

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23a/DLC

Lào Cai, ngày 28 tháng 03 năm 2025

V/v kê khai giá hàng hóa, dịch vụ
bán trong nước hoặc xuất khẩu

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Lào Cai

Thực hiện quy định tại Luật Giá, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.

Công ty Cổ phần Dược - Vật tư y tế Lào Cai gửi Bảng kê khai mức giá hàng hoá, dịch vụ bán trong nước hoặc xuất khẩu (đính kèm).

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 28 / 03 / 2025

Công ty Cổ phần Dược - Vật tư y tế Lào Cai xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã kê khai.

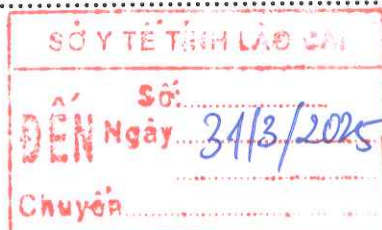
Nơi nhận:

- Như trên;
- CTHĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, P.NSHC (02).



Dương Thuý Biên

- Họ và tên người nộp văn bản: Bùi Tú Anh
- Địa chỉ đơn vị thực hiện kê khai: Số 066 đường Thanh Niên, phường Cốc Lếu, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai
- Số điện thoại liên lạc: 0936.280.865
- Email:.....
- Số fax:.....



BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ

(Kèm theo công văn số 685/SYT-NVD ngày 20 tháng 03 năm 2025 của Sở y tế tỉnh Lào Cai về việc kê khai giá hàng hóa, dịch vụ bán trong nước hoặc xuất khẩu)

Mức giá kê khai bán trong nước:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1	15B with Ginseng	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
2	20B with Ginseng	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
3	Acemuc 200mg H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	71.400						
4	Acemuc kids 100mg H30goi	Hộp 30 Gói 0,5g	Hộp	56.300						
5	Acemuc kids 200mg H30goi	Hộp 30 Gói 1g	Hộp	83.500						
6	Acyclovir 5gam Huế	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	6.120						
7	Acyclovir Stada 200 mg	Hộp 5 Vi x 5 Viên	Hộp	33.000						
8	ADKold new hộp 10 gói	Hộp 10 gói	Hộp	48.600						
9	Adrenalin 5 vi x 10 ống	Hộp 5 Vi x 10 Ống 1ml	Hộp	144.000						
10	Aerius Desloratadine 0,5/ml Syrup 60ml	Hộp 1 Chai 60ml	Chai	85.360						
11	Agicipro 500 (Ciprofloxacin 500mg)	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	200.000						
12	Agiclovir 800 (Acyclovir 800mg)	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	350.000						
13	Agimdogyl hộp 30 viên	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	70.000						
14	Agimfast 180 (Fexofenadin 180mg) H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	120.000						
15	Agitro 500 (Azithromycin 500mg)	Hộp 2 vi x 3 viên	Hộp	84.000						
16	Aikido	Hộp 3 Gói x 2 Miếng	Hộp	39.000						
17	Aktiv A-Z Depot 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	339.000						
18	Aktiv Coenzyme Q10 hộp 30v	Hộp 30 viên	Hộp	324.000						
19	Aktiv Haemo Vital 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	349.000						
20	Aktiv Hair Plus 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	536.000						
21	Aktiv Joints Ultra 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	472.000						
22	Aktiv Lacta+ 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	369.000						
23	Aktiv Liver Complex 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	349.000						
24	Aktiv Omega-3 +Forlic acid+B6+B12	Hộp 30 viên	Hộp	270.000						
25	Aktiv Vital Pregna 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	324.000						
26	Aktiv Vitamin C 1000 Hộp 30v	Hộp 30 viên	Hộp	265.000						
27	Aktiv Vitamin E 300iu 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	329.000						
28	Aktiv-Meno 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	391.000						
29	Alaxan H10x10	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	125.000						
30	Alaxan H25x4	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	125.000						
31	Alchysin 8400 H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	27.000						
32	Alegin Spray 20ml Novopharm	Hộp 1 Lọ 20ml	Hộp	162.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
33	Aliricin H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	25.600						
34	Allopurinol Chai 100v Domesco	Hộp 1 Chai x 100 Viên	Hộp	121.200						
35	Alpha Bromwlain	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	99.000						
36	Alphachymotripsin 20v/h Traphaco	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	18.000						
37	AlphaChymotrypsin DL, h/50vi	Hộp 50 Vi x 10 Viên	Hộp	200.000						
38	Alphachymotrypsin Éloge	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	32.500						
39	Alphachymotrypsine choay	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	65.000						
40	Ambroxol Boston 30mg hộp 3 vi x10v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	45.000						
41	Aminoplasmal B.Braun 5% E 500ml	Chai 500ml	Chai	138.000						
42	Amloboston 5mg H/30v	Hộp 30 viên	Hộp	23.000						
43	Amlodipin 5 mg Domesco	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	16.000						
44	Amogentine 250mg/62,5mg	Hộp 12 gói 1,7g	Hộp	43.200						
45	Amogentine 500mg/125mg	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	63.000						
46	Amogentine 875mg/125mg	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	93.240						
47	Amoxicilin 250mg hộp 12 gói Bidipphar	Hộp 12 Gói	Hộp	20.000						
48	Amoxicilin 500 mg Thanh Hóa	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	75.000						
49	Amoxicillin 250mg Mekophar H/30g	Hộp 30 gói 2,5g	Hộp	37.000						
50	Ampelop	Hộp 9 Vi x 10 Viên	Hộp	121.500						
51	Ampicilin 250 mg Thanh Hóa lọ 250	Hộp 1 Lọ x 250 Viên	Lọ	116.000						
52	Ampicillin 500 mg Domesco	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	80.000						
53	An cung ngư hoàng hoàn 1v/h Nam Hà	Hộp 1 Viên	Hộp	960.000						
54	An tâm ngũ ngon Kawa H/30v CVI	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	135.000						
55	An thảo	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	64.300						
56	Angut	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
57	Antesik	Hộp 10 Vi x 4 Viên	Hộp	82.000						
58	Antibio Pro 1gam H/20gói	Hộp 20 gói	Hộp	117.000						
59	Antot IQ Traphaco	Hộp 20 Ống	Hộp	52.200						
60	Antot ống nhựa H/20ống TPC	Hộp 20 ống	Hộp	50.000						
61	Antot Thymo Traphaco	Hộp 20 Ống	Hộp	70.200						
62	ApitimDHG 5mg	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	19.000						
63	Arginin 600mg USA	Hộp 60 Viên	Hộp	125.000						
64	Arginin Plus Việt Đức H/100v	Hộp 100 Viên	Hộp	127.500						
65	Arginine 500mg Việt Đức	Hộp 60 Viên	Hộp	114.750						
66	Ase Floris	Hộp 100 gói	Hộp	220.000						
67	Asevictoria	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	14.500						
68	Aspirin 100mg H/3vix10v Traphaco	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	12.500						
69	Aspirin pH8 500mg hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	49.800						
70	Aspirin Stella 81mg H56v	Hộp 2 vi x 28 viên	Hộp	20.160						
71	Asthama.Tis Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	110.000						
72	AT Ibuprofen 100mg 30 ống/h	Hộp 30 ống	Hộp	76.400						
73	Atussin H/100	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	111.000						
74	Augbidil 1g 14v/hộp	Hộp 2 vi x 7 viên	Hộp	97.000						
75	Augbidil 250mg 12g/h	Hộp 12 gói	Hộp	50.000						
76	Augbidil 500mg/62,5mg	Hộp 12 gói	Hộp	89.100						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
77	Augbidil 625 mg 14v/hộp	Hộp 2 vỉ x 7 viên	Hộp	75.000						
78	Augmentin 1g	Hộp 2 Vỉ x 7 Viên	Hộp	294.000						
79	Augmentin 250mg/31,25mg	Hộp 12 gói	Hộp	138.000						
80	Augmentin 500mg/62.5mg	Hộp 12 gói	Hộp	201.000						
81	Augmentin 625mg H14v	Hộp 2 Vỉ x 7 Viên	Hộp	176.000						
82	Avircrem	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	16.000						
83	Avisla 15ml Việt Đức	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	19.550						
84	Azicine 250mg H/6 viên	Hộp 1 Vỉ x 6 Viên	Hộp	22.000						
85	B Hovenia hộp 15 gói x 25ml	Hộp 15 gói x 25ml	Hộp	80.000						
86	B.Vitab lọ 100 viên bao đường	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Hộp	18.600						
87	Babo Care Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	140.000						
88	Bạc hà Đại Uy lọ 150 viên	Lọ 150 Viên	Lọ	4.150						
89	Bạch địa căn hose capsules Hoa Sen	Hộp 10 Vỉ x 10 Viên	Hộp	65.100						
90	Bạch hổ hoạt lạc cao	Hộp 12 Lọ Thủy Tinh Chứa 20g	Lọ	21.100						
91	Bạch ngân PV Plus	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	45.500						
92	Bàn chải ĐR trẻ em IN dưới 6 tuổi	Hộp 1 Cái	Hộp	28.000						
93	Băng cuộn 5- 10 VN	Gói 10 Cuộn	Gói	19.800						
94	Băng cuộn 5 x 2,5VN	Gói 20 Cuộn	Gói	18.000						
95	Băng dính Silktape 5cm*4m	Cuộn	Cuộn	15.300						
96	Băng dính urgo 1,25cm x 5m	Hộp 1 cuộn	Hộp	18.600						
97	Băng dính urgo 2,5cm x 5m	Hộp 1 cuộn	Hộp	27.900						
98	Băng dính VT Zilgo 102m/hTrắng	Hộp 102 Miếng	Hộp	22.400						
99	Băng dính VT Zilgo 30m/h	Hộp 30 Miếng	Hộp	15.000						
100	Băng dính Zilgo 1,25 new	Hộp 24 Cuộn	Cuộn	10.500						
101	Băng dính Zilgo 2,5cmx5m	Hộp 12 Cuộn	Cuộn	17.700						
102	Băng keo CN Bango 3,8 hộp 30 miếng (DLC)	Hộp 30 Miếng	Hộp	16.000						
103	Băng keo CN Bango hộp 102 miếng (DLC)	Hộp 102 Miếng	Hộp	26.500						
104	Băng rốn sơ sinh	Hộp 3 Cái	Hộp	4.500						
105	Băng thun 2 móc	Hộp 12 Cuộn	Cuộn	13.500						
106	Băng thun 3 móc	Hộp 12 Cuộn	Cuộn	16.200						
107	Banupyl - Kit hộp	Hộp 7 Vỉ x 6 Viên	Hộp	108.200						
108	Bao cao su Durex Invisible Extrathin H/3	Hộp 3 Cái	Hộp	81.000						
109	Bao cao su OK Malay H/144 cái	Hộp 48 Hộp Bé x 3 Cái	Hộp	165.200						
110	Bao cao su Sato H/3c	Hộp 3 cái	Hộp	19.200						
111	Bao cao su Sato Super Extra Dots 3c/H	Hộp 3 cái	Hộp	11.500						
112	Bao cao su Suretex H/12 cái	Hộp 12 Cái	Hộp	32.400						
113	Bao cao su Viva H/12 cái	Hộp 12 Cái	Hộp	32.400						
114	Bao CS Durex Fetherlite H/3 cái	Hộp 3 Cái	Hộp	60.300						
115	Bao CS Sure 12	Hộp 12 Cái	Hộp	17.100						
116	Bao CS Sure H/12*3 cái	Hộp 3 Cái	Hộp	4.500						
117	Bảo nhất gan Baby new Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	75.000						
118	Bảo nhất gan Gia Phát	Hộp 12 Vỉ x 5 Viên	Hộp	108.000						
119	Bảo nhất gan Gold max Gia Phát	Hộp 12 Vỉ x 5 Viên	Hộp	200.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
120	Bảo Nhi bôi muỗi 10ml	Lọ 10ml	Hộp	31.500						
121	Bảo phế vương H/20	Hộp 20 Viên	Hộp	133.000						
122	Bảo Thanh ngậm có đường H/100	Hộp 20 Vi x 5 Viên	Hộp	189.000						
123	Bảo Thanh ngậm có đường H/20viên	Hộp 4 Vi x 5 Viên	Hộp	37.800						
124	Bảo xuân 50+ ích Nhân	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	143.200						
125	Bảo xuân Gold ích Nhân	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	117.800						
126	Basocholine Citicolin 500mg H20g x2gr	Hộp 20 gói x 2g	Hộp	533.500						
127	BCS Double Safe H/12 cái	Hộp 12 Cái	Hộp	45.000						
128	BCS Durex Fetherlite H/12 cái	Hộp 12 Cái	Hộp	193.500						
129	BCS Durex Fetherlite ul tima H/12 cái	Hộp 12 Cái	Hộp	215.600						
130	BCS Durex Fetherlite ul tima H/3 cái	Hộp 3 Cái	Hộp	61.000						
131	BCS Durex Kingtex H/12	Hộp 12 Cái	Hộp	110.000						
132	BCS Durex Kingtex H/3	Hộp 3 Cái	Hộp	37.800						
133	Bcs Durex Perfoma H/12	Hộp 12 Cái	Hộp	220.500						
134	BCS Durex Perfoma H/3	Hộp 3 Cái	Hộp	64.800						
135	Benda 500 H/1v	Hộp 1 Viên	Hộp	14.000						
136	Benoboston (Hộp 1 chai x 500 viên)	Hộp 1 chai 500 viên	Hộp	125.000						
137	Bepanthen Balm 30g	Hộp 1 Tuýp 30g	Hộp	63.000						
138	Berberin 10mg Bao đường 100v/lọ	Lọ 100 viên	Lọ	10.500						
139	Berberin EX	Lọ Nhựa 80 Viên	Lọ	4.500						
140	Bermoric α	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	92.300						
141	Bestporal 100mg hộp 4 viên	Hộp 1 vi x 4 viên	Hộp	36.000						
142	Betadine Antiseptic Solution 10%w/v 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	40.000						
143	Betadine Antiseptic Solution 10%w/v 30ml	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	40.000						
144	Betadine Gargle and Mouthwash	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	72.900						
145	Betadine Vaginal Douche	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	59.000						
146	BetaGlucathion Hộp 3 vi x 10 viên	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	215.000						
147	Betaloc 50mg	Hộp 3 Vi x 20 Viên	Hộp	145.800						
148	Betaloc Zok 25mg	Hộp 1 Vi x 14 Viên	Hộp	70.000						
149	Betaloc Zok 50mg	Hộp 2 Vi x 14 Viên	Hộp	190.000						
150	Betamethason 30gam	Hộp 1 Tuýp 30g	Hộp	31.900						
151	Betasalic	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	15.200						
152	Betaserc 16mg	Hộp 3 Vi x 20 Viên	Hộp	235.000						
153	Bidisubtilis New hộp 20 gói Bidiphar	Hộp 20 gói	Hộp	15.000						
154	Bình rửa mũi +10gói muối tinh VĐức	Hộp 1 Bộ	Hộp	57.000						
155	bình vị Thái Minh H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	162.000						
156	Bình vị Thái Minh lọ 80v	Hộp 1 Lọ x 80 Viên	Lọ	600.000						
157	Binozyt 200mg/ml lọ 15ml	Hộp 1 lọ	Hộp	86.700						
158	Bio- Acemin Gold+	Hộp 30gói cốm	Hộp	140.250						
159	Bio-Acemin Fiber	Hộp 30gói	Hộp	127.500						
160	Biolactozen Pluss Gia Phát	Hộp 6 Vi x 10 Viên	Hộp	85.000						
161	Bio-Meracine 2Bil 5ml 246/h	Hộp 24 ống	Hộp	127.500						
162	Biosubtyl tím Đà Lạt	Hộp 25 Gói	Hộp	18.600						
163	Biotin 5mg H/2vix10 viên Medi	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	19.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
164	Biragan Kids 250mg hộp 12 gói	Hộp 12 Gói	Hộp	20.000						
165	BisacodylDHG	Hộp 4 Vi x 25 Viên	Hộp	24.500						
166	Biseptol 480mg hộp 20 viên	Hộp 1 vi x 20 viên	Hộp	52.000						
167	Bisolvon Kids 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	39.000						
168	Bisolvon Tablets H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	64.000						
169	Biztolbaby hộp 10 túi	Hộp 10 Túi 1,5g	Hộp	22.500						
170	Blactis Việt Đức	Hộp 20 Ống	Hộp	102.000						
171	Bộ đo điện máy huyết áp Omron	Hộp 1 Bộ	Bộ	135.000						
172	Bổ phế Nam Hà CKL 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Lọ	42.000						
173	Bổ phế Nam Hà CKL không đường 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	49.000						
174	Bổ phổi Gia Phát	Hộp 20 Ống x 10ml	Hộp	100.000						
175	Bổ thận âm GP Gia Phát 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	150.000						
176	Bổ thận PV Plus	Hộp 50 Viên	Hộp	169.500						
177	Bogana detox Gia Phát	Hộp 100 Viên	Hộp	160.000						
178	Boganic Fort	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	93.400						
179	Boganic KID	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	51.000						
180	Boganic Premium 30v/lọ	hộp 1 lọ x 30 viên	Hộp	216.000						
181	Bơm cho ăn 50ml Tanaphar	Hộp 25 Cái Bơm Cho Ăn 50ml	Hộp	117.000						
182	Bơm cho ăn 50ml Vinahandkook	Hộp 25 Cái Bơm Cho Ăn 50ml	Hộp	135.000						
183	Bơm tiêm 10ml Tana	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 10ml	Hộp	108.000						
184	Bơm tiêm 10ml Vinahandkook	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 10ml	Hộp	126.000						
185	Bơm tiêm 1ml Tana	Hộp 100 cái	Hộp	72.000						
186	Bơm tiêm 1ml Vinahandkook	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 1ml	Hộp	72.000						
187	Bơm tiêm 20ml Tana	Hộp 50 Cái Bơm Tiêm 20ml	Hộp	105.750						
188	Bơm tiêm 20ml Vinahandkook	Hộp 50 Cái Bơm Tiêm 20ml	Hộp	121.500						
189	Bơm tiêm 3ml Tana	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 3ml	Hộp	72.000						
190	Bơm tiêm 3ml Vinahandkook	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 3ml	Hộp	74.700						
191	Bơm tiêm 50ml Tanaphar	Hộp 25 Cái Bơm Tiêm 50ml	Hộp	117.000						
192	Bơm tiêm 50ml Vinahandkook	Hộp 25 Cái Bơm Tiêm 50ml	Hộp	135.000						
193	Bơm tiêm 5ml AM	Hộp 100 cái	Cái	900						
194	Bơm tiêm 5ml Tana	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 5ml	Hộp	76.500						
195	Bơm tiêm 5ml Vinahandkook	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 5ml	Cái	830						
196	Bơm tiêm Insulin 0,5ml	Hộp 100 Cái	Hộp	270.000						
197	Bơm tiêm Insulin 1ml	Hộp 100 Cái	Hộp	270.000						
198	Bông gạc ĐVT 6-15cm gói/1miếng (rẻ)	Bịch 50 Gói x 1 Miếng	Miếng	1.170						
199	Bông hút 10g	Bịch 25 Gói	Gói	3.600						
200	Bông hút 25g	Gói 25g	Gói	5.400						
201	Bông hút Bạch Tuyết chuẩn	Túi 1Kg	Túi	184.500						
202	Bông tai KottonCare for Kid	Bịch 10 Gói x 57Que	Gói	3.600						
203	Bông tai SoftTANA Người lớn bịch 12	Bịch 12 Gói	Bịch	54.000						
204	Bông tai SoftTana lọ 200 que	Bịch 6 Lọ x 200 Que	Lọ	15.300						
205	Bông tăm cotton Tana	Hộp 100 Cái	Hộp	19.500						
206	Bông y tế Bạch tuyết 5gr	Túi 5gram	Gói	1.800						
207	Bông y tế viên Bạch Tuyết túi 500 gam	Túi 500 gam	Túi	103.500						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
208	Bosfen 400mg H/50v	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	115.000						
209	Bosfluxim 500mg hộp 1 vi x 10v	Hộp 1 vi x 10 viên	Hộp	95.000						
210	Bostodroxil 500mg hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	220.000						
211	Bostogel 30g/h	Hộp 30 gói	Hộp	130.000						
212	Bột tắm Cẩm xuyên hương	Hộp 1 gói	Hộp	58.900						
213	Bột uống Sơ-ri Vitamin C	Hộp 10 gói x 2g	Hộp	100.000						
214	Bột vệ sinh nam giới EAGLE	Hộp 1 Lọ	Hộp	94.000						
215	Bột vệ sinh nữ giới VAZINA	Hộp 1 Lọ	Hộp	90.000						
216	Brufen 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	65.000						
217	Bù điện giải Welstrong hương cam	Hộp 5gói	Hộp	23.600						
218	Bù điện giải Welstrong hương chanh dây	Hộp 5gói	Hộp	23.250						
219	BUFECOL 100 - Gói	Hộp 24 gói * 3g	Hộp	144.000						
220	BUFECOL 100 - Siro	Hộp 1 chai * 60ml	Hộp	40.000						
221	BUFECOL 400 - VIÊN SỦI	1h x 20 viên	Hộp	140.000						
222	C con vệt Domesco12v/lọ	Lọ 12 viên	Hộp	4.500						
223	C thú đại uy 20v	Lọ 20 Viên	Lọ	3.220						
224	C vệt đại uy 20v	Lọ 20 Viên	Lọ	3.000						
225	Cafunten	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	12.300						
226	Calci B12 Đại Uy ống nhựa	Hộp 20 Ống	Hộp	22.000						
227	Calci nano Aqua MK7 plus lọ 60v Gia Phát	Hộp 1 Lọ 60 Viên	Hộp	200.000						
228	Calci Nano aqua MK7 Pluss Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	100.000						
229	Calci Nano Bone Health H/ lọ DMV	Hộp 1 lọ x 30 viên	Hộp	126.000						
230	Calci Nano maxx Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	100.000						
231	Calcium BOSTON 500mg	Hộp 1 Tuýp x 20 Viên Sủi Bột	Hộp	59.000						
232	Calcium Corbier Extra 5ml hộp 30 ống	Hộp 3 Vi x 10 Ống 5ml	Hộp	155.000						
233	Calcium Corbiere Extra 10ml hộp 30 ống	Hộp 3 Vi x 10 Ống 10ml	Hộp	195.000						
234	Calcium&Magnesium+D3 Khương thảo đan	Hộp 1 Lọ 60 Viên	Hộp	167.400						
235	Calcrem 15gam	Hộp 1 tuýp 15gam	Hộp	18.600						
236	Cẩm xuyên hương H/100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	85.000						
237	Cẩm xuyên hương plus 100ml	Hộp 1 Lọ x 100 ml	Lọ	41.500						
238	Cẩm xuyên hương plus 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	41.500						
239	Canvey H/10 viên đặt	Hộp 10 viên đặt	Hộp	278.600						
240	Canxi B12 Đại uy	Hộp 20 Ống 10ml	Hộp	19.200						
241	Cao dán Fujisip cool	Hộp 10 gói x 2 miếng	Hộp	130.000						
242	Cao dán hạ sốt Cool kid 6 M/H	Hộp 3 Gói x 2 Miếng	Gói	10.567						
243	Cao dán hạ sốt Coolpatch 6m/h	Hộp 3 Gói x 2 Miếng	Gói	22.000						
244	Cao dán hạ sốt Fever Kids	Hộp 3 Gói x 2 Miếng	Hộp	19.300						
245	Cao ích mẫu Đại Uy 200ml	Lọ 200ml	Lọ	9.200						
246	Cao mềm Actiso Sa Pa 130g	hộp 1 lọ	Lọ	153.000						
247	Cao sao vàng 10gam OPC	Hộp 1 lọ 10g	Hộp	18.000						
248	Cao sao vàng 20gam OPC	Hộp 1 Lọ 20g	Hộp	46.000						
249	Cao sao vàng 3gam Tw3 Đà Nẵng	Lọ 3 gam	Lọ	2.600						
250	Cao tan kim đan 2miếng/gói VN	Gói 2 miếng	Gói	5.400						
251	Captopril Stada 25 mg	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	58.500						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
252	Cavinton 2ml	Hộp 10 Ống 2ml	Hộp	197.000						
253	Cavinton H/50v	Hộp 2 Vi x 25 Viên	Hộp	144.700						
254	Cebraton	hộp 5 vi x 10 viên	Hộp	126.400						
255	Cebraton Premium 30v/lọ	hộp 1 lọ x 30 viên	Hộp	275.000						
256	Ceelin 120ml	Hộp 1 lọ 120 ml	Hộp	67.000						
257	Cefalexin 500 mg Domesco	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	95.000						
258	Cefixim 200mg Cửu Long	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	32.800						
259	Cefixim con ong 100mg H/10gói	Hộp 10 gói	Hộp	30.000						
260	Cefpodoxim 200 mg Euviphar	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	58.100						
261	Cefpodoxime-MKP 100mg 12 gói/h	Hộp 12 Gói	Hộp	41.000						
262	Cefuroxim 500mg Cửu Long H/10	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	33.200						
263	Cefuroxim 500mg Vidiphar H/10	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	35.000						
264	Cefuroxim 500mg Vidiphar H/100	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	320.000						
265	Celecoxib 200mg 30v/h Traphaco	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	54.000						
266	Celecoxib 200mg Phúc Vinh H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	25.000						
267	Cephalexin 500 Cửu Long	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	96.300						
268	Cerecaps	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
269	Cetaphil sữa rửa mặt gentle skin cleanser 125ml	Chai 125 ml	Chai	148.800						
270	Cetiboston 10mg 50v/h (nang mềm)	Hộp 50 viên	Hộp	45.000						
271	Cetirizine Stella 10mg 100v/h	Hộp 100 viên	Hộp	45.000						
272	Cetirzine Boston	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	45.000						
273	Chè Actiso Lâm đồng	Hộp 20gói	Hộp	22.500						
274	Chè sâm 2g	Hộp 10gói	Hộp	4.500						
275	Chè sâm 3g	Hộp 10gói	Hộp	4.650						
276	Chè thanh nhiệt Thái Bình	Bịch 100gói	Bịch	96.000						
277	Chiamin-S Injection 500	Chai 500ml	Chai	96.800						
278	Chiamin-S-2 Injection 20ml	Hộp 5 Ống 20ml	Hộp	98.400						
279	Childestimine New H/10 gói	Hộp 10 gói	Hộp	39.000						
280	Cimetidine MKP 200	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	65.000						
281	Cimetidine MKP 300	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
282	Ciprobay 500	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	158.000						
283	Ciprofloxacin Quảng Bình	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	89.000						
284	Clarithromycin Stada 500 mg	Hộp 4 Vi x 7 Viên	Hộp	151.200						
285	Clopheniramin 4mg chai 500v	Chai 500 viên	Chai	31.500						
286	Codeforte	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	41.900						
287	Coje cảm cúm 75ml	Hộp 1 Lọ 75 ml	Hộp	27.600						
288	Coje ho 75ml	Hộp 1 Lọ 75ml Siro	Hộp	22.800						
289	Colchicin 1mg Traphaco	Hộp 1 Vi x 20 Viên	Hộp	20.000						
290	Coldacmin Flu H/10 vi	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	32.000						
291	Coldi-B	Hộp 1 Lọ x 15 ml	Hộp	23.000						
292	Colergis 60ml	hộp 1 lọ x 60 ml	Hộp	46.800						
293	Cốm bổ trẻ em Đại Uy	Lọ 50g	Lọ	4.000						
294	Cốm lợi sữa Ích nhân	Hộp 20gói Cốm	Hộp	211.100						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
295	Cồn 70 50ml	Lọ 50ml	Lọ	3.320						
296	Cồn 70 Chai 500ml	Chai 500ml	Chai	20.700						
297	Cồn 70 chai 500ml Đà Nẵng	Chai 500ml	Chai	19.500						
298	Cồn 90 chai 500ml	Chai 500ml	Chai	22.500						
299	Cồn 90 chai 500ml Đà Nẵng	Chai 500ml	Chai	21.500						
300	Cồn 90 độ 50ml	Lọ 50ml	Lọ	3.560						
301	Cồn 96 độ VN	Phi 225 Lít	Lít	45.000						
302	Cồn BSI	Lọ 20 ml	Lọ	5.580						
303	Cồn xoa bóp 30ml QB	Hộp 1 Lọ 30 ml	Hộp	12.500						
304	Cồn xoa bóp 60ml OPC	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	31.000						
305	Cồn xoa bóp OPC xịt	Hộp 1 Lọ xịt 50ml	Hộp	33.700						
306	Cốt thoát vương combo	Hộp 2 Lọ x 90 Viên	Hộp	905.600						
307	Cốt thoát vương H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	159.200						
308	Cotripro gel 25Gam	Hộp 1 Tuýp 25g	Hộp	266.700						
309	Cotripro Viên	Hộp 2 Vi x 10Viên	Hộp	131.300						
310	Coveram 5mg/5mg	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	222.000						
311	Coversyl 5mg	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	195.000						
312	Coversyl Plus Arginine 5mg/1.25mg	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	235.000						
313	Curam 1000mg hộp 10 vi x 8v	Hộp 10 vi x 8 viên	Hộp	600.000						
314	Curam 250/5ml	Hộp 1 Chai 7,5g	Hộp	95.000						
315	Curam 625mg hộp 10 vi x 8v	Hộp 10 vi x 8 viên	Hộp	400.000						
316	Cynamus 125mg/5ml H/20ống Novopharm	Hộp 20 Ống	Hộp	90.000						
317	D3K2 drop 30ml DMV	Hộp 1 lọ 30ml	Hộp	84.000						
318	Dạ dày HP Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	190.000						
319	Dạ dày nhất nhất	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	133.200						
320	Đa triệu chứng -New for kid	Hộp 12gói	Hộp	42.000						
321	Đa triệu chứng -New Herbal H/100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	93.000						
322	Daehwa Acyclovir Cream	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	18.100						
323	Daflon 500mg	Hộp 4 Vi x 15 Viên	Hộp	240.000						
324	Đại tràng an Gell Gia Phát	Hộp 20gói	Hộp	120.000						
325	Đại tràng an Pluss Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	120.000						
326	Đại tràng hoàn P/H	Hộp 10 gói 4g	Hộp	43.500						
327	Đại tràng nhất nhất	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	120.000						
328	Đại tràng Tâm Bình	Hộp 6 Vi x 10 Viên	Hộp	93.700						
329	Daleston - D 30ml	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	20.900						
330	Daleston - D 75ml	Hộp 1 Lọ 75ml	Hộp	35.000						
331	Đạm sữa SKV Gia Phát	Hộp 60 Viên	Hộp	144.000						
332	DARATEX Sâu răng 10ml	Hộp 1 lọ*10ml + bông	Hộp	50.000						
333	Dầu gấc Amuma Plus Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	55.250						
334	Dầu gió Trường Sơn	Hộp 20 Lọ 2,5ml	Hộp	152.300						
335	Dầu gió trường sơn 6ml 12 lọ/h	Lọ 6ml	Lọ	13.580						
336	Dầu gió xanh Thiên Thảo	Hộp 1 Lọ 12ml	Hộp	21.600						
337	Dầu gội Aladin 30gam Thái Dương	Hộp 1 lọ x 30 gam	Hộp	47.700						
338	Dầu gội đen Thái Dương	Hộp 5Gói x 10g	Hộp	95.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
339	Dầu gội DL Jasunny 220ml	Lọ 220ml	Lọ	59.500						
340	Dầu gội DL Jasunny bưởi 220ml	Lọ 220ml	Lọ	59.500						
341	Dầu gội DL Nguyên Vương 250ml	hộp 1 chai 250ml	Chai	90.000						
342	Dầu gội DL Nguyên xuân	Chai 250ml	Hộp	74.700						
343	Dầu gội DL Nguyên xuân dưỡng tóc	Chai 250ml	Hộp	79.200						
344	Dầu gội DL Nguyên xuân sạch gầu	Chai 250ml	Hộp	104.400						
345	Dầu gội DL Nguyên xuânbông bênh	Chai 250ml	Hộp	94.500						
346	Dầu gội DL Thái Dương 3 hoa sen 200ml	Chai 200ml	Chai	57.800						
347	Dầu gội DL Thái Dương 7 hoa bưởi tây 200ml	Chai 200ml	Chai	90.800						
348	Dầu gội Shitinsol đen	Hộp 3Gói	Hộp	19.000						
349	Dầu gội Shitinsol màu quỳ rừ	Hộp 3Gói	Hộp	25.000						
350	Dầu gội thảo dược Botanical Shampoo 250ml	Hộp 1 Chai 250ml	Chai	155.000						
351	Dầu gừng Thái Dương 24ml	Hộp 1 Lọ 24ml	Hộp	71.300						
352	Dầu gừng Thái Dương 6ml	Hộp 1 Lọ 6ml	Hộp	30.000						
353	Dầu nóng Khương thảo đan 10ml	Hộp 1 lọ 10ml	Hộp	35.100						
354	Dầu phật linh Trường sơn 1,5ml	Hộp 10 Lọ 1,5ml	Lọ	7.900						
355	Dầu phật linh Trường sơn 5ml	Hộp 12 Lọ 5ml	Lọ	15.800						
356	Dầu trầm Ích nhi	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	66.200						
357	Dầu xả Thái Dương 3 hoa	Chai 200ml	Chai	58.500						
358	Dầu xả Thái Dương 7 chai 200ml	Chai 200ml	Chai	108.000						
359	Dầu xoa Golden Star 12ml	Lọ 12ml	Hộp	27.500						
360	Dây truyền dịch Tana	Kiện 20gói x 25 Bộ	Bộ	4.500						
361	Dây truyền dịch trung quốc	Kiện 20gói x 25 Bộ	Bộ	3.600						
362	DD Dạ hương Lavender 100ml	Lọ 100ml	Hộp	34.200						
363	DD Dạ hương trà xanh 100ml	Lọ 100ml	Hộp	34.200						
364	DD Dạ hương trà xanh 120ml	Lọ 120ml	Hộp	38.700						
365	DD Dạ hương tươi mới 100ml	Lọ 100ml	Hộp	34.200						
366	DD Dạ hương tươi mới 120ml	Lọ 120ml	Hộp	42.300						
367	DD xịt mũi đẳng trươngTE SalineSea 100ml Việt Đức	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	57.800						
368	DD xịt mũi ưu trương SealineSea 100ml Việt Đức	Hộp 1 Lọ 100ml	Lọ	59.500						
369	Đè lưới gỗ TANA	Hộp 100 Cái	Hộp	33.300						
370	Debby 30ml	Hộp 1 Chai 30ml	Hộp	23.700						
371	Decolgen 60ml	Hộp 1 lọ 60 ml	Hộp	22.000						
372	Decolgen Forte H25x4	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	111.400						
373	Decolgen ND hộp 25vi x4viên	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	125.000						
374	Dectix scarbye silicone gel 10gam Việt Đức	Hộp 1 tuýp 10 gam	Hộp	142.800						
375	Dentanalgi Thuốc trị đau răng 7ml	Hộp 1 Lọ 7ml	Lọ	20.000						
376	Depo Medrol Inj 40mg Bi	Hộp 1 lọ	Hộp	40.000						
377	Dermatix Ultra 15g	Hộp 1 Tuýp 15g	Hộp	310.000						
378	Dermatix Ultra 7g	Hộp 1 Tuýp 7g	Hộp	200.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
379	Dermatix Wound Care 20g	Hộp 1 tuýp 20g	Hộp	190.000						
380	Desilogen H25x20	Hộp 25 Vi x 20 Viên	Hộp	139.000						
381	DETOCLEAN giải độc đường ruột lọ 14v	Hộp 1 lọ x 14 viên	Hộp	30.000						
382	Dexalevo drop 5ml	Hộp 1 lọ 5ml	Hộp	26.000						
383	Dexamethason 0,5mg 500v/lọ- Thành Nam	Lọ 500 viên	Viên	78.000						
384	Dexamethasone 1ml Vĩnh Phúc	Hộp 5 Vi x 10 Ống 1ml	Hộp	70.000						
385	Dexamethasone 4mg/1ml VP	hộp 1 vi x 10 ống	Hộp	11.520						
386	Dexone (dexamethazon) 0,5mg	Lọ 100 viên	Hộp	15.360						
387	Diabetna	Hộp 4 Vi x 10 Viên	Hộp	97.800						
388	Diamicron MR	Hộp 2 Vi x 30 Viên	Hộp	200.000						
389	Dibetalic	Hộp 1 Tuýp 15g	Hộp	17.700						
390	Difelene H/10v	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	14.000						
391	Dimedrol 1ml Vĩnh Phúc	Hộp 100 Ống 1ml	Hộp	64.300						
392	Dimenhydrinat 50mg 10v/vi TPC	Vi 10 Viên	Vi	3.710						
393	Doremon C 50v	Lọ 50 Viên	Lọ	3.900						
394	Dorithricin ngậm Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	58.000						
395	Dorogyne H/2 vi x10 viên Domesco	Hộp 2 Vi x 10 Viên;	Hộp	45.600						
396	Doxycyclin 100mg 100v/h Armephaco	hộp 100 viên	Hộp	56.100						
397	Drosperin 20	hộp 28 viên	Hộp	148.500						
398	Dung dịch A.S.A	Lọ 20 ml	Lọ	4.400						
399	Dung dịch D.E.P Hải Dương	Lọ 17ml	Lọ	3.910						
400	Dung dịch sát khuẩn Po-Vidine 100ml	Hộp 1 Lọ	Hộp	15.000						
401	Dung dịch VSPN Thiên Mai 100ml	Hộp 1 Lọ	Hộp	33.000						
402	Dung dịch VSPN Thiên Mai Lavender 100ml	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	33.000						
403	Dung dịch xịt mũi xoang nhất nhất	Hộp 1 Lọ	Hộp	49.000						
404	Dung dịch xịt răng miệng Dr Baby 20mlBOS (Gia Phát)	Lọ 20ml	Lọ	75.000						
405	Đường ăn kiêng Aspamic 50 gói/H	Hộp 50 gói 1g	Hộp	27.000						
406	Dưỡng não Ích nhân	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	93.000						
407	Dưỡng não Thái Minh H/20v	Hộp 2 Vi x 10Viên	Hộp	100.800						
408	Duphalac H/20gói	Hộp 20 gói x 15ml	Hộp	115.000						
409	Duphaston	Hộp 1 Vi x 20 Viên	Hộp	210.000						
410	DW-TRA TimaRo 10mg 30v/h	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	74.000						
411	E Vita 400mg	Hộp 30 viên	Hộp	68.000						
412	Ecosip Plaster "Sheng Chun"	Hộp 20 gói x 5 miếng	Hộp	263.500						
413	Ecosipcool H/10 miếng	Hộp 10 miếng	Hộp	70.000						
414	Efferalgan 150 đặt	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	27.000						
415	Efferalgan 250mg hộp 12 gói	Hộp 12 Gói	Hộp	43.200						
416	Efferalgan 300mg đặt	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	27.000						
417	Efferalgan 500mg H/16v	Hộp 4 Vi x 4 Viên	Hộp	48.000						
418	Efferalgan 80mg đặt	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	22.000						
419	Efferangal Codein H/40 viên	Hộp 10 Vi x 4 Viên	Hộp	176.800						
420	Effer-paralmax 150mg H/30g	Hộp 30 Gói 1,5g	Hộp	30.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
421	Effer-paralmax 250	Hộp 30 Gói 1,5g	Hộp	40.000						
422	Effer-paralmax extra H/20v	Hộp 5 Vi x 4 Viên	Hộp	42.000						
423	Eganin Hàn Quốc	Hộp 12 Vi x 5 Viên	Hộp	216.000						
424	Eldoper	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	35.000						
425	Elebaby IQ H/1 lọ 30 viên	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	300.000						
426	Elevit 30v/h Pháp	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	312.000						
427	Elodulin H/3 vi x10v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	118.000						
428	Élomentin 1000 Hộp 2 vi x 7v	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	128.000						
429	EMCARE 25ML xoa bóp	Hộp 1 Lọ 25ml	Hộp	64.600						
430	EmycinDHG 250 H/24 gói	Hộp 24 Gói 1,5g	Hộp	54.000						
431	Enter 4Bill pro hộp 20 ống Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	150.000						
432	Enter Bio max Gia Phát	Hộp 20gói cốm	Hộp	90.000						
433	Enterbacitub hộp 20 ống x 10ml MC	Hộp 20 ống	Hộp	98.000						
434	Enterobifina 2,5tỷ bào tử	Hộp 20 Ống	Hộp	80.000						
435	Enterogermina 2 tỉ bào tử	Hộp 20 Ống	Hộp	160.000						
436	Enterogermina 4 tỉ bào tử	Hộp 20 Ống	Hộp	284.500						
437	Enterogermina gut 2 tỷ bào tử/5ml	Hộp 2 vi x 10 ống	Hộp	172.800						
438	ERYKID 100ml	Chai pha 100ml	Hộp	115.000						
439	Erythromycin & nghệ Nam Hà	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	18.000						
440	Erythromycin 500mg Vidiphar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	172.000						
441	Esomeptab 40 mg	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	67.500						
442	Esoragim 40 (Esomeprazol 40mg)	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	150.000						
443	Eu Tekynan	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	20.100						
444	Eucinat (Cefuroxim) 250mg 10v/h	hộp 10 viên	Hộp	58.500						
445	Eugica 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	63.000						
446	Eugica Fort	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	80.000						
447	Eumovate 0,05% tuýp 5gam Anh	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	20.000						
448	Falgankid 160 H/20 ống	Hộp 4 Vi x 5 Ống Nhựa x 10ml	Hộp	70.000						
449	Falgankid 250 H/20 ống	Hộp 4 Vi x 5 Ống Nhựa x 10ml	Hộp	90.000						
450	Falgankid 80 H/20 ống	Hộp 4 Vi x 5 Ống Nhựa x 10ml	Hộp	50.000						
451	Fe Gia Phát	Hộp 100 Viên	Hộp	98.000						
452	Fe max hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	55.000						
453	Femalto lọ 15ml Novopharm	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	144.000						
454	Fero Nano H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	66.000						
455	Fertavit H/100v Việt Đức	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	55.250						
456	Fexoboston 180	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	99.000						
457	Flood orange viên sủi T/20v	Tuýp 20 Viên Sủi	Tuýp	20.000						
458	Flucinar ointment	Hộp 1 Tuýp 15g	Hộp	47.300						
459	Fluocinolon	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	6.500						
460	Fluopas	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	5.200						
461	Fogyma hộp 20 ống	Hộp 4 Vi x 5 Ống Nhựa 10ml	Hộp	132.000						
462	Fogyma lọ 120ml	Hộp 1 Lọ 120ml	Hộp	105.000						
463	Fran Glucan Extra hộp 1 lọ 60 viên	Hộp 1 lọ 60 viên	Hộp	250.000						
464	Franlex 500	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	220.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
465	Franmoxy 500	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	215.000						
466	Franpicin 500mg hộp 10 vi x 10 viên	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	200.000						
467	Franrogyl	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	60.000						
468	Franroxil 250mg H/12 gói	Hộp 12 Gói 3g	Hộp	40.000						
469	Franroxil 500 hộp 20 viên	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	70.000						
470	Franvit 3B hộp 100 viên	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	175.000						
471	Franvit C- EX 500mg	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	47.500						
472	Freeskin rửa mặt ngừa mụn Cleansing Foam 120ml	Chai 120ml	Hộp	130.500						
473	Fubenzon	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	5.210						
474	Fugacar (tablet)	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	21.500						
475	Furmet Cream	hộp 1 tuýp 10g	Tuýp	11.160						
476	Furosemid 40mg TPC	Hộp 2 Vi x 20 Viên	Hộp	18.000						
477	Fusuvitarin bổ thần kinh Gia Phát H/30	Hộp 30 viên	Hộp	110.000						
478	Fusuvitarin bổ thần kinh Gia Phát lọ 30	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	110.000						
479	Futizon Phúc Vinh	Hộp 40gói	Hộp	28.800						
480	Gạc hút y tế 0,8m	Tập 20 Mét	Tập	72.000						
481	Gạc PT tiết trùng Tana 10 x 10x 8 lớp	Túi 100 Miếng	Túi	67.500						
482	Gạc VS răng miệng Dr Baby Boss	Hộp 20 gói x 1 cái	Hộp	72.000						
483	Găng phẫu thuật tiết trùng Merufa	Hộp 50 Đôi	Hộp	238.500						
484	Găng tay cao su HM Glove (M) H/50đôi	Hộp 50 Đôi	Hộp	65.100						
485	Gastromax Gell Gia Phát	Hộp 18gói 10ml	Hộp	117.000						
486	Gel làm mờ sẹo HURYXUCAR 10gam	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	85.000						
487	Gel làm sạch da Skin Love 25gam DMV	Hộp 1 Tuýp 25g	Hộp	84.000						
488	Gel mụn Nano Curcumin Decumar 20gam CVI	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	68.400						
489	Gel ngừa mụn Skin Acnes 20gam Gia Phát	Hộp 1Tuýp 20gam	Hộp	70.000						
490	Gel rửa mặt mụn Decumar 100gam CVI	Hộp 1 tuýp 100g	Tuýp	94.500						
491	Gel rửa mặt mụn Decumar 50gam CVI	Hộp 1 Tuýp 50g	Hộp	64.000						
492	Gel rửa mặt mụn Decumar 7gam CVI	Hộp 1 tuýp 7gam	Tuýp	18.000						
493	Genskinol 10g	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	16.320						
494	Gensomax	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	12.000						
495	Gentamicin 0,3% Quảng Bình	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	4.600						
496	Gentamicin 80mg Hải Dương	Hộp 1 Vi x 10 Ống	Ống	1.840						
497	Gentamicin 80mg/2ml Vidiphar	Hộp 10 Ống 2ml	Hộp	15.100						
498	Gentriboston	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	13.000						
499	Gentridecme 10g	Hộp 1 tuýp x 10gam	Hộp	15.840						
500	Gia Phát Feronmax 3+++	Hộp 20 Ống	Hộp	75.000						
501	Giải độc gan Nhất Nhất (H/2 vi x 10v)	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	85.000						
502	Giải độc gan Việt Đức cà gai leo	Hộp 60 Viên	Hộp	127.500						
503	Giải rượu Byesay Nam Dược	Hộp 6 gói x 60ml	Hộp	99.000						
504	Giải rượu Gia Phát	Hộp 20gói 10ml	Hộp	120.000						
505	Giảm đau Hadiphar lọ 50v	Lọ 50 Viên	Lọ	15.100						
506	Giảm đau TK3 H/100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	70.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
507	Ginkgo 600mg Q10	Hộp 1 Lọ	Hộp	95.000						
508	Ginko-Omega3 Gia Phát	Hộp 60 Viên	Hộp	110.000						
509	Ginlobil Forte H/10x10v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	300.000						
510	Ginseng Plus Hộp 60 viên (DMV)	Hộp 60 viên	Hộp	196.000						
511	Glucophage 500mg	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	85.000						
512	Glucosamin 500 GOLD	Hộp 1 Lọ 60 Viên	Lọ	120.000						
513	Glucosamin GOLD Gia Phát	Hộp 60 Viên	Hộp	120.000						
514	Glucosamin H/100v Amepharco	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	46.000						
515	Glucose 5% 500ml Mekophar	Kiên 20 chai	Chai	13.500						
516	Glucose 500g	Gói 500g	Gói	15.300						
517	Glucose-C gói 20v	Gói 20 Viên	Gói	2.500						
518	Glucovance 500mg/5mg	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	153.000						
519	Glutoboston H1v	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	9.000						
520	Golsamin lotion 100ml	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	83.700						
521	Golsamin Lotion 50g	Chai 50 ml	Hộp	67.500						
522	Gout Tâm Bình	Hộp 60 Viên	Hộp	158.000						
523	Go-utout Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 40 Viên	Hộp	130.000						
524	Gravelry Gia Phát Hộp 1lọ 30v	Hộp 30 viên	Hộp	85.000						
525	Griseofulvin 500mg Mekophar	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	33.000						
526	Griseofulvin 500mg Vidiphar	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	33.000						
527	Gynapax	Hộp 30 Gói x 5g	Hộp	30.000						
528	Gynopic gói	Bịch 10 Gói 5g	Bịch	9.800						
529	Gynopic Hộp 30 gói Bidiphar	Hộp 30 gói	Hộp	29.000						
530	Hạ đường linh GP Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	100.000						
531	Hadiphar OsteoFlex H/2lọx30v	Hộp 2 lọ x 30 viên	Hộp	360.000						
532	Hagimox 250mg H/24gói	Hộp 24 Gói 1,5g	Hộp	25.800						
533	Haginat 250mg H/10 viên	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	60.000						
534	Haginir 125mg 24 gói/h Hậu Giang	Hộp 24 Gói	Hộp	162.000						
535	Hair Tonic	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	198.000						
536	Halixol 100ml	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	57.500						
537	Hamett hộp 24gói Hậu Giang	Hộp 24 Gói x 3,8g	Hộp	56.160						
538	Hapacol 150 flu H/24 gói	Hộp 24 Gói 1,5g Thuốc Bột	Hộp	38.000						
539	Hapacol 150mg H/24 gói	Hộp 24 Gói 1,5g	Hộp	31.200						
540	Hapacol 250mg H/24 gói	Hộp 24 Gói 1,5g	Hộp	37.200						
541	Hapacol 80mg Hậu Giang H/24	Hộp 24 Gói x 1,5g Thuốc Bột	Hộp	23.904						
542	Hapacol Extra	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	44.700						
543	Hapacol sủi 500mg H/16v	Hộp 4 Vi x 4 Viên	Hộp	37.000						
544	Hầu minh mạng Gia Phát 60 viên	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	390.000						
545	Hemketsu - Nhật Bản	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	250.000						
546	Hemorvia Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	140.000						
547	Hepamin Forte Hộp 12 vi x 5 viên	Hộp 12 Vi x 5 Viên	Hộp	300.000						
548	Heviho H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	189.700						
549	Heviho siro 100ml	Hộp 1 Lọ Siro 100ml	Hộp	138.500						
550	Hirmen - S hộp	Hộp 18 Vi x 5 Viên	Hộp	290.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
551	Hiruscar Anti-Acne Advance Sport gel 10g	hộp 1 tuýp 10g	Hộp	107.100						
552	Hiruscar Anti-Acne Cleanser+ 100ml	hộp 1 lọ 100ml	Hộp	148.500						
553	Hiruscar gel 5g	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	122.400						
554	Hiruscar Kids 10g	hộp 1 tuýp 10g	Hộp	172.800						
555	Hiruscar Post Acne gel 5g	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	137.700						
556	Hồ nước	Lọ Nhựa 20g	Lọ	4.530						
557	Hoàng thảo linh	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	171.000						
558	Hoàng thống phong lọ60v	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	224.300						
559	Hoàng trĩ an hộp 12 gói Việt Đức	Hộp 12 gói	Hộp	61.200						
560	Hoastex	Hộp 1 Chai 90ml	Hộp	42.300						
561	Hoạt huyết an thần Gia Phát	Hộp 2 Lọ x 30 Viên	Hộp	220.000						
562	Hoạt huyết dưỡng não 5 vi TPC	Hộp 5 Vi x 20 Viên	Hộp	88.100						
563	Hoạt huyết dưỡng não LCP	Hộp 6 vi x 10 viên	Hộp	108.000						
564	Hoạt huyết dưỡng não PV	Hộp 5 Vi x 20 Viên	Hộp	40.000						
565	Hoạt huyết Êloge 60v/h	Hộp 60 viên	Hộp	85.000						
566	Hoạt huyết Kawa H/40v CVI	Hộp 4 Vi x 10 Viên	Hộp	135.000						
567	Hoạt huyết nhất nhất	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	113.400						
568	Hoạt huyết Tatra 60v/h	hộp 6 vi x 10 viên	Hộp	92.700						
569	Hoạt huyết thông mạch P/H 250ml	Hộp 1 Lọ 250 ml	Hộp	60.600						
570	Hoạt huyết thông mạch TPC hộp 30v	Hộp 30 viên	Hộp	110.000						
571	Hoạt huyết thông mạch TW3	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	92.000						
572	Hoạt huyết VOVA dưỡng não Gia Phát	Hộp 100 Viên	Hộp	150.000						
573	Homiginmin Ginseng Phúc Vinh	Hộp 60 Viên	Hộp	39.700						
574	Homtamin Ginseng ext hộp 60 viên	Hộp 2 Túi Nhôm x 6 Vi x 5 Viên	Hộp	133.000						
575	Hộp đựng bông cotton	Hộp Inox Tròn	Cái	41.400						
576	Huyết áp + ống nghe ALPK2	Bộ gồm 1 Huyết Áp + Ống Nghe	Bộ	621.000						
577	Hylaron-400 H/1viên Bangladesh	Hộp 1 viên	Hộp	2.400						
578	Hyelyte	Lọ 250ml	Chai	16.150						
579	Hypo Red Ginseng Powerplus hộp	Hộpgồm 6 Hộp Nhỏ x 5gói 70ml	Hộp	600.000						
580	Ibumed 400	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	80.000						
581	Ích giáp vương combo	Hộp 2 Lọ x 90 Viên	Hộp	1.140.000						
582	Ích giáp vương H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	199.500						
583	Ích mẫu TPC	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	26.200						
584	Ích tâm khang combo	Hộp 2 Lọ x 90 Viên	Hộp	1.061.000						
585	Ích thận vương combo	Hộp 2 Lọ x 180 Viên	Hộp	1.140.000						
586	Ích thận vương H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	206.500						
587	Ích tiểu vương H/20	Hộp 20 Viên	Hộp	142.500						
588	Imodium	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	270.000						
589	Inflagic H/10ống Novopharm	Hộp 10 Ống 5ml	Hộp	45.000						
590	Jasunny H/50 gói	Hộp 50 Gói 5g	Hộp	212.500						
591	Jasunny K Tuýp 10gam Việt Đức*	Hộp 1 tuýp x 10 gam	Hộp	15.300						
592	Jasunny Tuýp 50 gam	Hộp 1 Tuýp 50g	Hộp	56.100						
593	Jazxylo 10ml nhỏ mũi	Lọ 10ml	Lọ	8.500						
594	Jazxylo Adult	Hộp 1 Lọ x 15 ml	Hộp	17.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
595	Jex 30v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	350.000						
596	Jex 60v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	630.000						
597	Jikagel Personal Lubricant	Hộp 1 Tuýp 50g	Hộp	51.000						
598	Jikagra	Hộp 1 Vi x 4 Viên	Hộp	59.500						
599	Kali clorid 10% 5ml Vĩnh Phúc	Hộp 10 Vi x 5 Ống x 5ml	Hộp	137.900						
600	KĐR Aquafresh Fresh&minty 100ml	Hộp 1 tuýp 100ml	Hộp	52.000						
601	KĐR DL Ngọc Châu TT 125g kèm KĐR DL Ngọc châu 20g	Tuýp 125g + tuýp 20g	Set	61.200						
602	KĐR Ngọc Châu TE Hương dẫu 50g kèm Hương chuối 20g	Tuýp 50g + tuýp 20g	Set	25.200						
603	Kedermfa	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	9.300						
604	Kegynandepot	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	22.500						
605	Kem bôi chàm Kutieskin Atopic 30gam CVI	Hộp 1 tuýp 30gam	Hộp	207.500						
606	Kem bôi da Clotrimazol 1%	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	9.100						
607	Kem bôi da Terfuzol 10 gam Việt Đức*	Hộp 1 tuýp 10 gam	Hộp	25.500						
608	Kem bôi dịu da bé Kutieskin 30gam CVI	Hộp 1 Tuýp 30g	Hộp	88.600						
609	Kem chống nắng Decumar 50gam CVI	Hộp 1 Tuýp 50g	Tuýp	157.500						
610	Kem đánh răng DL Thái Dương 150gam	Tuýp 150g	Hộp	54.500						
611	Kem đánh răng Ngọc Châu 125g	Tuýp 125g	Hộp	50.400						
612	Kem đánh răng Sensodyne bạc hà 100g	Hộp 1 Tuýp 100g	Hộp	59.400						
613	Kem đánh răng Sensodyne mát lạnh 100g	Hộp 1 Tuýp 100g	Hộp	59.400						
614	Kem đánh răng Sensodyne trắng sáng 100g	Hộp 1 Tuýp 100g	Hộp	68.400						
615	Kem ĐR DL Ngọc Châu trắng sáng	Tuýp 125g	Hộp	50.400						
616	Kem ĐR Ngọc Châu TE hương dẫu	Tuýp 50g	Hộp	27.900						
617	Kem dưỡng ẩm Unie tuýp 50g Việt Đức	Hộp 1 tuýp 50g	Hộp	68.000						
618	Kem gót sen Thái Dương	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	21.900						
619	Kem hăm ngứa thảo dược ích nhi 30g	Hộp 1 Tuýp 30g	Hộp	72.400						
620	Kem nẻ Care cream 20ml	Hộp 20ml	Hộp	25.000						
621	Kem nẻ Valentine Thái Dương	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	24.900						
622	Kem nghệ Thái Dương	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	21.500						
623	Kem nhất nhất 5gam	Hộp 1 tuýp 5gam	Tuýp	30.000						
624	Kem rửa mặt (Acnes Vitamin cleanser) 100g	Tuýp 100g	Tuýp	60.700						
625	Kem rửa mặt ngừa mụn (Acnes Creamy Wast) 100g	Tuýp 100g	Tuýp	60.700						
626	Kẹo dẻo C Ích Nhi	Dây 10gói	Dây	66.500						
627	Kẹo dẻo Ích Nhi Calci D	Dây 10gói	Dây	60.100						
628	Kẹo dẻo Ích nhi lợi khuẩn	Dây 10gói	Dây	60.100						
629	Kẹo dẻo Ích Nhi TĐK	Dây 10gói	Dây	60.100						
630	Kẹo dẻo Immunee Heviho gói 30gram	Gói 30g	Gói	10.800						
631	Kẹo ngậm Eucatul túi 15v	Túi 15 Viên	Túi	9.500						
632	Kẹo ngậm Euginga Phúc Vinh H300	Hộp 300 Viên	Hộp	113.000						
633	Kẹo ngậm ho Smartlite lọ 300	Lọ 300 Viên	Lọ	127.500						
634	Kéo thẳng 16cm	Túi 1 cái	Cái	24.300						
635	Kéo thẳng nhọn 12cm	Cái	Cái	22.500						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
636	Kẹp m/m thẳng 16cm	Túi 1 Cái Kéo Inox	Cái	24.300						
637	Kẹp phẫu tích 14 - 16cm	Túi 1 Cái Kẹp Inox	Cái	18.900						
638	Ketoconazol 5gam Huế	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	4.000						
639	Khẩu trang 3 lớp trẻ em Rose KID	Hộp 50 Cái	Hộp	24.900						
640	Khẩu trang BBT4 lớp xanh	Hộp 50 Cái	Hộp	54.000						
641	Khẩu trang y tế 4 lớp E-U Rose	Hộp 50 Cái	Hộp	36.000						
642	Khẩu trang y tế 4 lớp Juliet	Hộp 50 Cái	Hộp	27.000						
643	Khẩu trang Y tế KF94 Rose	Túi 10 Cái	Túi	9.000						
644	Khay Inox 22x32cm	Cái	Cái	45.000						
645	Khương thảo đan Gold 30v/lọ Thái Minh	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	172.300						
646	Khương thảo đan Gold lọ 120v	Hộp 1 Lọ	Hộp	595.200						
647	Kim cánh bướm các số Vinahandcook	Hộp 50 Cái	Hộp	67.500						
648	Kim cánh bướm các số Vinahandkook	Hộp 50 Cái	Hộp	67.500						
649	Kim lấy thuốc số 18	Hộp 100 Cái	Hộp	45.000						
650	Kim miễn kháng H30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	154.700						
651	Kim thần kháng H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	209.000						
652	Kim thánh H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	208.500						
653	KIM TIỀN THẢO OPC Thuốc trị sỏi thận	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Hộp	63.500						
654	KingsUP H/Lọ 30 viên Thái Minh	Hộp 1 lọ 30 Viên	Hộp	288.000						
655	Klacid lọ 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	128.000						
656	Klamenti 250/31.25mg H/24 gói	Hộp 24 Gói 1g	Hộp	111.600						
657	Klamenti 500/125 H/12 viên	Hộp 3 Vi x 4 Viên	Hộp	63.360						
658	Klamenti 875/125	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	110.000						
659	Koligin D Hàn Quốc	Hộp 12 Vi x 5 Viên	Hộp	250.000						
660	Koligin Extra HQ	Hộp 120 Viên	Hộp	340.000						
661	Koligin S Hàn Quốc	Hộp gồm 2 Hộp Nhỏ x 30 Viên	Hộp	398.000						
662	Koolfever for children hộp 8 gói x2 miếng	Hộp 8 gói x 2 miếng	Hộp	100.000						
663	Kremil-S	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	117.000						
664	KY Jelly	Hộp 1 Tuýp 50g	Hộp	78.100						
665	Lactacyd baby Extra Milky 250ml	Lọ 250ml	Lọ	81.800						
666	Lactacyd odor fresh 150ml	Lọ 150ml	Hộp	45.300						
667	Lactacyd odor Fresh 250ml	Lọ 250ml	Lọ	69.000						
668	Lactacyd Soft & Silky 250ml	Lọ 250ml	Lọ	69.000						
669	Lactate Ringer 500ml Mekophar	Kiện 20 chai	Chai	13.500						
670	Lân Antimuoi Nhất nhất 10ml	hộp 1 lọ x 10 ml	Hộp	27.000						
671	Levigatus	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	17.700						
672	Levothyrox 100mg H/2 vi x 15 viên	Hộp 2 vi x 15 viên	Hộp	54.000						
673	Lidocain 2ml Vĩnh Phúc	Hộp 100 Ống x 2ml	Hộp	90.000						
674	Lidrop lọ 15ml Novopharm	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	58.500						
675	LIFEDOVATE cream 10gam	Hộp 1 tuýp 10gam	Tuýp	35.000						
676	Lincomycin 500mg Vidiphar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	98.900						
677	Lipanthyl 200M	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	256.500						
678	Lipice Sheer Color Q Choco Mint 2,4g	Tuýp 2,4g	Tuýp	67.000						
679	Lipice Sheer Color Q Thỏ Bảy Màu 2,4g	Tuýp 2,4g	Vi	67.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
680	Liquid Calcium 160v Polvita	Hộp 1 Lọ x 160 Viên	Hộp	240.000						
681	Liquid Calcium Nano Omega3	Hộp 30 Viên	Hộp	52.000						
682	Live cool bột sủi chanh	Hộp 10 gói	Hộp	38.100						
683	Live cool bột sủi chanh dây	Hộp 10 gói	Hộp	38.100						
684	Live cool bột sủi KĐ hương dâu bắp	hộp 10 gói	Hộp	40.000						
685	Live cool Viên sủi chanh	Hộp 10 Tuýp x 16 Viên	Tuýp	37.000						
686	Live cool Viên sủi chanh dây	Tuýp 16 Viên	Tuýp	37.000						
687	Live cool Viên sủi dưa gang	Hộp 10 Tuýp x 16 Viên	Tuýp	37.000						
688	Live Cool Viên sủi năng lượng cam	Hộp 10 Tuýp x 16 Viên	Tuýp	37.000						
689	Live cool Viên sủi TĐK cam	Hộp 10 Tuýp x 16 Viên	Tuýp	37.000						
690	Liver DMV hộp 60 viên	Hộp 60 viên	Hộp	126.000						
691	Lomac 20	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	270.000						
692	Lomac 20mg 60v/h	hộp 6 vi x 10 viên	Hộp	148.500						
693	Long huyết PH (H/2 vi x 12 viên)	Hộp 2 Vi x 12 Viên	Hộp	47.520						
694	Loperamide 2mg H10x10 Armephaco	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	24.900						
695	Lorastad Sp.60ml	Hộp 1 Chai 60ml	Hộp	15.300						
696	Lorastad Stella 10 mg H20	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	18.900						
697	Loratadin 10mg hộp 10 vi x 10 viên TPC	Hộp 10 vi x 10 viên	Hộp	90.000						
698	Loratadin TPC	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	9.800						
699	Magne B6 Corbiere hộp 50 viên	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
700	Magne-B6 Boston hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	65.000						
701	Magnesi-B6 Stella 100v/h	Hộp 10 vi x 10 viên	Hộp	85.500						
702	Marvelon	Hộp 1 Vi x 21 Viên	Hộp	72.000						
703	Mát gan giải độc Đại uy ống nhựa	Hộp 20 Ống Nhựa	Hộp	33.600						
704	Mặt nạ Bảo Xuân Skin gói	Hộp 10 gói	Hộp	144.000						
705	Maxxvictoria	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	13.000						
706	Máy đo H/A bấm tay SP-339PRO (MediUSA)	Hộp 1 bộ	Hộp	1.099.000						
707	MÁY ĐO HUYẾT ÁP TP-33 (MediUSA)	Hộp 1 bộ	Hộp	1.079.000						
708	Mây hồng lô hội 150ml Thái Minh	Hộp 1 lọ 150ml	Hộp	161.280						
709	Mây hồng trầu không 150ml Thái Minh	Hộp 1 lọ 150ml	Hộp	161.280						
710	Mebendazol 500mg quả núi Nam Hà	Hộp 1 Lọ x 1 Viên Nhai	Hộp	6.000						
711	Mebendazole 500mg	Hộp 1 Vi x 1 Viên Bao Phim	Hộp	2.200						
712	Mebilax 15 H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	22.000						
713	Mebilax 7,5 H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	15.000						
714	Mebiomín Gingseng	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	28.050						
715	MEDIUSA CALCIUM K2D3	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	259.000						
716	MEDIUSA COENZYME Q10 (sức khỏe tim mạch)	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	309.000						
717	MEDIUSA FLEX 7 JOINT-BONE	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	299.000						
718	MEDIUSA FOR MEN (tăng cường sinh lý)	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	329.000						
719	MEDIUSA GLUCOSAMIN MSM	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	259.000						
720	MEDIUSA KIDNEY SUPPORT	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	309.000						
721	MEDIUSA LIVER SUPPORT (bổ gan)	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	309.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
722	MEDIUSA LUNG SUPPORT (bổ phổi)	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	309.000						
723	MEDIUSA PHYTO ESTROGEN	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	259.000						
724	MEDIUSA PRENATAL MULTI +DHA (sắt +DHA bà bầu)	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	209.000						
725	MediUSA PROBIOTIC ENZYME lọ 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	399.000						
726	MEDIUSA TRIPLE OMEGA 3-6-9	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	199.000						
727	Medo α 21 Hộp 2 vỉ x10v	Hộp 2 vỉ x 10 viên	Hộp	15.000						
728	Medrol 16mg	Hộp 3 Vỉ x 10 Viên	Hộp	125.000						
729	Medrol 4mg	Hộp 3 Vỉ x 10 Viên	Hộp	33.000						
730	Medskin clovir 400mg H/60v	Hộp 6 Vỉ x 10 Viên	Hộp	103.200						
731	Medsolu 16 mg H/30	Hộp 3 Vỉ x 10 Viên	Hộp	66.800						
732	Medsolu 4 mg H/30	Hộp 3 Vỉ x 10 Viên	Hộp	27.500						
733	Meeredi	Hộp 1 Vỉ x 1 Viên	Hộp	5.100						
734	Mekotricin hộp 46 gói x 24v	Hộp 46 Gói x 24 Viên Ngậm	Gói	6.300						
735	Melankit	Hộp 7 Vỉ x 6 Viên	Hộp	220.000						
736	Meloxboston 7.5 H/100v	Hộp 10 Vỉ x 10 Viên	Hộp	80.000						
737	Men BIO Nhất Nhất (bột) H/10 gói	Hộp 10 gói	Hộp	33.300						
738	Men s Ginseng ALIPAS lọ 30v (eco)	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	750.000						
739	Mercilon	Hộp 1 Vỉ x 21 Viên	Hộp	87.000						
740	Meseca (60 liều/lọ)	Lọ	Hộp	100.000						
741	MethylBoston 4mg 100v/h	hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	78.000						
742	Metronidazol 250mg H/100v Hậu Giang	Hộp 10 Vỉ x 10 Viên	Hộp	28.000						
743	Mezapulgit Hộp 30 gói	hộp 30 gói	Hộp	40.500						
744	Micardis	Hộp 3 Vỉ x 10 Viên	Hộp	320.000						
745	Micrilismi 3g 60/h Italia	Hộp 6 ống 3g	Hộp	70.000						
746	Miếng dán mụn Acnes Clear Patch 24m/h	Hộp 24 miếng	Tuýp	48.000						
747	Mifestad 10	Hộp 1 Vỉ x 1 Viên	Hộp	8.000						
748	Mimosa viên an thần	Hộp 5 Vỉ x 10 Viên	Hộp	76.500						
749	Mỡ D.E.P	Hộp 8g	Hộp	4.273						
750	Mỡ máu Tâm Bình H/5 vỉ x 12 viên	Hộp 5 Vỉ x 12 Viên	Hộp	197.500						
751	Mobic H/20v	Hộp 2 Vỉ x 10 Viên	Hộp	185.000						
752	Mộc hoa trắng -HT	Hộp 10 Vỉ x 10 Viên	Hộp	68.000						
753	Mockba Vitamin E (hộp 30v)	hộp 30 viên	Hộp	110.000						
754	MockBa Vitamin E đỏ Gia Phát	Hộp 30 Viên	Hộp	150.000						
755	Motilium-M	Hộp 10 Vỉ x 10 Viên	Hộp	224.700						
756	Muối tinh tự pha SalineSea	Hộp 20 Gói	Hộp	34.000						
757	Muối y tế Ích nhân gói	Hộp 20gói x 4,5g	Hộp	25.100						
758	Muối y tế Ích nhân lọ 50v	Lọ 50 Viên 4,5g	Lọ	40.400						
759	Mydocalm 150mg H/30	Hộp 3 Vỉ x 10 Viên	Hộp	94.300						
760	Mydocalm 50mg H/30	Hộp 3 Vỉ x 10 Viên	Hộp	67.800						
761	Myonal 50mg H/30	Hộp 3 Vỉ x 10 Viên	Hộp	105.000						
762	Nacurgo 12ml CVI	Hộp 1 Lọ 12 ml	Hộp	107.100						
763	Nacurgo 30ml CVI	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	205.000						
764	Nacurgo GelPro	Hộp 1 Tuýp	Hộp	198.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
765	Nano Herb Gia Phát	Hộp 1 Tuýp 25g	Hộp	60.000						
766	Nanosamine Pro Gia Phát	Hộp 1 Lọ 50 Viên	Lọ	200.000						
767	Naphacogyl	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	20.000						
768	Naphacollyre 10ml	Hộp 1 Lọ 10 ml	Hộp	17.900						
769	Naphacollyre 8ml	Hộp 1 Lọ 8 ml	Hộp	14.400						
770	Naphar Multi Plus	Lốc 10 Tuýp x 20 Viên Sùi	Tuýp	17.000						
771	Naphar With Amino Acids New	hộp 10 vi x 15 viên	Hộp	180.000						
772	Napharangan	Hộp 4 Vi x 4 Viên	Hộp	24.500						
773	Nasalcool Spray xanh 70ml	Hộp 1 chai 70ml	Hộp	35.000						
774	Natri clorid 0,9% 10ml (vận) Hải Dương	Hộp 1 lọ đầu vận	Hộp	2.600						
775	Natri clorid 0,9% Nam Hà 10ml	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	3.920						
776	Natri Clorid 0,9% Traphaco 10ml	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	3.600						
777	Natri clorid 0,9% Vidiphar 10ml	Hộp 1 Chai 10ml	Hộp	3.000						
778	Natto Ankung CVI	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	180.000						
779	Nattospes Combo combo	Hộp 2 Lọ x 180 Viên	Hộp	912.000						
780	Nattospes H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	146.400						
781	Natusleep H/60v Thái Minh	Hộp 1 Lọ 60 Viên	Hộp	247.680						
782	NBCA Hóa Dược	Gói 100g	Gói	6.300						
783	Neazi 500 mg	Hộp 1 Vi x 3 Viên	Hộp	23.000						
784	Neuromax Extra Hadiphar H/2 lọ x 30v	Hộp 2 Lọ x 30 Viên	Hộp	400.000						
785	Neutrivit 5000 hộp 4 lọ Bidiphar	Hộp 4 lọ +4	Hộp	66.000						
786	New Ameflu Day Time + C	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	121.000						
787	New Ameflu Day Time H/10X10	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	112.000						
788	New Ameflu H/10X10	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	86.000						
789	New Ameflu Night Time 60ml	Hộp 1 Chai 60ml	Hộp	17.300						
790	New Choice AD (H 1 vi x 21 viên)	hộp 1 vi x 21 viên	Hộp	17.430						
791	New Levo 28v/h	hộp 1 vi x 28 viên	Hộp	6.640						
792	New V.Rohto	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	51.300						
793	Nexipraz 40mg 35v/h	Hộp 35 viên	Hộp	220.000						
794	Nexium Mups 40mg	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	360.000						
795	Nga phụ kháng lọ 60	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	215.000						
796	Nhất niệu kháng-GP Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	120.000						
797	Nhiệt kế 42độ LD	Hộp 12 Cái	Hộp	248.400						
798	Nhiệt miệng PV	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	62.000						
799	Niêu kháng Ích nhân	Hộp 1 Lọ x 40 Viên	Hộp	128.400						
800	Nifedipin T20 Retard Stella 100v/h	hộp 10 vi x 10 viên	Hộp	62.100						
801	Nizoral Shampoo 100ml	Hộp 1 Chai 100ml	Hộp	85.500						
802	No-spa 40mg	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	47.000						
803	No-spa Forte 80mg H/2vi x10viên	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	28.000						
804	Novocal 10ml 20 ống/H	hộp 20 ống x 10ml	Hộp	117.000						
805	Novocough H/20ống Novopharm	Hộp 20 Ống 5ml	Hộp	90.000						
806	Novolax H/20 ống Novopharm	Hộp 20 Ống 10ml	Hộp	144.000						
807	Novolinda 30ml	hộp 1 lọ x 30ml	Hộp	76.500						
808	Novosmart Drop 20ml Novopharm	Hộp 1 Lọ 20ml	Hộp	162.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
809	Novothym 10ml 10 ống/H	hộp 10 ống x 10ml	Hộp	81.000						
810	NovoZinc plus 30ml	Hộp 1 lọ 30ml	Hộp	118.800						
811	Nước bù điện giải Zozo cam	Kiện 24 Chai 250ml	Chai	9.000						
812	Nước bù điện giải Zozo chanh	Kiện 24 Chai 250ml	Chai	9.000						
813	Nước bù điện giải Zozo chanh leo	Kiện 24 Chai 250ml	Chai	9.000						
814	Nước bù điện giải Zozo dâu tây	Kiện 24 Chai 250ml	Chai	9.000						
815	Nước bù điện giải Zozo việt quất	Kiện 24 Chai 250ml	Chai	9.000						
816	Nước cất tiêm HD	Ống	Ống	700						
817	Nước mắt nhân tạo Micsocare 15ml	Hộp 1 lọ 15ml	Hộp	46.000						
818	Nước muối sinh lý Natriclorid Nanostar	Chai 520ml	Chai	4.500						
819	Nước Oxy già 3% 50ml	Lọ 50 ml	Lọ	2.010						
820	Nước SM DentisV Chlorhexidine 0,2% 250ml	Hộp 1 chai 250ml	Chai	38.250						
821	Nước SM VNP nhiệt miệng kids 350ml	Chai 350ml	Hộp	75.000						
822	Nước súc miệng An thảo 250ml	Hộp 1 Chai 250ml	Hộp	65.000						
823	Nước súc miệng Catherines	Chai 350ml	Chai	27.000						
824	Nước súc miệng T-B 500ml	Chai 500 ml	Chai	19.800						
825	Nước súc miệng T-B fresh 500ml	Chai 500 ml	Chai	23.200						
826	Nước súc miệng T-B kid	Chai 250 ml	Chai	19.000						
827	Nước súc miệng Thái Dương 500ml	Chai 500ml	Chai	29.000						
828	Nước súc miệng Valentine Thái Dương	Chai 500ml	Chai	35.900						
829	Nước uống đông trùng Bcordy H/15 gói x25ml	Hộp 15 gói x 25ml	Hộp	80.000						
830	Nước uống hồng sâm chai 100ml HQ	Hộp 10 Chai 100ml	Chai	15.000						
831	Nước uống hồng sâm lon 175ml HQ	Lon 175ml	Lon	15.800						
832	Nước uống nhân sâm Bginseng	Hộp 15 gói x 25ml	Hộp	80.000						
833	Nystatin 500.000UI Vidphar	Hộp 2 Vi x 8 Viên	Hộp	15.600						
834	Nystatin viên đặt Phúc Vinh	Hộp 1 Vi x 12 Viên	Hộp	15.600						
835	Ofcin	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	16.000						
836	Ofloxacin 0,3% lọ 5ml	Hộp 1 Lọ x 5 ml	Hộp	8.810						
837	Omega 3 KID lọ 60v Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	85.000						
838	Omega 3,6,9 Ultra	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	122.000						
839	Omega 3-1g- Alaska	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	130.000						
840	Omega 3-6-9 Polvita Mỹ	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	230.000						
841	Omega Alaska 3.6.9 Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Hộp	153.000						
842	Omega Macca 3679 Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	110.000						
843	Omeprazol Lọ 14v Mediplantex	Hộp 1 Lọ 14 Viên	Hộp	13.500						
844	Omeraz 20 H/100 Boston	hộp 10 vi x 10 viên	Hộp	110.000						
845	Omeraz 20 H/20 viên Boston	Hộp 5 Vi x 4 Viên	Hộp	30.000						
846	One Spray 10ml Gia Phát	Hộp 1 lọ 10ml	Hộp	120.000						
847	ống hít Hà Thành VN	Vi 6 Ống	Vi	21.600						
848	Ống uống Ginzhapluss	Hộp 20 ống	Hộp	66.000						
849	Ống uống Thymocalci MK7	Hộp 20 ống	Hộp	58.000						
850	Oracortia gói 1g	Hộp 50 gói Nhôm 1g	Hộp	499.200						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
851	Oracortia tuýp 5g	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	32.800						
852	Oralegic H/10ống Novopharm	Hộp 10 Ống 5ml	Hộp	81.000						
853	ORA-ORAPLUS 1,5gam bôi nhiệt miệng	Hộp x 30 gói x 1,5g	Hộp	300.000						
854	Oresol 245 Hậu Giang H/20g	Hộp 20 Gói x 4,1g	Hộp	25.000						
855	Oresol 27,9g	Gói 27,9g	Gói	2.400						
856	Ospexin 500 mg	Hộp 100 Vi x 10 Viên	Vi	29.820						
857	Otilin 8ml	Hộp 1 Lọ 8ml	Hộp	3.860						
858	Otiv 30v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	330.000						
859	Otrivin 0,05% nhỏ giọt 10ml	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	43.000						
860	Otrivin 0,05% xịt 10ml	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	45.000						
861	Otrivin 0,1% xịt T.Sỹ	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	48.000						
862	Ovalax 5mg H/10v Traphaco	Hộp 1 vi x 10 viên	Hộp	7.200						
863	Pacemin hạt cải H/10x10v	Hộp 10 vi x 10 viên	Hộp	35.000						
864	Panadol 500mg	Hộp 10 Vi x 12 Viên	Hộp	110.000						
865	Panadol Cầm cúm	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	202.000						
866	Panadol extra	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	235.000						
867	Panadol viên sùi 24v/h	Hộp 6 vi x 4 viên	Hộp	78.000						
868	Panthenol	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	21.400						
869	Panthenol xịt Ba Lan 150ml (136gam)	Chai 150ml (136g)	Chai	145.100						
870	Paracetamol 500 mg Quảng Bình	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	27.000						
871	Paracetamol TW3 500mg H/100v	Hộp 10 vi x 10 viên	Hộp	21.000						
872	Paralmax 500 caps.H/120	Hộp 10 Vi x 12 Viên	Hộp	66.000						
873	Paralmax 500 H/20v	Hộp 5 Vi x 4 Viên	Hộp	39.000						
874	Paralmax 500mg H/180	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	99.000						
875	Paralmax cầm cúm H180	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	162.000						
876	Paralmax Extra H/180	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	144.000						
877	Paralmax pain H/120	Hộp 10 Vi x 12 Viên	Hộp	96.000						
878	Paralmax pain H/180v	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	140.000						
879	Pectovan Ivy 100ml CVI	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	72.000						
880	Pedia Baby ăn ngon	Hộp 20 Ống	Hộp	86.000						
881	Pedia Baby Calcium Nano	Hộp 20 Ống	Hộp	86.000						
882	Penicilin V Kali 1.000.000IU Vidiphar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
883	Penicillin G 1 000 000 IU Mekophar	Hộp 50 Lọ	Hộp	230.000						
884	PENSTAL - Biseptol gói trẻ em	Hộp 24 gói	Hộp	72.000						
885	Phalintop H/20 ống	Hộp 20 Ống x 10ml	Hộp	80.000						
886	Pharmaceraton PV	Hộp 60 Viên	Hộp	52.000						
887	Pharmaton Kiddi Syrup 100ml	Hộp 1 lọ 100ml	Lọ	135.000						
888	Phazandol cầm cúm 180v/h	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	78.000						
889	Phazandol Extra H180	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	77.000						
890	Phazandol H/120	Hộp 10 Vi x 12 Viên	Hộp	36.900						
891	Philatóp 10ml ống thủy tinh	Hộp 20 Ống	Hộp	13.500						
892	Philatop ống nhựa Đại Uy	Hộp 20 Ống	Hộp	20.700						
893	Phong tê thấp PV	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Hộp	58.000						
894	Phosphalugel	Hộp 26 Gói 20g	Hộp	123.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
895	Phụ huyết kang	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	80.750						
896	PHYTOBEBE 100ml	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	31.350						
897	PHYTOBEBE 250ml	Hộp 1 Lọ 250ml	Hộp	62.700						
898	PHYTOGYNO 250ml	Hộp 1 Lọ 250ml	Hộp	57.000						
899	Piracetam 400 mg PV H/100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	39.400						
900	Piracetam 400mg TPC H/60v	Hộp 6 Vi x 10 Viên	Hộp	31.100						
901	Piratab 800mg hộp 3 vi x 15 viên MEDI	Hộp 3 Vi x 15 Viên	Hộp	60.000						
902	Plusssz Max Multivitamin Ba Lan	Kiện 50 Tuýp x 20 Viên Sủi	Tuýp	33.200						
903	Plusssz C1000 (10v/tub)	Tuýp	Tuýp	46.800						
904	Plusssz max vitamin C xanh Ba lan	Kiện 50 Tuýp x 20 Viên Sủi	Tuýp	30.700						
905	PM NextG Cal hộp 60v	Hộp 5 Vi x 12 Viên	Hộp	360.800						
906	PN KIDS Multivitamin Minerals Girls 30v/h	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	153.000						
907	PN Natural E 400ui Complex 120v/H	Hộp 1 lọ 120 viên	Hộp	400.000						
908	Pokari CVI H/20 gói	Hộp 20gói	Hộp	54.000						
909	Polydeson	Hộp 1 Lọ 5ml	Hộp	5.000						
910	Polygynax	Hộp 2 Vi x 6 Viên	Hộp	130.000						
911	Pomoli Microenemas 3g Hộp 6 ống	Hộp 6 ống 3g	Hộp	69.720						
912	Pomoli Microenemas 9g hộp 6 ống	Hộp 6 ống 9g	Hộp	81.000						
913	Posinight 1(hộp 1v)	Hộp 1 vi 1 viên	Hộp	6.640						
914	Povidon iodine 500ml Đà Nẵng	Hộp 1 Chai 500ml	Chai	50.000						
915	Povidon-Iod Hải Dương 20ml	Hộp 1 Lọ 20ml	Hộp	5.000						
916	Povidon-Iodin 10% 90ml Hải Dương	Hộp 1 Lọ 90ml	Lọ	16.800						
917	Pracetam 400mg hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
918	Pracetam 800mg Hộp 90v	hộp 6 vi x 15 viên	Hộp	113.400						
919	Pre IQ Việt Đức	Hộp 1lọ x 30 viên	Lọ	170.000						
920	Prednisolon 5mg Nam Hà	Hộp 2 Vi x 20 Viên	Hộp	12.700						
921	Prednisolon 5mg Vĩnh Phúc	Hộp 50 Vi x 20 Viên	Hộp	279.000						
922	PreIQ gold Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	212.500						
923	ProAvalo	Hộp 1 Vi x 28 Viên	Hộp	22.000						
924	Pro-forpatec Hàn Quốc	Hộp 60 Viên	Hộp	249.000						
925	Promethazin 10gam Huế	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	7.900						
926	Prospan Cough Liquid	Hộp 21 Túi 5ml	Hộp	89.000						
927	Prospan Cough Lozenges 20v/h	hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	71.900						
928	Prospan Cough Syrup	Hộp 1 Chai 100ml	Hộp	76.400						
929	Prossaw (Hộp 1lọ30v) Việt Đức	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	212.500						
930	Prozalic 15gam Việt Đức	Hộp 1 tuýp 15 gam	Hộp	25.500						
931	Pulmicort Respules 500mcg/2ml H/20ô	Hộp 20 ống	Hộp	310.000						
932	PURE BẠC 20gam	Hộp 1 tuýp x 20g	Hộp	50.000						
933	Quick Tana bút thử thai	Hộp 1 Cái	Hộp	18.900						
934	Qik (for men) 30v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	275.000						
935	Q-mumasa baby	Hộp 10 Vi x 5 Ống 10ml	Hộp	260.000						
936	Que thử đường huyết Test strip TS-3300 H/50que	Hộp 50 que	Hộp	298.000						
937	Que thử ma túy	Túi 1 Test	Test	7.650						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
938	Que thử rụng trứng OvuTana H/1c	Hộp 1 cái	Hộp	6.300						
939	Que thử thai Chip Chip	Hộp 1 Cái	Cái	7.500						
940	Que thử thai Love Stick	Hộp 1 Cái	Hộp	4.250						
941	Que thử thai Quick 3	Hộp 1 que test	Cái	4.800						
942	Que thử thai Violet Test 3,5mm	Hộp 1 que test	Hộp	5.000						
943	Que thử thai Violet Test 5mm	Hộp 1 Cái	Cái	6.000						
944	Quý phi đỏ	Chai 120ml	Hộp	27.500						
945	Quý phi xanh	Chai 120ml	Hộp	29.000						
946	Refresh Tears	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	67.500						
947	Rifamycin 300mg H/10x10 Mekophar	Hộp 10 vi x 10 viên	Hộp	250.000						
948	Rơ lưỡi Tana	Hộp 50 Cái	Hộp	15.300						
949	Rocket 1h hộp 6v Thái Dương	Hộp 1 vi x 6 viên	Hộp	270.000						
950	Rohto antibacterial	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	50.000						
951	Rosuvastatin Stada 10 mg	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	143.000						
952	Rotunda	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	78.500						
953	Rovas 0.75M hộp 24 gói	Hộp 24 gói 3g Thuốc Bột	Hộp	54.000						
954	Rovas 1.5M H16v	Hộp 2 Vi x 8 Viên	Hộp	40.000						
955	Rovas 3M H/10v	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	44.300						
956	Sắc phụ hương 200ml	Hộp 1 chai 200ml	Hộp	46.800						
957	Sakura hộp 3 gói x 2 miếng	Hộp 3 gói x 2 miếng	Hộp	36.800						
958	Salonpas gel 30gam	Hộp 1 tuýp 30gam	Tuýp	38.000						
959	Salonpas H/10hx2 túi x10 miếng	Hộp 10 hộp bé x 2 túi x10 miếng	Hộp	249.000						
960	Salonpas H/24x10	Hộp 24 Gói x 10 Miếng	Hộp	299.000						
961	Salonpas H/5x4x10miếng	Hộp 20 gói x 10 miếng	Hộp	246.400						
962	Salonpas Jet spray	Hộp 1 Lọ 118ml	Hộp	198.000						
963	Salonpas Liniment 50ml	Hộp 1 lọ 50ml	Hộp	27.900						
964	Salonpas pain relief patch 5m	Hộp 1 Gói x 5 Miếng	Hộp	45.900						
965	Salonip gel-patch H/8x3 miếng	Hộp 8 Gói x 3 Miếng	Hộp	226.000						
966	Sâm nhung bổ thận HT Hộp/lọ 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	200.000						
967	Sâm nhung bổ thận TW3	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	145.600						
968	Sancoba 5ml	Hộp 1 Lọ	Hộp	55.000						
969	Sáng mắt TPC hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	69.300						
970	Sáng mắt Traphaco H 30 viên	Hộp 3 x 10 Viên	Hộp	59.000						
971	Sáp dưỡng ẩm, chống nẻ DR.Silk	Hộp 1 Lọ 28g	Hộp	42.000						
972	SatiFer Việt Đức	Hộp 20 Ống	Hộp	127.500						
973	Say xe nước thảo mộc Travel 30ml	hộp 10 lọ	Chai	12.000						
974	Scanneuron hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	126.000						
975	Sebonetab Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	144.500						
976	Sedachor	Hộp 50 Vi x 10 Viên	Hộp	139.500						
977	Sensa Cool 6 gói/h	hộp 6 gói	Hộp	22.100						
978	Sevenrone 10g	hộp 1 tuýp 10g	Hộp	5.400						
979	Shark Cartilge Mỹ (Nu-health) lọ 100v	Hộp 1 lọ 100v	Hộp	310.000						
980	Shinpoong Gentri-sone 10	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	15.400						
981	Shinpoong Gentri-sone 20	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	21.500						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
982	Silkeron Phil inter pharma 10gr	hộp 1tube 10g	Hộp	17.280						
983	Silvirin 20gam	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	16.700						
984	Silymarin Liver detox H/60v	Hộp 60 viên	Hộp	210.000						
985	Simethicone Stella1 5ml	Hộp 1 Chai 15ml	Hộp	22.500						
986	Siro ăn ngon BO BO H/20ống CVI	Hộp 20 Ống	Hộp	135.000						
987	Siro ăn ngon ích nhi Plus hộp 20 ống x 10ml (Nam dược)	Hộp 20 Ống 10ml	Hộp	117.100						
988	Siro B Complex C vàng	Hộp 1 chai 90ml	Lọ	28.000						
989	Siro Bổ phế Đại Uy 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	10.400						
990	Siro Bổ phế ích hoa sinh	Hộp 1 Lọ 100ml	Lọ	18.000						
991	Siro cảm xuyên hương 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	28.000						
992	Siro Ho cảm ích nhi 90ml	Hộp 1 Lọ 90ml	Hộp	53.400						
993	Siro ho Methorphan Bee Traphaco	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	40.500						
994	Siro ho TW3 60ml	Hộp 1 Chai 60ml	Hộp	20.300						
995	Siro Ích nhi ăn ngon Plus 100ml	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	50.000						
996	Siro Ích nhi ho cảm 3+ 90ml	Hộp 1 Lọ 90ml	Hộp	53.500						
997	Siro Ích nhi ho cảm H/30 gói	Hộp 30gói 5ml	Hộp	87.200						
998	Siro Ivylix Booster Việt Đức	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	51.000						
999	Siro Nasaki Gia Phát	Hộp 1 Lọ 120ml	Hộp	55.000						
1000	Siro PH Phúc Hưng 120ml	Hộp 1 Lọ 120ml	Hộp	34.800						
1001	Siro tăng sức đề kháng ImucanC hộp 20 ống	Hộp 20 ống	Hộp	121.000						
1002	Siro tăng sức đề kháng ImucanC lọ 120ml	Hộp 1 lọ 120ml	Hộp	99.000						
1003	Siro thuốc Eugica 100ml	Hộp 1 Lọ x 100ml Siro Thuốc	Hộp	32.000						
1004	Siro Vihodan Kids 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	55.000						
1005	Siro Vihodan NL 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	55.000						
1006	SkinBaby Gold 10 gam	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	36.000						
1007	Skincare Medupharm hộp 50 viên bôi da	Hộp 50 viên	Hộp	280.000						
1008	SKV xoang Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	120.000						
1009	Slaska New 100 ml TPC	hộp 1 lọ 100ml	Lọ	42.000						
1010	Smecta (orange & Vanilla) 10 gói/h	hộp 10 gói	Hộp	41.500						
1011	Smoovy 150ml	Lọ 150ml	Hộp	65.450						
1012	Smoovy cool lọ 150ml VSPN (Việt Đức)	Hộp 1 lọ 150ml	Hộp	75.650						
1013	Snowclear 5ml/gói	Hộp 50 Gói 5 ml	Hộp	270.700						
1014	Snowclear lọ 50ml	Hộp 1 Tuýp 50 ml	Hộp	46.500						
1015	Sodemix Combo 2+1	Combo 2 tuýp	Combo	614.400						
1016	Sodium Chloride 0,9% 500ml Mekophar	Kiện 20 chai	Chai	17.600						
1017	Son dưỡng (Medi Lip Stick) 4,3g	Tuýp 4,3g	Vi	54.870						
1018	Son dưỡng môi (Lípice Sheer Color Red) 2,4g	Tuýp 2,4g	Tuýp	67.000						
1019	Son dưỡng môi hương táo (Lípice Apple) 4,3g	Tuýp 4,3g	Tuýp	54.500						
1020	Son dưỡng môi (Lípice Sheer Color Brick Red đỏ gạch)2,4g	Tuýp 2,4g	Vi	67.000						
1021	Sorbitol 5g Hộp 20 gói Hậu Giang	Hộp 20 Gói 5g	Hộp	20.200						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1022	SOSLac G3 tuýp 15gam	Hộp 1 tuýp x 15 gam	Hộp	22.000						
1023	Soy Isoflavones Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	360.000						
1024	Spectimed 2g	Hộp 1 Lọ Thuốc Bột Pha Tiêm + 01 Ống Dung Môi	Hộp	95.000						
1025	Sporal 100mg H/4v	Hộp 1 Vi x 4 Viên	Hộp	74.000						
1026	Star Benko H/2 vi x 12 viên	Hộp 2 vi x 12 viên	Hộp	41.500						
1027	Star cough reliet	Hộp 2 Vi x 12 Viên	Hộp	46.000						
1028	Star sore throat	Hộp 2 Vi x 12 Viên	Hộp	53.000						
1029	Stiprol 3gam H/6	Hộp 6 ống 3g	Tuýp	4.900						
1030	Stiprol 9gam H/6	Hộp 6 ống 9g	Hộp	31.200						
1031	Strepsils H24	Hộp 2 Vi x 12 Viên	Hộp	36.000						
1032	Stugeron	Hộp 25 Vi x 10 Viên	Hộp	205.000						
1033	Su bạc côm	Hộp 15gói	Hộp	152.000						
1034	Su bạc tuýp 25gam	Hộp 1 Tuýp 25g	Hộp	142.500						
1035	Sữa rửa mặt Bảo Xuân Skin	Tuýp 100g	Hộp	93.000						
1036	Sulfadiazin bạc 20gam	hộp 1 tuýp 20g	Hộp	24.000						
1037	Suncumin 100ml Thái Dương	Hộp 1 Chai 100ml	Hộp	50.000						
1038	Suncurmin Hộp 12 viên	Hộp 2 Vi x 6 Viên	Hộp	52.200						
1039	Sundovit 30v/h	hộp 2 vi x 15 viên	Hộp	90.000						
1040	Susung Porginal hộp 12v Việt Đức	Hộp 2 Vi x 6 Viên	Hộp	95.000						
1041	Systane Ultra 5ml	Hộp 1 Lọ 5ml	Hộp	71.000						
1042	Tăm chỉ nha kho OralTana	Túi 50 Cái	Túi	15.300						
1043	Tanakan	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	140.000						
1044	Telfast BD 60mg H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	120.000						
1045	Telfast HD 180mg H/30v	Hộp 3 vi x 10 viên	Hộp	250.000						
1046	Telfast Kids	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	28.400						
1047	Terpin Cophan hộp 100v Mekophar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	41.900						
1048	Test thử ma túy 4 chân Abon	Hộp 1 Test	Test	45.000						
1049	Tetracyclin 1% Huế H/100	Hộp 100 Tuýp 5g	Tuýp	3.400						
1050	Tetracyclin 1% Quảng Bình H/1	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	4.240						
1051	Tetracyclin 1% Quảng Bình H/100	Hộp 100 Tuýp 5g	Tuýp	3.500						
1052	Tetracyclin 250mg lọ 400 TW2	Lọ 400 Viên	Lọ	125.000						
1053	Tetracyclin 500mg Thanh Hóa	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	65.000						
1054	Tetracyclin 500mg Vidiphar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	70.000						
1055	Tezkin kem bôi ngoài da 10gam Việt Đức*	Hộp 1 tuýp 10 gam	Hộp	21.250						
1056	Tezkin lọ xịt 15ml Việt Đức	hộp 1 lọ 15ml	Hộp	25.500						
1057	Thạch chất xơ Bio-acimin Fiber H/20gói	Hộp 20 gói x 15 gam	Hộp	130.000						
1058	Thăng áp Nam Dược	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	58.700						
1059	Thăng trĩ Nam Dược	Hộp 50 Viên	Hộp	119.000						
1060	Thông phế Phúc hưng	Hộp 1 Lọ 250ml	Hộp	94.500						
1061	Thông táo Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	110.000						
1062	Thông xoang Nam Dược xịt	Hộp 1 Lọ 15 ml	Hộp	50.000						
1063	Thông xoang tán Nam Dược	Lọ 50 Viên	Hộp	109.700						
1064	Thuốc dạ dày Trimafort 20g/h	hộp 20 gói x 10 ml	Hộp	80.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1065	Thuốc ho Bảo Thanh 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	54.900						
1066	Thuốc ho bổ phế Nam Hà viên ngậm	Hộp 24 viên	Hộp	24.500						
1067	Thuốc ho CARSAKID hộp 20 ống x 5ml	Hộp 20 ống x 5ml	Hộp	100.000						
1068	Thuốc ho Methorphan H/100	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	94.500						
1069	Thuốc ho Methorphan H/20	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	18.000						
1070	Thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi natri clorid 0,9% Việt Đức	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	3.400						
1071	Thuốc nước D.E.P Hóa Dược	Lọ 17 ml	Lọ	4.460						
1072	Thuốc rơ miệng Nyst OPC	Hộp 10 Gói 1g	Hộp	15.100						
1073	Thuốc trị Nhắt Nhắt	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	175.000						
1074	Thuốc trị tiêu chảy Grafort 20g/h	hộp 20 gói x 20ml	Hộp	135.000						
1075	Thuốc trị viêm đại tràng Tradin extra	hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	28.800						
1076	Thuốc xịt mũi Nozeytin lọ 15ml Việt Đức*	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	57.800						
1077	Thuốc xịt mũi Nozeytin-F lọ 15ml Việt Đức*	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	93.500						
1078	Thuốc ZINKAST (Montelukast 5mg)	Hộp 28 gói * 1g	Hộp	196.000						
1079	Ticoldex	hộp 1 lọ 5ml	Lọ	5.000						
1080	Tiền đình kháng H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	65.000						
1081	Tiền liệt tuyến Gia Phát Lọ 60V	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	170.000						
1082	Tiền liệt tuyến Gia Phát H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
1083	Tiêu độc PV	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	73.000						
1084	Tiêu độc TW3	Hộp 01 Chai x 60 Viên	Lọ	55.000						
1085	Tiêu khiết thanh cốm	Hộp 15 gói	Hộp	146.400						
1086	Tiêu khiết thanh combo	Hộp 2 Lọ x 90 Viên	Hộp	855.000						
1087	Tiêu khiết thanh hộp 3 vi/10v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	156.000						
1088	Tiffy dey	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	110.000						
1089	Tiffy syrup 30ML	Bịch 12 Lọ 30ml	Chai	16.000						
1090	Tiffy syrup 60ML	Bịch 12 Lọ 60ml	Chai	23.000						
1091	Tinh dầu bạch đàn chanh Kutieskin 5ml	Hộp 1 lọ 5ml	Lọ	54.000						
1092	Tổ nữ Nhắt Nhắt H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	167.800						
1093	Tob ginseng Tonic H/2	Hộp 2 Chai x 200g	Hộp	450.000						
1094	Tobicom hộp 18 vi x 10 viên	Hộp 3 Gói x 6 Vi x 10 Viên	Hộp	334.800						
1095	Tobradex 5ml	Hộp 1 Lọ 5 ml	Hộp	51.000						
1096	Tobramycin 0,3% 6ml	Hộp 1 Lọ x 6 ml	Hộp	11.000						
1097	Tocomax sùi hộp 5 vi x 4 viên Boston	Hộp 5 vi x 4 viên	Hộp	44.000						
1098	Tomax Genta	Hộp 1 Tuýp 6g	Hộp	8.460						
1099	Tomikan	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	119.400						
1100	Torexvis	Hộp 1 Lọ 5ml	Hộp	15.300						
1101	Torexvis D 5ml lọ Việt Đức	Hộp 1 Lọ	Hộp	21.250						
1102	Tottimak Gold hộp 30v Gia Phát	Hộp 30 Viên	Hộp	120.000						
1103	Tottri H/15 gói	Hộp 15 Gói 5g	Hộp	140.000						
1104	Tottri Traphaco H/30 viên	Hộp 3 Vi x 10 Viên Cứng	Hộp	150.000						
1105	Tovidex 6ml Traphaco	Hộp 1 lọ 6ml	Hộp	25.000						
1106	TPBVSK Glutathione Beauty Plus Hộp/lọ 60v	hộp 1 lọ 60 viên	Hộp	315.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
1107	TPBVSK LAOCAI Sleepy hộp 2 vỉ x 15 viên	Hộp 2 Vỉ x 15 Viên	Hộp	75.000						
1108	TPBVSK SIRO BỔ PHÉ NHUẬN PHÉ LỘ (Hộp 1 chai 125ml)	Hộp 1 Chai 125 ml	Hộp	43.000						
1109	TPBVSK SIRO BỔ PHÉ NHUẬN PHÉ LỘ KĐ (Hộp 1 chai 125ml)	Hộp 1 Chai 125 ml	Hộp	47.000						
1110	TPBVSK Thượng khang vị (hộp 2 vỉ x 10 viên)	hộp 2 vỉ x 10 viên	Hộp	115.000						
1111	TPBVSK Trạng vị vương SP (Hộp 3 vỉ x 10 viên)	Hộp 3 Vỉ x 10 Viên	Hộp	83.000						
1112	TPBVSK Viên Bổ phế Nhuận Phế Lộ (Hộp/24 viên)	Hộp 2 Vỉ x 12 Viên	Hộp	48.000						
1113	Tra - Desloratadin 60ml	hộp 1 lọ 60ml	Hộp	31.500						
1114	Trà giải độc gan Nam Dược hộp 20 gói	Hộp 20 gói	Hộp	42.000						
1115	Trà gừng H/10 gói TPC	Hộp 10 Túi 3g	Hộp	12.150						
1116	Trà gừng Ningica hộp 20 gói	hộp 20 gói x 3 g	Hộp	45.800						
1117	Trà gừng Plus Hộp 15 gói	hộp 15 gói 3g	Hộp	29.700						
1118	Trà râu ngô Đại Uy	Lọ	Lọ	13.500						
1119	Trà sâm 1700 Thái Minh 20 gói/H	hộp 20 gói x 1,5 gam thuốc bột	Hộp	170.000						
1120	Trà tam thất xạ đen Đông trùng hạ thảo 18g/h	hộp 18 gói	Hộp	130.500						
1121	Trà thảo dược Boganic 290ml	Chai 290ml	Chai	8.550						
1122	Trà Traly Plu hộp 20 gói	Hộp 20 gói	Hộp	60.000						
1123	Traly Omega 369	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Hộp	93.000						
1124	Tràng phục linh H/20v	Hộp 2 Vỉ x 10 Viên	Hộp	102.600						
1125	Tràng phục linh Plus H/20v	Hộp 2 Vỉ x 10 Viên	Hộp	177.400						
1126	Tràng phục linh plus lọ 80v	Hộp 1 Lọ x 80 Viên	Lọ	655.800						
1127	Trangala QM 8gam	Hộp 1 lọ 8 gam	Hộp	9.000						
1128	Transamin 500mg H/10x10 viên	Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	400.000						
1129	Trapha 30g Traphaco	Hộp 1 Lọ 30g	Hộp	10.800						
1130	Traphaton 30v/h	Hộp	Hộp	90.000						
1131	Tratrison	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	11.100						
1132	Triamgol 4mg H10 vix10viên	Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	48.200						
1133	TRIMACKIT - Biseptol siro	Hộp 1Lọ 50ml	Hộp	40.000						
1134	Trimeseptol lọ 200 viên	Lọ 200 Viên	Lọ	61.300						
1135	Trimeseptol vỉ 20 viên	Hộp 25 Vỉ x 20 Viên	Hộp	149.600						
1136	Tuần hoàn não Thái Dương 250ml	Hộp 1 Chai 250ml	Hộp	40.500						
1137	UniE đỏ Việt Đức H/30v	Hộp 3 vỉ x 10 viên	Hộp	127.500						
1138	Unieva 60v Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	153.000						
1139	Unikids kẽm 50gam Hậu Giang	Lọ 50g	Lọ	15.500						
1140	Unikids Zinc 70	Hộp 24 gói	Hộp	48.000						
1141	V.Rohto cool	Hộp 1 Lọ 12 ml	Hộp	51.000						
1142	V.Rohto dryeye	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	52.000						
1143	V.Rohto for kids	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	47.300						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1144	V.Rohto Lycée	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	48.000						
1145	V.Rohto vitamin	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	48.800						
1146	Valygyno H/10v	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	44.800						
1147	Vantelin Back Support XL Size	Hộp 1 cái	Cái	651.000						
1148	Vantelin Back Supptor L Size	Hộp 1 cái	Cái	651.000						
1149	Vantelin Knee Suppor M Size	Hộp 1 cái	Cái	181.000						
1150	Vastarel MR	Hộp 2 Vi x 30 Viên	Hộp	195.000						
1151	Ventolin Inhaler	Hộp 1 Lọ xịt 200 Liều	Hộp	105.000						
1152	Videtrol 5ml	Hộp 1 Lọ 5ml	Hộp	18.700						
1153	Viên ăn ngủ ngon Tiên Đan (12 vi x 5 viên)	hộp 60 viên	Hộp	90.000						
1154	Viên ăn ngủ ngon VitaHealTH	Hộp 60 Viên	Hộp	148.000						
1155	Viên bổ mắt Sight Eye Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	110.000						
1156	Viên cầm cúm Traflu ngày - đêm H 5x12	Hộp 5 Vi x 12 Viên	Hộp	49.000						
1157	Viên đặt phụ khoa Lady charm H/12v	Hộp 12 viên	Hộp	98.000						
1158	Viên đặt trị TRI-EXTRA GOLD H/14v	Hộp 2 vi * 7 viên	Hộp	210.000						
1159	Viên dầu gấc PV	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	42.100						
1160	Viên giải rượu Byesay Nam Dược H/1 vi	Hộp 1 vi x 6 viên	Hộp	23.000						
1161	Viên khớp Tâm Bình	Hộp 60 Viên	Hộp	95.200						
1162	Viên ngậm an phế Nam Dược	Hộp 20 Vi x 5 Viên	Hộp	198.700						
1163	Viên ngậm Bảo Thanh NS H/100	Hộp 20 Vi x 5 Viên	Hộp	252.000						
1164	Viên ngậm Bảo Thanh NS H/20	Hộp 4 Vi x 5 Viên	Hộp	50.400						
1165	Viên ngậm bổ phế Nam Hà Candy	Hộp 10 vi x 8 viên	Vi	15.000						
1166	Viên ngậm đau họng ANZ hộp 25 vi x 8v	Hộp 25 vi * 8 viên	Hộp	300.000						
1167	Viên ngậm Heviho KD H/18v	Hộp 18 viên	Hộp	34.560						
1168	Viên ngậm ho Nam Dược	Hộp 10 vi x 4 viên	Hộp	83.700						
1169	Viên ngậm Ho Prossparment Nasaki Gia Phát	Hộp 24 Viên	Hộp	48.000						
1170	Viên ngậm Ích nhi H 5 x 6	Hộp 5 Vi x 6 Viên	Hộp	53.300						
1171	Viên ngậm La hán quả H/24v	Hộp 3 Vi x 8 Viên	Hộp	34.200						
1172	Viên ngậm Smartlife vị ô mai H/20v	Hộp 20 Viên	Hộp	29.750						
1173	Viên ngậm trị ho Cagu	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	20.400						
1174	Viên ngủ ngon đông trùng vương Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 50 Viên	Hộp	150.000						
1175	Viên sáng mắt Kawa lọ 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	126.000						
1176	Viên sủi Actiso, râu ngô, rau má T/20v	Tuýp 20 viên sủi	Tuýp	38.000						
1177	Viên thanh đường Kawa	Hộp 4 vi x 10 viên	Hộp	144.000						
1178	Viên tiền đình Six day Gia Phát	Hộp 20 Viên	Hộp	140.000						
1179	Viên tiểu đêm GP H/3 vi x 10v	hộp 3 vi x 10 viên	Hộp	160.000						
1180	Viên tiểu đêm hộp cứng 1 lọ 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	200.000						
1181	Viên uống đen tóc Hán Phương 60v	hộp 1 lọ 60 viên	Lọ	90.000						
1182	Viên vai gáy Hadiphar hộp /lọ30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	200.000						
1183	Viên vai gáy Thái Dương hộp 30v	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	95.700						
1184	Viên xương khớp Vệ cốt đan	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	196.000						
1185	Vigimazol 200mg 3v/h	Hộp 3 Viên	Hộp	56.700						
1186	Vigisup Susp. Soft Capsule	Hộp 2 Vi x 6 Viên	Hộp	93.400						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1187	Vinphacetam 2g	Hộp 1 Vi x 10 Ống x 10ml	Hộp	62.100						
1188	Vinphaton	Hộp 50 Vi x 25 Viên	Hộp	540.000						
1189	Visganin hộp 20 ống Việt Đức	Hộp 20 ống	Hộp	85.000						
1190	Vis-La Sport Việt Đức H/10 gói	Hộp 10 Gói	Hộp	55.250						
1191	Vis-La Việt Đức H/10 gói	Hộp 10gói	Hộp	55.250						
1192	Vismaton H/50v	Hộp 50 Viên	Hộp	51.000						
1193	Vismaton H/90v	Hộp 90 Viên	Hộp	76.500						
1194	Vistamin B1 Đại uy 1800v	Lọ 1800 Viên	Lọ	27.000						
1195	Vita C Glucose hộp 46 túi x 24 viên	Hộp 46 Túi Nhôm x 24 Viên	Gói	4.500						
1196	Vitamin 3B 100v/h Mediusa	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	70.000						
1197	Vitamin 3B Gold Phúc Vinh	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	40.000						
1198	Vitamin 3B Pluss Việt Đức	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	51.000						
1199	Vitamin 9B with Ginseng	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
1200	Vitamin B1 0,1g Vĩnh Phúc	Hộp 100 Ống 1ml	Hộp	83.800						
1201	Vitamin B1 100 mg Quảng Bình	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	33.000						
1202	Vitamin B1 lọ 100v Vĩnh Phúc	Lọ 100 Viên	Lọ	7.020						
1203	Vitamin B12 1000mcg VP	Hộp 100 Ống 1ml	Hộp	90.000						
1204	Vitamin B2 2 mg TPC	Hộp 6 Vi x 30 Viên	Hộp	24.300						
1205	Vitamin B6 0,1g Vĩnh Phúc	Hộp 100 Ống 1ml	Hộp	83.800						
1206	Vitamin C 500 mg Thanh Hóa	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	25.000						
1207	Vitamin C Gold hộp 20 ống x 10ml Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	90.000						
1208	Vitamin E 400ui TN Mỹ	Hộp 1 Lọ 100 Viên	Hộp	270.000						
1209	Vitamin E đỏ Kawa lọ 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	157.500						
1210	Vitamin E Phúc Vinh	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	26.700						
1211	Vitamin Ginseng CVI	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	54.000						
1212	Vitamin PP 500mg hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	38.500						
1213	Vitamin PP 50mg hộp 6 vi x 30v	Hộp 6 Vi x 30 Viên	Hộp	35.200						
1214	Vitaplex injection	Chai 500ml	Chai	54.000						
1215	VNP Lida 10g	Hộp 1 tuýp	Hộp	30.000						
1216	VNP Trị sẹo	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	32.000						
1217	VNP Trị sẹo(10%)	Hộp 1 tuýp	Tuýp	40.000						
1218	Voltaren 100mg Supp	Hộp 1 Vi x 5 Viên	Hộp	85.000						
1219	Voltaren 75mg/3ml	Hộp 1 Vi x 5 Ống 3ml	Hộp	96.600						
1220	Voltaren Emulgel	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	75.000						
1221	Vũ hoàng tâm an (H10 lọ x 15v)	Hộp 10 lọ x 15 viên	Hộp	1.100.000						
1222	Vương Bảo H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	135.000						
1223	Vương bảo lọ 80v	Hộp 1 Lọ x 80 Viên	Lọ	475.200						
1224	Vương niệu đan 20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	162.000						
1225	Vương niệu đan 80v	Hộp 1 Lọ x 80 Viên	Lọ	582.500						
1226	Vương trầm hương xịt 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	53.100						
1227	White Zone Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	96.000						
1228	Wit 30v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	330.000						
1229	Wit 60v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	590.000						
1230	Women s Ginseng Angela gold lọ 60v	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	720.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1231	Xisat 75ml NL	Lọ 75ml	Hộp	30.000						
1232	Xisat 75ml TE	Lọ 75ml	Hộp	32.000						
1233	Xịt antimuoi Nhất nhất 60ml	hộp 1 lọ x 60 ml	Hộp	27.900						
1234	Xịt bôi nách Nano Ag+ Vega	Hộp 1 chai 50ml	Lọ	40.000						
1235	Xịt họng bổ phế Nam Hà người lớn	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	60.400						
1236	Xịt họng keo ong Gia Phát	Hộp 1 Lọ	Hộp	60.000						
1237	Xịt họng Nhất Nhất 20ml	Hộp 1 Lọ 20ml	Hộp	85.000						
1238	Xịt họng nhất nhất Kid 20ml	hộp 1 lọ	Hộp	91.000						
1239	Xịt mũi Codi - Trivine 0,05% lọ 15ml	Hộp 1 lọ xịt * 15ml	Hộp	40.000						
1240	Xịt mũi họng khiết thanh	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	114.000						
1241	Xịt mũi họng khiết thanh 30ml	hộp 1 lọ 30 ml	Hộp	103.500						
1242	Xịt mũi xoang Thái dương 20ml	hộp 1 lọ x 20ml	Hộp	46.000						
1243	Xịt răng con chim Vega	Hộp 1 lọ	Hộp	35.000						
1244	Xịt Sterturan xanh	Hộp 1 lọ 70ml	Hộp	20.000						
1245	Xịt tắm khô Dr Eazy Dry Shower Spray 100ml	Chai 100ml	Hộp	142.200						
1246	Xịt thơm miệng GreeLux Extra cool	Lọ 12ml	Lọ	41.400						
1247	Xịt thơm miệng GreeLux Fresh Mint Cool	Lọ 12ml	Lọ	41.400						
1248	Xịt thông xoang Gia Phát	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	50.000						
1249	Xịt VS chống hăm Nipcare 80ml	Hộp 80ml	Hộp	121.500						
1250	Xitnos Vega	Hộp 1 chai 100ml	Hộp	30.000						
1251	Xoa bóp giảm đau DARATEX 20gam	Hộp 1 tuýp 20g	Hộp	45.000						
1252	Xoang bách phục H20	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	128.200						
1253	X-Tri Nam Hà	Tuýp 20g	Hộp	83.000						
1254	Xương khớp nhất nhất	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	106.000						
1255	Xương khớp PV	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	95.000						
1256	Yến sào ăn ngon Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	110.000						
1257	Yến sào chung đường phèn 70ml	Lọ 70ml	Lọ	45.000						
1258	Yến sào chung đường phèn H/6 lọ	Hộp 6 Lọ 70ml	Hộp	265.000						
1259	Yến sào hồng sâm & collagen H/1 lọ ND	Hộp 1 lọ	Lọ	54.000						
1260	Yến sào hồng sâm đông trùng	Lọ 70ml	Lọ	51.000						
1261	Yến sào hồng sâm đông trùng hộp 6 lọ	Hộp 6 Lọ 70ml	Hộp	300.000						
1262	Yến sào Nam dược KID	Lọ 70ml	Lọ	45.000						
1263	Yến sào ND không đường (set 6 hũ)	Hộp 6 hũ	Hộp	250.000						
1264	Yoosun Acnes	Hộp 1 Tuýp 15g	Hộp	44.000						
1265	Yoosun nghệ 25gam	Hộp 1 Tuýp 25g	Hộp	21.000						
1266	Yoosun rau má 25g	Tuýp 25g	Hộp	27.000						
1267	Yumangel	Hộp 20 Gói x 15ml	Hộp	94.100						
1268	Yumangel F 1,5g/15ml Hộp 20 gói	hộp 20 gói	Hộp	123.600						
1269	Zenko 75ml NL	Lọ 75ml	Hộp	26.000						
1270	Zenko 75ml trẻ em	Lọ 75ml	Hộp	27.000						
1271	Zinga	Hộp 10 vi x 10 viên	Hộp	60.000						
1272	Zinnat tablets 125mg H/10v	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	64.400						
1273	Zinnat tablets 500mg	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	230.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán buôn)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1274	Zitromax 200mg/5ml	Hộp 1 Lọ	Hộp	120.700						
1275	Zuchi Family	Hộp 1 Lọ 50ml	Hộp	26.100						
1276	Zuchi xịt	Hộp 1 Lọ xịt 20ml	Hộp	20.700						
1277	α - Chymotrypsin Bidiphar H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	22.300						

BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ

(Kèm theo công văn số 685/SYT-NVD ngày 20 tháng 03 năm 2025 của Sở y tế tỉnh Lào Cai về việc kê khai giá hàng hóa, dịch vụ bán trong nước hoặc xuất khẩu)

Mức giá kê khai bán trong nước:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1	15B with Ginseng	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
2	20B with Ginseng	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
3	Acemuc 200mg H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	86.000						
4	Acemuc kids 100mg H30goi	Hộp 30 Gói 0,5g	Hộp	45.000						
5	Acemuc kids 200mg H30goi	Hộp 30 Gói 1g	Hộp	93.000						
6	Acyclovir 5gam Huế	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	9.000						
7	Acyclovir Stada 200 mg	Hộp 5 Vi x 5 Viên	Hộp	35.000						
8	ADKold new hộp 10 gói	Hộp 10 gói	Hộp	40.000						
9	Adrenalin 5 vi x 10 ống	Hộp 5 Vi x 10 Ống 1ml	Hộp	160.000						
10	Aerius Desloratadine 0,5/ml Syrup 60ml	Hộp 1 Chai 60ml	Chai	88.000						
11	Agicipro 500 (Ciprofloxacin 500mg)	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	250.000						
12	Agiclovir 800 (Acyclovir 800mg)	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	400.000						
13	Agimdogyl hộp 30 viên	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	84.000						
14	Agimfast 180 (Fexofenadin 180mg) H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	150.000						
15	Agitro 500 (Azithromycin 500mg)	Hộp 2 vi x 3 viên	Hộp	84.000						
16	Aikido	Hộp 3 Gói x 2 Miếng	Hộp	43.500						
17	Aktiv A-Z Depot 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	339.000						
18	Aktiv Coenzyme Q10 hộp 30v	Hộp 30 viên	Hộp	324.000						
19	Aktiv Haemo Vital 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	349.000						
20	Aktiv Hair Plus 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	536.000						
21	Aktiv Joints Ultra 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	472.000						
22	Aktiv Kinder Immune 150ml	Hộp 1 chai 150ml	Chai	389.000						
23	Aktiv Lacta+ 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	369.000						
24	Aktiv Liver Complex 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	349.000						
25	Aktiv Omega-3 +Forlic acid+B6+B12	Hộp 30 viên	Hộp	270.000						
26	Aktiv Optima 100ml	Hộp 1 chai 100ml	Chai	305.000						
27	Aktiv Vital Pregna 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	324.000						
28	Aktiv Vitamin C 1000 Hộp 30v	Hộp 30 viên	Hộp	265.000						
29	Aktiv Vitamin E 300iu 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	329.000						
30	Aktiv-Meno 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	391.000						
31	Alaxan H10x10	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	140.000						
32	Alaxan H25x4	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	140.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
33	Alchysin 8400 H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	30.000						
34	Alegin Spray 20ml Novopharm	Hộp 1 Lọ 20ml	Hộp	180.000						
35	Aliricin H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	30.000						
36	Allopurinol Chai 100v Domesco	Hộp 1 Chai x 100 Viên	Hộp	120.000						
37	Alpha Bromwlain	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
38	Alphachymotripsin 20v/h Traphaco	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	20.000						
39	AlphaChymotrypsin DL h/50vi	Hộp 50 Vi x 10 Viên	Hộp	250.000						
40	Alphachymotrypsin Éloge	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	32.500						
41	Alphachymotrypsine choay	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	69.000						
42	Alverin	Hộp 50 Vi x 15 Viên	Hộp	300.000						
43	Ambroxol Boston 30mg hộp 3 vi x10v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	40.000						
44	Aminoplasma B.Braun 5% E 500ml	Chai 500ml	Chai	143.000						
45	Amloboston 5mg H/30v	Hộp 30 viên	Hộp	23.400						
46	Amlodipin 5 mg Domesco	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	27.600						
47	Amogentine 250mg/62,5mg	Hộp 12 gói 1,7g	Hộp	48.000						
48	Amogentine 500mg/125mg	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	70.000						
49	Amogentine 875mg/125mg	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	103.600						
50	Amoxicilin 250mg hộp 12 gói Bidipphar	Hộp 12 Gói	Hộp	24.000						
51	Amoxicilin 500 mg Thanh Hóa	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	80.000						
52	Amoxicillin 250mg Mekophar H/30g	Hộp 30 gói 2,5g	Hộp	45.000						
53	Ampelop	Hộp 9 Vi x 10 Viên	Hộp	135.000						
54	Ampicilin 250 mg Thanh Hóa lọ 250	Hộp 1 Lọ x 250 Viên	Lọ	112.500						
55	Ampicillin 500 mg Domesco	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	95.000						
56	An cung ngưu hoàng hoàn 1v/h Nam Hà	Hộp 1 Viên	Hộp	1.300.000						
57	An tâm ngũ ngon Kawa H/30v CVI	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	150.000						
58	An thảo	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	65.000						
59	Angut	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
60	Antesik	Hộp 10 Vi x 4 Viên	Hộp	92.000						
61	Antibio Pro 1gam H/20gói	Hộp 20 gói	Hộp	130.000						
62	Antot IQ Traphaco	Hộp 20 Ống	Hộp	58.000						
63	Antot ống nhựa H/20ống TPC	Hộp 20 ống	Hộp	50.000						
64	Antot Thymo Traphaco	Hộp 20 Ống	Hộp	78.000						
65	ApitimDHG 5mg	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	21.000						
66	Arginin 600mg USA	Hộp 60 Viên	Hộp	125.000						
67	Arginin Plus Việt Đức H/100v	Hộp 100 Viên	Hộp	150.000						
68	Arginine 500mg Việt Đức	Hộp 60 Viên	Hộp	135.000						
69	Ase Floris	Hộp 100 gói	Hộp	250.000						
70	Asevictoria	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	16.500						
71	Aspirin 100mg H/3vix10v Traphaco	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	13.500						
72	Aspirin pH8 500mg hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	50.000						
73	Aspirin Stella 81mg H56v	Hộp 2 vi x 28 viên	Hộp	22.400						
74	Asthama.Tis Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	110.000						
75	Asthmatin 10	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	84.000						
76	AT Ibuprofen 100mg 30 ống/h	Hộp 30 ống	Hộp	88.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bản lẻ)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
77	Atussin H/100	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	124.000						
78	Augbidil 1g 14v/hộp	Hộp 2 vi x 7 viên	Hộp	145.000						
79	Augbidil 250mg 12g/h	Hộp 12 gói	Hộp	70.000						
80	Augbidil 500mg/62,5mg	Hộp 12gói	Hộp	90.000						
81	Augbidil 625 mg 14v/hộp	Hộp 2 vi x 7 viên	Hộp	105.000						
82	Augmentin 1g	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	294.000						
83	Augmentin 250mg/31,25mg	Hộp 12gói	Hộp	138.000						
84	Augmentin 500mg/62.5mg	Hộp 12gói	Hộp	201.000						
85	Augmentin 625mg H14v	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	176.000						
86	Avircrem	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	20.000						
87	Avisla 15ml Việt Đức	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	23.000						
88	Azicine 250mg H/6 viên	Hộp 1 Vi x 6 Viên	Hộp	21.600						
89	B Hovenia hộp 15 gói x 25ml	Hộp 15 gói x 25ml	Hộp	120.000						
90	B.Vitab lọ 100 viên Bao Đường	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Hộp	24.000						
91	Babo Care Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	140.000						
92	Bạc hà Đại Uy lọ 150 viên	Lọ 150 Viên	Lọ	5.000						
93	Bạch địa căn hose capsules Hoa Sen	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	70.000						
94	Bạch hồ hoạt lạc cao	Hộp 12 Lọ Thủy Tinh Chứa 20g	Lọ	22.000						
95	Bạch ngân PV Plus	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	62.000						
96	Bản chải ĐR trẻ em IN dưới 6 tuổi	Hộp 1 Cái	Hộp	30.000						
97	Băng cuộn 5- 10 VN	Gói 10 Cuộn	Gói	22.000						
98	Băng cuộn 5 x 2,5VN	Gói 20 Cuộn	Gói	20.000						
99	Băng dính Silktape 5cm*4m	Cuộn	Cuộn	17.000						
100	Băng dính urgo 1,25cm x 5m	Hộp 1 cuộn	Hộp	20.000						
101	Băng dính urgo 2,5cm x 5m	Hộp 1 cuộn	Hộp	30.000						
102	Băng dính VT Zilgo 102m/hTrắng	Hộp 102 Miếng	Hộp	31.000						
103	Băng dính VT Zilgo 30m/h	Hộp 30 Miếng	Hộp	21.000						
104	Băng dính Zilgo 1,25 new	Hộp 24 Cuộn	Cuộn	12.000						
105	Băng dính Zilgo 2,5cmx5m	Hộp 12 Cuộn	Cuộn	18.000						
106	Băng keo CN Bango 3,8 hộp 30 miếng (DLC)	Hộp 30 Miếng	Hộp	16.000						
107	Băng keo CN Bango hộp 102 miếng (DLC)	Hộp 102 Miếng	Hộp	26.500						
108	Băng rốn sơ sinh	Hộp 3 Cái	Hộp	5.000						
109	Băng thun 2 móc	Hộp 12 Cuộn	Cuộn	15.000						
110	Băng thun 3 móc	Hộp 12 Cuộn	Cuộn	18.000						
111	Banupyl - Kit hộp	Hộp 7 Vi x 6 Viên	Hộp	120.000						
112	Bao cao su Durex Invisible Extrathin H/3	Hộp 3 Cái	Hộp	90.000						
113	Bao cao su OK Malay H/144 cái	Hộp 48 Hộp Bé x 3 Cái	Hộp	230.400						
114	Bao cao su Sato H/3c	Hộp 3 cái	Hộp	20.000						
115	Bao cao su Sato Super Extra Dots 3c/H	Hộp 3 cái	Hộp	12.000						
116	Bao cao su Suretex H/12 cái	Hộp 12 Cái	Hộp	36.000						
117	Bao cao su Viva H/12 cái	Hộp 12 Cái	Hộp	36.000						
118	Bao CS Durex Fetherlite H/3 cái	Hộp 3 Cái	Hộp	67.000						
119	Bao CS Sure 12	Hộp 12 Cái	Hộp	19.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
120	Bao CS Sure H/12*3 cái	Hộp3Cái	Hộp	5.000						
121	Bảo nhất gan Baby new Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	75.000						
122	Bảo nhất gan Gia Phát	Hộp 12 Vi x 5 Viên	Hộp	108.000						
123	Bảo nhất gan Gold max Gia Phát	Hộp 12 Vi x 5 Viên	Hộp	200.000						
124	Bảo Nhi bồi muối 10ml	Lọ 10ml	Hộp	35.000						
125	Bảo phế vương H/20	Hộp 20 Viên	Hộp	140.000						
126	Bảo Thanh ngậm có đường H/100	Hộp 20 Vi x 5 Viên	Hộp	210.000						
127	Bảo Thanh ngậm có đường H/20viên	Hộp 4 Vi x 5 Viên	Hộp	42.000						
128	Bảo xuân 50+ ích Nhân	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	158.000						
129	Bảo xuân Gold ích Nhân	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	128.000						
130	Basocholine Citicolin 500mg H20g x2gr	Hộp 20 gói x 2g	Hộp	550.000						
131	BCS Double Safe H/12 cái	Hộp 12 Cái	Hộp	50.000						
132	BCS Durex Fetherlite H/12 cái	Hộp 12 Cái	Hộp	215.000						
133	BCS Durex Fetherlite ul tima H/12 cái	Hộp 12 Cái	Hộp	250.000						
134	BCS Durex Fetherlite ul tima H/3 cái	Hộp 3 Cái	Hộp	68.000						
135	BCS Durex Kingtex H/12	Hộp 12 Cái	Hộp	124.000						
136	BCS Durex Kingtex H/3	Hộp 3 Cái	Hộp	42.000						
137	Bcs Durex Perfoma H/12	Hộp 12 Cái	Hộp	245.000						
138	BCS Durex Perfoma H/3	Hộp 3 Cái	Hộp	72.000						
139	Benda 500 H/1v	Hộp 1 Viên	Hộp	15.000						
140	Benoboston (Hộp 1 chai x 500 viên)	Hộp 1 chai 500 viên	Hộp	125.000						
141	Bepanthen Balm 30g	Hộp 1 Tuýp 30g	Hộp	70.000						
142	Berberin 10mg Bao đường 100v/lọ	Lọ 100 viên	Lọ	120						
143	Berberin EX	Lọ Nhựa 80 Viên	Lọ	5.000						
144	Bermoric α	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	131.250						
145	Bestporal 100mg hộp 4 viên	Hộp 1 vi x 4 viên	Hộp	40.000						
146	Betadine Antiseptic Solution 10%w/v 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	63.000						
147	Betadine Antiseptic Solution 10%w/v 30ml	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	42.000						
148	Betadine Gargle and Mouthwash	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	82.000						
149	Betadine Vaginal Douche	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	61.000						
150	BetaGlucathion Hộp 3 vi x 10 viên	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	215.000						
151	Betaloc 50mg	Hộp 3 Vi x 20 Viên	Hộp	162.000						
152	Betaloc Zok 25mg	Hộp 1 Vi x 14 Viên	Hộp	81.200						
153	Betaloc Zok 50mg	Hộp 2 Vi x 14 Viên	Hộp	219.800						
154	Betamethason 30gam	Hộp 1 Tuýp 30g	Hộp	30.000						
155	Betasalic	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	15.000						
156	Betaserc 16mg	Hộp 3 Vi x 20 Viên	Hộp	264.000						
157	Betex 50v/h	hộp 5 vi x 10 viên	Hộp	100.000						
158	Bidisubtilis New hộp 20 gói Bidiphar	Hộp 20 gói	Hộp	20.000						
159	Bình rửa mũi +10gói muối tinh VĐức	Hộp 1 Bộ	Hộp	65.000						
160	bình vị Thái Minh H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	163.000						
161	Bình vị Thái Minh lọ 80v	Hộp 1 Lọ x 80 Viên	Lọ	595.000						
162	Binozyt 200mg/ml lọ 15ml	Hộp 1 lọ	Hộp	100.000						
163	Bio- Acemin Gold+	Hộp 30gói cổm	Hộp	165.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
164	Bio-Acemin Fiber	Hộp 30 gói	Hộp	150.000						
165	Biolactozen Pluss Gia Phát	Hộp 6 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
166	Bio-Meracine 2Bil 5ml 24đ/h	Hộp 24 ống	Hộp	150.000						
167	Biosubtyl tím Đà Lạt	Hộp 25 Gói	Hộp	20.000						
168	Biotin 5mg H/2vix10 viên Medi	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	22.000						
169	Biragan Kids 250mg hộp 12 gói	Hộp 12 Gói	Hộp	24.000						
170	BisacodylDHG	Hộp 4 Vi x 25 Viên	Hộp	33.000						
171	Biseptol 480mg hộp 20 viên	Hộp 1 vi x 20 viên	Hộp	40.000						
172	Bisolvon Kids 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	42.000						
173	Bisolvon Tablets H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	72.000						
174	Biztolbaby hộp 10 túi	Hộp 10 Túi 1,5g	Hộp	25.000						
175	Blactis Việt Đức	Hộp 20 Ống	Hộp	120.000						
176	Bộ đo điện máy huyết áp Omron	Hộp 1 Bộ	Bộ	150.000						
177	Bổ phế Nam Hà CKL 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Lọ	46.000						
178	Bổ phế Nam Hà CKL không đường 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	55.000						
179	Bổ phổi Gia Phát	Hộp 20 Ống x 10ml	Hộp	100.000						
180	Bổ thận âm GP Gia Phát 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	150.000						
181	Bổ thận PV Plus	Hộp 50 Viên	Hộp	216.000						
182	Bogana detox Gia Phát	Hộp 100 Viên	Hộp	160.000						
183	Boganic Fort	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	115.000						
184	Boganic KID	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	50.000						
185	Boganic Premium 30v/lọ	hộp 1 lọ x 30 viên	Hộp	240.000						
186	Bơm cho ăn 50ml Tanaphar	Hộp 25 Cái Bơm Cho Ăn 50ml	Hộp	130.000						
187	Bơm cho ăn 50ml Vinahandkook	Hộp 25 Cái Bơm Cho Ăn 50ml	Hộp	150.000						
188	Bơm tiêm 10ml Tana	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 10ml	Hộp	120.000						
189	Bơm tiêm 10ml Vinahandkook	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 10ml	Hộp	140.000						
190	Bơm tiêm 1ml Tana	Hộp 100 cái	Hộp	80.000						
191	Bơm tiêm 1ml Vinahandkook	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 1ml	Hộp	80.000						
192	Bơm tiêm 20ml Tana	Hộp 50 Cái Bơm Tiêm 20ml	Hộp	117.500						
193	Bơm tiêm 20ml Vinahandkook	Hộp 50 Cái Bơm Tiêm 20ml	Hộp	135.000						
194	Bơm tiêm 3ml Tana	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 3ml	Hộp	80.000						
195	Bơm tiêm 3ml Vinahandkook	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 3ml	Hộp	83.000						
196	Bơm tiêm 50ml Tanaphar	Hộp 25 Cái Bơm Tiêm 50ml	Hộp	130.000						
197	Bơm tiêm 50ml Vinahandkook	Hộp 25 Cái Bơm Tiêm 50ml	Hộp	150.000						
198	Bơm tiêm 5ml AM	Hộp 100 cái	Cái	1.000						
199	Bơm tiêm 5ml Tana	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 5ml	Hộp	85.000						
200	Bơm tiêm 5ml Vinahandkook	Hộp 100 Cái Bơm Tiêm 5ml	Cái	1.000						
201	Bơm tiêm Insulin 0,5ml	Hộp 100 Cái	Hộp	300.000						
202	Bơm tiêm Insulin 1ml	Hộp 100 Cái	Hộp	300.000						
203	Bông gạc ĐVT 6-15cm gói/1miếng (rẻ)	Bịch 50 Gói x 1 Miếng	Miếng	1.300						
204	Bông hút 10g	Bịch 25 Gói	Gói	4.000						
205	Bông hút 25g	Gói 25g	Gói	6.000						
206	Bông hút Bạch Tuyết chuẩn	Túi 1Kg	Túi	205.000						
207	Bông tai KottonCare for Kid	Bịch 10 Gói x 57Que	Gói	4.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
208	Bông tai SoftTANA Người lớn bạch 12	Bạch 12 Gói	Bịch	60.000						
209	Bông tai SoftTana lọ 200 que	Bạch 6 Lọ x 200 Que	Lọ	17.000						
210	Bông tăm cotton Tana	Hộp 100 Cái	Hộp	25.000						
211	Bông y tế Bạch tuyết 5gr	Túi 5gram	Gói	2.000						
212	Bông y tế viên Bạch Tuyết túi 500 gam	Túi 500 gam	Túi	115.000						
213	Bosfen 400mg H/50v	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	120.000						
214	Bosfuxim 500mg hộp 1 vi x 10v	Hộp 1 vi x 10 viên	Hộp	95.000						
215	Bostodroxil 500mg hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	230.000						
216	Bostogel 30g/h	Hộp 30 gói	Hộp	135.000						
217	Bột tắm Cẩm xuyên hương	Hộp 1 gói	Hộp	55.000						
218	Bột uống Sơ-ri Vitamin C	Hộp 10 gói x 2g	Hộp	12.000						
219	Bột vệ sinh nam giới EAGLE	Hộp 1 Lọ	Hộp	94.000						
220	Bột vệ sinh nữ giới VAZINA	Hộp 1 Lọ	Hộp	90.000						
221	Brufen 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	70.000						
222	Bù điện giải Welstrong hương cam	Hộp 5gói	Hộp	25.000						
223	Bù điện giải Welstrong hương chanh dây	Hộp 5gói	Hộp	25.000						
224	BUFECOL 100 - Gói	Hộp 24 gói * 3g	Hộp	144.000						
225	BUFECOL 100 - Siro	Hộp 1 chai * 60ml	Hộp	40.000						
226	BUFECOL 400 - VIÊN SỦI	1h x 20 viên	Hộp	140.000						
227	C con vệt Domesco 12v/lọ	Lọ 12 viên	Hộp	5.500						
228	C thú đại uy 20v	Lọ 20 Viên	Lọ	5.000						
229	C vệt đại uy 20v	Lọ 20 Viên	Lọ	5.000						
230	Cafunten	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	11.500						
231	Calci B12 Đại Uy ống nhựa	Hộp 20 Ống	Hộp	25.000						
232	Calci nano Aqua MK7 plus lọ 60v Gia Phát	Hộp 1 Lọ 60 Viên	Hộp	200.000						
233	Calci Nano aqua MK7 Pluss Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	100.000						
234	Calci Nano Bone Health H/ lọ DMV	Hộp 1 lọ x 30 viên	Hộp	126.000						
235	Calci Nano maxx Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	100.000						
236	Calcium BOSTON 500mg	Hộp 1 Tuýp x 20 Viên Sủi Bột	Hộp	59.000						
237	Calcium Corbier Extra 5ml hộp 30 ống	Hộp 3 Vi x 10 Ống 5ml	Hộp	185.000						
238	Calcium Corbiere Extra 10ml hộp 30 ống	Hộp 3 Vi x 10 Ống 10ml	Hộp	225.000						
239	Calcium&Magnesium+D3 Khương thảo đan	Hộp 1 Lọ 60 viên	Hộp	180.000						
240	Calcrem 15gam	Hộp 1 tuýp 15gam	Hộp	20.000						
241	Cẩm xuyên hương H/100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	93.000						
242	Cẩm xuyên hương plus 100ml	Hộp 1 Lọ x 100 ml	Lọ	65.000						
243	Cẩm xuyên hương plus 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	40.000						
244	Canvey H/10 viên đặt	Hộp 10 viên đặt	Hộp	280.000						
245	Canxi B12 Đại uy	Hộp 20 Ống 10ml	Hộp	20.000						
246	Cao dán Fujisip cool	Hộp 10 gói x 2 miếng	Hộp	164.000						
247	Cao dán hạ sốt Cool kid 6 M/H	Hộp 3 Gói x 2 Miếng	Gói	14.000						
248	Cao dán hạ sốt Coolpatch 6m/h	Hộp 3 Gói x 2 Miếng	Gói	9.400						
249	Cao dán hạ sốt Fever Kids	Hộp 3 Gói x 2 Miếng	Hộp	24.000						
250	Cao ích mẫu Đại Uy 200ml	Lọ 200ml	Lọ	8.200						
251	Cao mềm Actiso Sa Pa 130g	hộp 1 lọ	Lọ	170.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
252	Cao sao vàng 10gam OPC	Hộp 1 lọ 10g	Hộp	22.000						
253	Cao sao vàng 20gam OPC	Hộp 1 Lọ 20g	Hộp	53.000						
254	Cao sao vàng 3gam Tw3 Đà Nẵng	Lọ 3 gam	Lọ	3.000						
255	Cao tan kim đan 2miếng/gói VN	Gói 2 miếng	Gói	6.800						
256	Cao xoa Golden Star trẻ em 16gam	Hộp 16g	Hộp	71.000						
257	Captopril Stada 25 mg	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	65.000						
258	Cavinton 2ml	Hộp 10 Ống 2ml	Hộp	260.000						
259	Cavinton H/50v	Hộp 2 Vi x 25 Viên	Hộp	170.000						
260	Cebraton	hộp 5 vi x 10 viên	Hộp	160.000						
261	Cebraton Premium 30v/lọ	hộp 1 lọ x 30 viên	Hộp	290.000						
262	Ceelin 120ml	Hộp 1 lọ 120 ml	Hộp	70.000						
263	Cefalexin 500 mg Domesco	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	108.000						
264	Cefixim 200mg Cửu Long	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	36.000						
265	Cefixim con ong 100mg H/10gói	Hộp 10 gói	Hộp	40.000						
266	Cefpodoxim 200 mg Euvipharm	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	64.000						
267	Cefpodoxime-MKP 100mg 12 gói/h	Hộp 12 Gói	Hộp	54.000						
268	Cefuroxim 500mg Cửu Long H/10	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	40.000						
269	Cefuroxim 500mg Vidiphar H/10	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	38.000						
270	Cefuroxim 500mg Vidiphar H/100	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	360.000						
271	Celecoxib 200mg 30v/h Traphaco	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	60.000						
272	Celecoxib 200mg Phúc Vinh H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	30.000						
273	Cephalexin 500 Cửu Long	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	110.000						
274	Cerecaps	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	103.500						
275	Cetaphil sữa rửa mặt gentle skin cleanser 125ml	chai 125 ml	Chai	160.000						
276	Cetiboston 10mg 50v/h (nang mềm)	Hộp 50 viên	Hộp	50.000						
277	Cetirizine Stella 10mg 100v/h	Hộp 100 viên	Hộp	50.000						
278	Cetirizine Boston	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	50.000						
279	Chè Actiso Lâm đồng	Hộp 20gói	Hộp	25.000						
280	Chè sâm 2g	Hộp 10gói	Hộp	5.000						
281	Chè sâm 3g	Hộp 10gói	Hộp	5.000						
282	Chè thanh nhiệt Thái Bình	Bịch 100gói	Bịch	100.000						
283	Chiamin-S Injection 500	Chai 500ml	Chai	110.000						
284	Chiamin-S-2 Injection 20ml	Hộp 5 Ống 20ml	Hộp	115.000						
285	Childestimine New H/10 gói	Hộp 10 gói	Hộp	45.000						
286	Cimetidine MKP 200	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	75.000						
287	Cimetidine MKP 300	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	120.000						
288	Cinnarizine Sopharma 25mg H/1vi x50v	Hộp 1 vi x 50 viên	Hộp	60.000						
289	Ciprobay 500	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	165.000						
290	Ciprofloxacin Quảng Bình	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	115.000						
291	Clarithromycin Stada 500 mg	Hộp 4 Vi x 7 Viên	Hộp	168.000						
292	Clopheniramin 4mg chai 500v	Chai 500 viên	Chai	35.000						
293	Codeforte	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	42.000						
294	Coje cảm cúm 75ml	Hộp 1 Lọ 75 ml	Hộp	28.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
295	Coje ho 75ml	Hộp 1 Lọ 75ml Siro	Hộp	22.000						
296	Colchicin 1mg Traphaco	Hộp 1 Vi x 20 Viên	Hộp	22.000						
297	Coldacmin Flu H/10 vi	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	34.000						
298	Coldi-B	Hộp 1 Lọ x 15 ml	Hộp	27.000						
299	Colergis 60ml	hộp 1 lọ x 60 ml	Hộp	52.000						
300	Cốm bổ trẻ em Đại Uy	Lọ 50g	Lọ	5.000						
301	Cốm lợi sữa Ích nhân	Hộp 20 gói Cốm	Hộp	230.000						
302	Cồn 70 50ml	Lọ 50ml	Lọ	4.500						
303	Cồn 70 Chai 500ml	Chai 500ml	Chai	23.000						
304	Cồn 70 chai 500ml Đà Nẵng	Chai 500ml	Chai	22.000						
305	Cồn 90 chai 500ml	Chai 500ml	Chai	25.000						
306	Cồn 90 chai 500ml Đà Nẵng	Chai 500ml	Chai	25.000						
307	Cồn 90 độ 50ml	Lọ 50ml	Lọ	4.500						
308	Cồn 96 độ VN	Phi 225 Lit	Lit	50.000						
309	Cồn BSI	Lọ 20 ml	Lọ	6.200						
310	Cồn xoa bóp 30ml QB	Hộp 1 Lọ 30 ml	Hộp	12.500						
311	Cồn xoa bóp 60ml OPC	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	39.000						
312	Cồn xoa bóp OPC xịt	Hộp 1 Lọ xịt 50ml	Hộp	45.000						
313	Cốt thoát vương combo	Hộp 2 Lọ x 90 Viên	Hộp	890.000						
314	Cốt thoát vương H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	160.000						
315	Cotripro gel 25Gam	Hộp 1 Tuýp 25g	Hộp	270.000						
316	Cotripro Viên	Hộp 2 Vi x 10Viên	Hộp	135.000						
317	Coveram 5mg/5mg	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	222.000						
318	Coversyl 5mg	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	195.000						
319	Coversyl Plus Arginine 5mg/1.25mg	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	267.000						
320	Curam 1000mg hộp 10 vi x 8v	Hộp 10 vi x 8 viên	Hộp	650.000						
321	Curam 250/5ml	Hộp 1 Chai 7,5g	Hộp	105.000						
322	Curam 625mg hộp 10 vi x 8v	Hộp 10 vi x 8 viên	Hộp	500.000						
323	Cynamus 125mg/5ml H/20 ống Novopharm	Hộp 20 Ống	Hộp	100.000						
324	D3K2 drop 30ml DMV	Hộp 1 lọ 30ml	Hộp	84.000						
325	Dạ dày HP Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	190.000						
326	Dạ dày nhất nhất	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	140.000						
327	Đa triệu chứng -New for kid	Hộp 12 gói	Hộp	48.000						
328	Đa triệu chứng -New Herbal H/100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
329	Daehwa Acyclovir Cream	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	19.500						
330	Daflon 1000mg 30v/H	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Viên	8.000						
331	Daflon 500mg	Hộp 4 Vi x 15 Viên	Hộp	270.000						
332	Đại tràng an Gell Gia Phát	Hộp 20 gói	Hộp	120.000						
333	Đại tràng an Pluss Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	120.000						
334	Đại tràng hoàn P/H	Hộp 10 gói 4g	Hộp	49.000						
335	Đại tràng nhất nhất	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	140.000						
336	Đại tràng Tâm Bình	Hộp 6 Vi x 10 Viên	Hộp	95.000						
337	Daleston - D 30ml	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	23.000						
338	Daleston - D 75ml	Hộp 1 Lọ 75ml	Hộp	39.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bản lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
339	Đạm sữa SKV Gia Phát	Hộp 60 Viên	Hộp	144.000						
340	DARATEX Sâu răng 10ml	Hộp 1 lọ*10ml + bông	Hộp	50.000						
341	Dầu gấc Amuma Plus Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	65.000						
342	Dầu gió Trường Sơn	Hộp 20 Lọ 2,5ml	Hộp	180.000						
343	Dầu gió trường sơn 6ml 12 lọ/h	Lọ 6ml	Lọ	14.000						
344	Dầu gió xanh Thiên Thảo	Hộp 1 Lọ 12ml	Hộp	22.500						
345	Dầu gội Aladin 30gam Thái Dương	Hộp 1 lọ x 30 gam	Hộp	53.000						
346	Dầu gội đen Thái Dương	Hộp 5Gói x 10g	Hộp	115.000						
347	Dầu gội DL Jasunny 220ml	Lọ 220ml	Lọ	70.000						
348	Dầu gội DL Jasunny bưởi 220ml	Lọ 220ml	Lọ	70.000						
349	Dầu gội DL Nguyên Vương 250ml	hộp 1 chai 250ml	Chai	100.000						
350	Dầu gội DL Nguyên xuân	Chai 250ml	Hộp	83.000						
351	Dầu gội DL Nguyên xuân dưỡng tóc	Chai 250ml	Hộp	88.000						
352	Dầu gội DL Nguyên xuân sạch gầu	Chai 250ml	Hộp	116.000						
353	Dầu gội DL Nguyên xuânbông bênh	Chai 250ml	Hộp	105.000						
354	Dầu gội DL Thái Dương 3 hoa sen 200ml	Chai 200ml	Chai	60.000						
355	Dầu gội DL Thái Dương 7 hoa bưởi tây 200ml	Chai 200ml	Chai	108.000						
356	Dầu gội Shitinsol đen	Hộp 3Gói	Hộp	20.000						
357	Dầu gội Shitinsol màu quỳ rừ	Hộp 3Gói	Hộp	26.000						
358	Dầu gội thảo dược Botanical Shampoo 250ml	Hộp 1 Chai 250ml	Chai	155.000						
359	Dầu gừng Thái Dương 24ml	Hộp 1 Lọ 24ml	Hộp	91.000						
360	Dầu gừng Thái Dương 6ml	Hộp 1 Lọ 6ml	Hộp	34.000						
361	Dầu nóng Khương thảo đan 10ml	Hộp 1 lọ 10ml	Hộp	30.000						
362	Dầu phật linh Trường sơn 1,5ml	Hộp 10 Lọ 1,5ml	Lọ	8.000						
363	Dầu phật linh Trường sơn 5ml	Hộp 12 Lọ 5ml	Lọ	16.500						
364	Dầu trầm Ích nhi	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	65.000						
365	Dầu xả Thái Dương 3 hoa	Chai 200ml	Chai	65.000						
366	Dầu xả Thái Dương 7 chai 200ml	Chai 200ml	Chai	120.000						
367	Dầu xoa Golden Star 12ml	Lọ 12ml	Hộp	33.000						
368	Dây truyền dịch Tana	Kiện 20gói x 25 Bộ	Bộ	5.000						
369	Dây truyền dịch trung quốc	Kiện 20gói x 25 Bộ	Bộ	4.000						
370	DD Dạ hương Lavender 100ml	Lọ 100ml	Hộp	38.000						
371	DD Dạ hương trà xanh 100ml	Lọ 100ml	Hộp	38.000						
372	DD Dạ hương trà xanh 120ml	Lọ 120ml	Hộp	43.000						
373	DD Dạ hương tươi mới 100ml	Lọ 100ml	Hộp	38.000						
374	DD Dạ hương tươi mới 120ml	Lọ 120ml	Hộp	47.000						
375	DD xịt mũi đẳng trươngTE SalineSea 100ml Việt Đức	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	68.000						
376	DD xịt mũi ưu trương SealineSea 100ml Việt Đức	Lọ 100ml	Lọ	70.000						
377	Đề lưới gỗ TANA	Hộp 100 Cái	Hộp	37.000						
378	Debby 30ml	Hộp 1 Chai 30ml	Hộp	25.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bản lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
379	Decolgen 60ml	Hộp 1 lọ 60 ml	Hộp	25.000						
380	Decolgen Forte H25x4	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	125.000						
381	Decolgen ND hộp 25vi x4viên	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	125.000						
382	Dectix scarbye silicone gel 10gam Việt Đức	Hộp 1 tuýp 10 gam	Hộp	168.000						
383	Dentanalgi Thuốc trị đau răng 7ml	Hộp 1 Lọ 7ml	Lọ	24.000						
384	Depo Medrol Inj 40mg Bi	Hộp 1 lọ	Hộp	50.000						
385	Dermatix Ultra 15g	Hộp 1 Tuýp 15g	Hộp	350.000						
386	Dermatix Ultra 7g	Hộp 1 Tuýp 7g	Hộp	235.000						
387	Dermatix Wound Care 20g	Hộp 1 tuýp 20g	Hộp	210.000						
388	Desilogen H25x20	Hộp 25 Vi x 20 Viên	Hộp	150.000						
389	DETOCLEAN giải độc đường ruột lọ 14v	Hộp 1 lọ x 14 viên	Hộp	30.000						
390	Dexalevo drop 5ml	Hộp 1 lọ 5ml	Hộp	40.000						
391	Dexamethason 0,5mg 500v/lọ- Thành Nam	Lọ 500 viên	Viên	100.000						
392	Dexamethasone 1ml Vĩnh Phúc	Hộp 5 Vi x 10 Ống 1ml	Hộp	80.000						
393	Dexamethasone 4mg/1ml VP	hộp 1 vi x 10 ống	Hộp	12.000						
394	Dexone (dexamethazon) 0,5mg	Lọ 100 viên	Hộp	16.000						
395	Diabetna	Hộp 4 Vi x 10 Viên	Hộp	105.000						
396	Diamicron MR	Hộp 2 Vi x 30 Viên	Hộp	234.000						
397	Diaphyllin Venosum 5ml	Hộp 5 Ống 5ml	Hộp	110.000						
398	Dibetalic	Hộp 1 Tuýp 15g	Hộp	21.500						
399	Difelene H/10v	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	15.000						
400	Dimedrol 1ml Vĩnh Phúc	Hộp 100 Ống 1ml	Hộp	90.000						
401	Dimenhydrinat 50mg 10v/vi TPC	Vi 10 Viên	Vi	4.500						
402	Doremon C 50v	Lọ 50 Viên	Lọ	4.000						
403	Dorithricin ngậm Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	60.000						
404	Dorogyne H/2 vi x10 viên Domesco	Hộp 2 Vi x 10 Viên;	Hộp	56.000						
405	Doxycyclin 100mg 100v/h Armephaco	hộp 100 viên	Hộp	65.000						
406	Drosperin 20	hộp 28 viên	Hộp	165.000						
407	Dung dịch A.S.A	Lọ 20 ml	Lọ	5.000						
408	Dung dịch D.E.P Hải Dương	Lọ 17ml	Lọ	6.000						
409	Dung dịch sát khuẩn Po-Vidine 100ml	Hộp 1 Lọ	Hộp	18.000						
410	Dung dịch VSPN Thiên Mai 100ml	Hộp 1 Lọ	Hộp	36.000						
411	Dung dịch VSPN Thiên Mai Lavender 100ml	Hộp 1 Lọ	Hộp	36.000						
412	Dung dịch xịt họng Vihodan	Hộp 1 lọ 20ml	Lọ	50.000						
413	Dung dịch xịt mũi xoang nhất nhất	Hộp 1 Lọ	Hộp	55.000						
414	Dung dịch xịt răng miệng Dr Baby 20mlBOS (Gia Phát)	Lọ 20ml	Lọ	75.000						
415	Đường ăn kiêng Aspamic 50 gói/H	Hộp 50 gói 1g	Hộp	27.000						
416	Dưỡng não Ích nhân	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
417	Dưỡng não Thái Minh H/20v	Hộp 2 Vi x 10Viên	Hộp	105.000						
418	Dưỡng tâm an thần Lọ 100v	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	94.000						
419	Duphalac H/20gói	Hộp 20 gói x 15ml	Hộp	120.000						
420	Duphaston	Hộp 1 Vi x 20 Viên	Hộp	220.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bản lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
421	DW-TRA TimaRo 10mg 30v/h	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
422	E Vita 400mg	Hộp 30 viên	Hộp	68.000						
423	Ecosip Plaster "Sheng Chun"	Hộp 20 gói x 5 miếng	Hộp	285.000						
424	Ecosipcool H/10 miếng	Hộp 10 miếng	Hộp	85.000						
425	Efferalgan 150 đặt	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	30.000						
426	Efferalgan 250mg hộp 12 gói	Hộp 12 Gói	Hộp	43.200						
427	Efferalgan 300mg đặt	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	35.000						
428	Efferalgan 500mg H/16v	Hộp 4 Vi x 4 Viên	Hộp	48.000						
429	Efferalgan 80mg đặt	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	24.500						
430	Efferanal Codein H/40 viên	Hộp 10 Vi x 4 Viên	Hộp	240.000						
431	Effer-paralmax 150mg H/30g	Hộp 30 Gói 1,5g	Hộp	45.000						
432	Effer-paralmax 250	Hộp 30 Gói 1,5g	Hộp	60.000						
433	Effer-paralmax extra H/20v	Hộp 5 Vi x 4 Viên	Hộp	40.000						
434	Eganin Hàn Quốc	Hộp 12 Vi x 5 Viên	Hộp	240.000						
435	Eldoper	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	37.000						
436	Elebaby IQ H/1 lọ 30 viên	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	300.000						
437	Elevit 30v/h Pháp	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	360.000						
438	Elodulin H/3 vi x10v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	118.000						
439	Élomentin 1000 Hộp 2 vi x 7v	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	128.000						
440	EMCARE 25ML xoa bóp	Hộp 1 Lọ 25ml	Hộp	68.000						
441	EmycinDHG 250 H/24 gói	Hộp 24 Gói 1,5g	Hộp	60.000						
442	Enter 4Bill pro hộp 20 ống Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	150.000						
443	Enter Bio max Gia Phát	Hộp 20gói cốm	Hộp	90.000						
444	Enterbacitub hộp 20 ống x 10ml MC	Hộp 20 ống	Hộp	98.000						
445	Enterobifina 2,5tỷ bào tử	Hộp 20 Ống	Hộp	80.000						
446	Enterogermina 2 tỉ bào tử	Hộp 20 Ống	Hộp	165.000						
447	Enterogermina 4 tỉ bào tử	Hộp 20 Ống	Hộp	279.000						
448	Enterogermina gut 2 tỷ bào tử/5ml	Hộp 2 vi x 10 ống	Hộp	180.000						
449	ERYKID 100ml	Chai pha 100ml	Hộp	115.000						
450	Erythromycin & nghệ Nam Hà	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	19.000						
451	Erythromycin 500mg Vidiphar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	180.000						
452	Esomeptab 40 mg	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	75.000						
453	Esoragim 40 (Esomeprazol 40mg)	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	180.000						
454	Eu Tekynan	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	21.000						
455	Eucinat (Cefuroxim) 250mg 10v/h	hộp 10 viên	Hộp	65.000						
456	Eugica 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	70.000						
457	Eugica Fort	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
458	Eumovate 0,05% tuýp 5gam Anh	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	23.000						
459	Falgankid 160 H/20 ống	Hộp 4 Vi x 5 Ống Nhựa x 10ml	Hộp	80.000						
460	Falgankid 250 H/20 ống	Hộp 4 Vi x 5 Ống Nhựa x 10ml	Hộp	100.000						
461	Falgankid 80 H/20 ống	Hộp 4 Vi x 5 Ống Nhựa x 10ml	Hộp	60.000						
462	Fe Gia Phát	Hộp 100 Viên	Hộp	100.000						
463	Fe max hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	55.000						
464	Femalto lọ 15ml Novopharm	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	160.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bản lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
465	Pero Nano H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	66.000						
466	Fertavit H/100v Việt Đức	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	65.000						
467	Fexoboston 180	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	105.000						
468	Flood orange viên sủi T/20v	Tuýp 20 Viên Sủi	Tuýp	20.000						
469	Flucinar ointment	Hộp 1 Tuýp 15g	Hộp	50.000						
470	Fluocinolon	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	5.000						
471	Fluopas	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	6.000						
472	Fogyma hộp 20 ống	Hộp 4 Vi x 5 Ống Nhựa 10ml	Hộp	165.000						
473	Fogyma lọ 120ml	Hộp 1 Lọ 120ml	Hộp	110.000						
474	Fran Glucan Extra hộp 1 lọ 60 viên	Hộp 1 lọ 60 viên	Hộp	250.000						
475	Franlex 500	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	220.000						
476	Franmoxy 500	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	215.000						
477	Franpicin 500mg hộp 10 vi x 10 viên	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	200.000						
478	Franrogyl	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	60.000						
479	Franroxil 250mg H/12 gói	Hộp 12 Gói 3g	Hộp	40.000						
480	Franroxil 500 hộp 20 viên	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	70.000						
481	Franvit 3B hộp 100 viên	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	175.000						
482	Franvit C- EX 500mg	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	47.500						
483	Freeskin rửa mặt ngừa mụn Cleansing Foam 120ml	Chai 120ml	Hộp	145.000						
484	Fubenzon	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	5.000						
485	Fugacar (tablet)	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	24.000						
486	Furmet Cream	hộp 1 tuýp 10g	Tuýp	12.000						
487	Furosemid 40mg TPC	Hộp 2 Vi x 20 Viên	Hộp	20.000						
488	Fusuvitarin bổ thần kinh Gia Phát H/30	Hộp 30 viên	Hộp	110.000						
489	Fusuvitarin bổ thần kinh Gia Phát lọ 30	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	110.000						
490	Futizon Phúc Vinh	Hộp 40gói	Hộp	32.000						
491	Gạc hút y tế 0,8m	Tập 20 Mét	Tập	80.000						
492	Gạc PT tiết trùng Tana 10 x 10x 8 lớp	Túi 100 Miếng	Túi	75.000						
493	Gạc VS răng miệng Dr Baby Boss	Hộp 20 gói x 1 cái	Hộp	80.000						
494	Găng phẫu thuật tiết trùng Merufa	Hộp 50 Đôi	Hộp	265.000						
495	Găng tay cao su HM Glove (M) H/50đôi	Hộp 50 Đôi	Hộp	70.000						
496	Gastromax Gell Gia Phát	Hộp 18gói 10ml	Hộp	117.000						
497	Gel làm mờ sẹo HURYXUCAR 10gam	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	85.000						
498	Gel làm sạch da Skin Love 25gam DMV	Hộp 1 Tuýp 25g	Hộp	84.000						
499	Gel mụn Nano Curcumin Decumar 20gam CVI	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	77.000						
500	Gel ngừa mụn Skin Acnes 20gam Gia Phát	Hộp 1Tuýp 20gam	Hộp	70.000						
501	Gel rửa mặt mụn Decumar 100gam CVI	Hộp 1 tuýp 100g	Tuýp	105.000						
502	Gel rửa mặt mụn Decumar 50gam CVI	Hộp 1 Tuýp 50g	Hộp	77.000						
503	Gel rửa mặt mụn Decumar 7gam CVI	Hộp 1 tuýp 7gam	Tuýp	20.000						
504	Genskinol 10g	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	17.000						
505	Gensomax	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	14.000						
506	Gentamicin 0,3% Quảng Bình	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	6.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
507	Gentamicin 80mg Hải Dương	Hộp 1 Vi x 10 Ống	Ống	1.900						
508	Gentamicin 80mg/2ml Vidiphar	Hộp 10 Ống 2ml	Hộp	19.000						
509	Gentriboston	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	13.000						
510	Gentridecme 10g	Hộp 1 tuýp x 10gam	Hộp	14.000						
511	Gia Phát Feronmax 3+++	Hộp 20 Ống	Hộp	76.000						
512	Giải độc gan Nhất Nhất (H/2 vi x 10v)	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	95.000						
513	Giải độc gan Việt Đức cả gai leo	Hộp 60 Viên	Hộp	150.000						
514	Giải rượu Byesay Nam Dược	Hộp 6 gói x 60ml	Hộp	150.000						
515	Giải rượu Gia Phát	Hộp 20gói 10ml	Hộp	120.000						
516	Giảm đau Hadiphar lọ 50v	Lọ 50 Viên	Lọ	16.000						
517	Giảm đau TK3 H/100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
518	Ginkgo 600mg Q10	Hộp 1 Lọ	Hộp	95.000						
519	Ginko-Omega3 Gia Phát	Hộp 60 Viên	Hộp	110.000						
520	Ginlobil Forte H/10x10v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	300.000						
521	Ginseng Plus Hộp 60 viên (DMV)	Hộp 60 viên	Hộp	196.000						
522	Glucophage 500mg	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	99.000						
523	Glucosamin 500 GOLD	Hộp 1 Lọ 60 Viên	Lọ	120.000						
524	Glucosamin GOLD Gia Phát	Hộp 60 Viên	Hộp	120.000						
525	Glucosamin H/100v Amepharco	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	50.000						
526	Glucose 5% 500ml Mekophar	Kiện 20 chai	Chai	15.000						
527	Glucose 500g	Gói 500g	Gói	17.000						
528	Glucose-C gói 20v	Gói 20 Viên	Gói	3.000						
529	Glucovance 500mg/5mg	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	177.000						
530	Glutoboston H1v	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	10.000						
531	Golsamin lotion 100ml	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	90.000						
532	Golsamin Lotion 50g	Chai 50 ml	Hộp	75.000						
533	Gout Tâm Bình	Hộp 60 Viên	Hộp	160.000						
534	Go-utout Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 40 Viên	Hộp	130.000						
535	Gravelry Gia Phát Hộp 1lọ 30v	Hộp 30 viên	Hộp	85.000						
536	Griseofulvin 500mg Mekophar	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	40.000						
537	Griseofulvin 500mg Vidiphar	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	40.000						
538	Gynapax	Hộp 30 Gói x 5g	Hộp	33.600						
539	Gynopic gói	Bịch 10 Gói 5g	Bịch	11.000						
540	Gynopic Hộp 30 gói Bidiphar	Hộp 30 gói	Hộp	33.000						
541	Hạ đường linh GP Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	100.000						
542	Hadiphar OsteoFlex H/2lọx30v	Hộp 2 lọ x 30 viên	Hộp	360.000						
543	Hagimox 250mg H/24gói	Hộp 24 Gói 1,5g	Hộp	36.000						
544	Haginat 250mg H/10 viên	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	60.000						
545	Haginir 125mg 24 gói/h Hậu Giang	Hộp 24 Gói	Hộp	180.000						
546	Hair Tonic	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	220.000						
547	Halixol 100ml	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	70.000						
548	Hamett hộp 24gói Hậu Giang	Hộp 24 Gói x 3,8g	Hộp	62.400						
549	Hapacol 150 flu H/24 gói	Hộp 24 Gói 1,5g Thuốc Bột	Hộp	43.200						
550	Hapacol 150mg H/24 gói	Hộp 24 Gói 1,5g	Hộp	33.600						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
551	Hapacol 250mg H/24 gói	Hộp 24 Gói 1,5g	Hộp	47.000						
552	Hapacol 80mg Hậu, Giang H/24	Hộp 24 Gói x 1,5g Thuốc Bột	Hộp	28.800						
553	Hapacol Extra	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	50.000						
554	Hapacol sủi 500mg H/16v	Hộp 4 Vi x 4 Viên	Hộp	42.000						
555	Hầu minh mạng Gia Phát 60 viên	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	390.000						
556	Hemketsu - Nhật Bản	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	300.000						
557	Hemorvia Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	140.000						
558	Hepamin Forte Hộp 12 vi x 5 viên	Hộp 12 Vi x 5 Viên	Hộp	300.000						
559	Heviho H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	190.000						
560	Heviho siro 100ml	Hộp 1 Lọ Siro 100ml	Hộp	140.000						
561	Hirmen - S hộp	Hộp 18 Vi x 5 Viên	Hộp	315.000						
562	Hiruscar Anti-Acne Advance Sport gel 10g	hộp 1 tuýp 10g	Hộp	119.000						
563	Hiruscar Anti-Acne Cleanser + 100ml (rửa mặt)	hộp 1 lọ 100ml	Hộp	165.000						
564	Hiruscar gel 5g	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	136.000						
565	Hiruscar Kids 10g	hộp 1 tuýp 10g	Hộp	192.000						
566	Hiruscar Post Acne gel 5g	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	153.000						
567	Hồ nước	Lọ Nhựa 20g	Lọ	5.300						
568	Hoàng thảo linh	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	180.000						
569	Hoàng thống phong lọ 60v	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	220.000						
570	Hoàng trí an hộp 12 gói Việt Đức	Hộp 12 gói	Hộp	72.000						
571	Hoastex	Hộp 1 Chai 90ml	Hộp	47.000						
572	Hoạt huyết an thần Gia Phát	Hộp 2 Lọ x 30 Viên	Hộp	220.000						
573	Hoạt huyết dưỡng não 5 vi TPC	Hộp 5 Vi x 20 Viên	Hộp	95.000						
574	Hoạt huyết dưỡng não LCP	Hộp 6 vi x 10 viên	Hộp	108.000						
575	Hoạt huyết dưỡng não PV	Hộp 5 Vi x 20 Viên	Hộp	52.000						
576	Hoạt huyết Éloge 60v/h	Hộp 60 viên	Hộp	85.000						
577	Hoạt huyết Kawa H/40v CVI	Hộp 4 Vi x 10 Viên	Hộp	150.000						
578	Hoạt huyết nhất nhất	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	115.000						
579	Hoạt huyết Tatra 60v/h	hộp 6 vi x 10 viên	Hộp	103.000						
580	Hoạt huyết thông mạch P/H 250ml	Hộp 1 Lọ 250 ml	Hộp	80.000						
581	Hoạt huyết thông mạch TPC hộp 30v	Hộp 30 viên	Hộp	115.000						
582	Hoạt huyết thông mạch TW3	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	96.000						
583	Hoạt huyết VOVA dưỡng não Gia Phát	Hộp 100 Viên	Hộp	150.000						
584	Homiginmin Ginseng Phúc Vinh	Hộp 60 Viên	Hộp	48.000						
585	Homtamin Ginseng ext hộp 60 viên	Hộp 2 Túi Nhôm x 6 Vi x 5 Viên	Hộp	144.000						
586	Hộp đựng bông cotton	Hộp Inox Tròn	Cái	46.000						
587	Huyết áp + ống nghe ALPK2	Bộ gồm 1 Huyết Áp + Ống Nghe	Bộ	690.000						
588	Hyaron-400 H/1viên Bangladesh	Hộp 1 viên	Hộp	2.400						
589	Hyelyte	Lọ 250ml	Chai	19.000						
590	Hypo Red Ginseng Powerplus hộp	Hộp gồm 6 Hộp Nhỏ x 5 gói 70ml	Hộp	600.000						
591	Ibumed 400	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
592	Ich giáp vương combo	Hộp 2 Lọ x 90 Viên	Hộp	1.200.000						
593	Ich giáp vương H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	210.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bản lẻ)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
594	Ích mẫu TPC	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	31.000						
595	Ích tâm khang combo	Hộp 2 Lọ x 90 Viên	Hộp	1.130.000						
596	Ích thận vương combo	Hộp 2 Lọ x 180 Viên	Hộp	1.200.000						
597	Ích thận vương H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	210.000						
598	Ích tiểu vương H/20	Hộp 20 Viên	Hộp	150.000						
599	Imodium	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	280.000						
600	Inflagic H/10ống Novopharm	Hộp 10 Ống 5ml	Hộp	50.000						
601	Izac syrup 60ml	Hộp 1 lọ 60ml	Lọ	38.000						
602	Jasunny H/50 gói	Hộp 50 Gói 5g	Hộp	250.000						
603	Jasunny K Tuýp 10gam Việt Đức*	Hộp 1 tuýp x 10 gam	Hộp	18.000						
604	Jasunny Tuýp 50 gam	Hộp 1 Tuýp 50g	Hộp	66.000						
605	Jazxylo 10ml nhỏ mũi	Lọ 10ml	Lọ	10.000						
606	Jazxylo Adult	Hộp 1 Lọ x 15 ml	Hộp	20.000						
607	Jex 30v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	350.000						
608	Jex 60v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	630.000						
609	Jikagel Personal Lubricant	Hộp 1 Tuýp 50g	Hộp	60.000						
610	Jikagra	Hộp 1 Vi x 4 Viên	Hộp	70.000						
611	Kali clorid 10% 5ml Vĩnh Phúc	Hộp 10 Vi x 5 Ống x 5ml	Hộp	150.000						
612	KĐR Aquafresh Fresh&minty 100ml	Hộp 1 tuýp 100ml	Hộp	60.000						
613	KĐR DL Ngọc Châu TT 125g kèm KĐR DL Ngọc châu 20g		Set	68.000						
614	KĐR Ngọc Châu TE Hương dâu 50g kèm Hương chuối 20g		Set	28.000						
615	Kedermfa	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	10.000						
616	Kegynandepot	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	25.000						
617	Kem bôi chàm Kutieskin Atopic 30gam CVI	Hộp 1 tuýp 30gam	Hộp	225.000						
618	Kem bôi da Clotrimazol 1%	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	10.200						
619	Kem bôi da Terfuzol 10 gam Việt Đức*	Hộp 1 tuýp 10 gam	Hộp	30.000						
620	Kem bôi dịu da bé Kutieskin 30gam CVI	Hộp 1 Tuýp 30g	Hộp	96.000						
621	Kem chống nắng Decumar 50gam CVI	Hộp 1 Tuýp 50g	Tuýp	175.000						
622	Kem đánh răng DL Thái Dương 150gam	Tuýp 150g	Hộp	65.000						
623	Kem đánh răng Ngọc Châu 125g	Tuýp 125g	Hộp	56.000						
624	Kem đánh răng Sensodyne bạc hà 100g	Hộp 1 Tuýp 100g	Hộp	66.000						
625	Kem đánh răng Sensodyne mát lạnh 100g	Hộp 1 Tuýp 100g	Hộp	66.000						
626	Kem đánh răng Sensodyne trắng sáng 100g	Hộp 1 Tuýp 100g	Hộp	76.000						
627	Kem ĐR DL Ngọc Châu trắng sáng	Tuýp 125g	Hộp	56.000						
628	Kem ĐR Ngọc Châu TE hương dâu	Tuýp 50g	Hộp	31.000						
629	Kem dưỡng ẩm Unie tuýp 50g Việt Đức	Hộp 1 tuýp 50g	Hộp	80.000						
630	Kem dưỡng da chống nẻ Hoa Hồng Pháp 20g	Hộp 1 tuýp 20g	Hộp	200.000						
631	Kem gót sen Thái Dương	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	22.500						
632	Kem hãm ngứa thảo dược ích nhi 30g	Hộp 1 Tuýp 30g	Hộp	65.000						
633	Kem nẻ Care cream 20ml	Hộp 20ml	Hộp	25.000						
634	Kem nẻ Valentine Thái Dương	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	28.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
635	Kem nghệ Thái Dương	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	19.500						
636	Kem nhất nhất 5gam	Hộp 1 Tuýp 5g	Tuýp	34.000						
637	Kem rửa mặt (Acnes Vitamin cleanser) 100g	Tuýp 100g	Tuýp	70.000						
638	Kem rửa mặt ngừa mụn (Acnes Creamy Wast) 100g	Tuýp 100g	Tuýp	70.000						
639	Kẹo dẻo C Ích Nhi	Dây 10gói	Dây	70.000						
640	Kẹo dẻo canxi Heviho	Gói	Gói	12.000						
641	Kẹo dẻo Ích Nhi Calci D	Dây 10gói	Dây	70.000						
642	Kẹo dẻo Ích nhi lợi khuẩn	Dây 10gói	Dây	70.000						
643	Kẹo dẻo Ích Nhi TDK	Dây 10gói	Dây	70.000						
644	Kẹo dẻo Immunee Heviho gói 30gram	Gói 30g	Gói	12.000						
645	Kẹo ngậm Eucatul túi 15v	Túi 15 Viên	Túi	12.000						
646	Kẹo ngậm Euginga Phúc Vinh H300	Hộp 300 Viên	Hộp	185.000						
647	Kẹo ngậm ho Smartlite lọ 300	Lọ 300 Viên	Lọ	150.000						
648	Kéo thẳng 16cm	Túi 1 cái	Cái	27.000						
649	Kéo thẳng nhọn 12cm	Cái	Cái	25.000						
650	Kẹp m/m thẳng 16cm	Túi 1 Cái Kéo Inox	Cái	27.000						
651	Kẹp phẫu tích 14 - 16cm	Túi 1 Cái Kẹp Inox	Cái	21.000						
652	Ketoconazol 5gam Huế	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	5.000						
653	Khẩu trang 3 lớp trẻ em Rose KID	Hộp 50 Cái	Hộp	30.000						
654	Khẩu trang BBT4 lớp xanh	Hộp 50 Cái	Hộp	60.000						
655	Khẩu trang y tế 4 lớp E-U Rose	Hộp 50 Cái	Hộp	40.000						
656	Khẩu trang y tế 4 lớp Juliet	Hộp 50 Cái	Hộp	30.000						
657	Khẩu trang Y tế KF94 Rose	Túi 10 Cái	Túi	10.000						
658	Khay Inox 22x32cm	Cái	Cái	50.000						
659	Khuong thảo đan Gold 30v/lọ Thái Minh	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	180.000						
660	Khuong thảo đan Gold lọ 120v	Hộp 1 Lọ	Hộp	650.000						
661	Kim cánh bướm các số Vinahandcook	Hộp 50 Cái	Hộp	75.000						
662	Kim cánh bướm các số Vinahandkook	Hộp 50 Cái	Hộp	75.000						
663	Kim lấy thuốc số 18	Hộp 100 Cái	Hộp	50.000						
664	Kim miễn kháng H30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	160.000						
665	Kim thần kháng H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	220.000						
666	Kim thính H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	210.000						
667	KIM TIỀN THẢO OPC Thuốc trị sỏi thận	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Hộp	75.000						
668	KingsUP H/Lọ 30 viên Thái Minh	Hộp 1 lọ 30 Viên	Hộp	300.000						
669	Klacid lọ 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	135.000						
670	Klamenti 250/31.25mg H/24 gói	Hộp 24 Gói 1g	Hộp	120.000						
671	Klamenti 500/125 H/12 viên	Hộp 3 Vi x 4 Viên	Hộp	66.000						
672	Klamenti 875/125	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	133.000						
673	Koligin D Hàn Quốc	Hộp 12 Vi x 5 Viên	Hộp	250.000						
674	Koligin Extra HQ	Hộp 120 Viên	Hộp	340.000						
675	Koligin S Hàn Quốc	Hộpgồm 2 Hộp Nhỏ x 30 Viên	Hộp	398.000						
676	Koolfever for children hộp 8 gói x2 miếng	Hộp 8 gói x 2 miếng	Hộp	120.000						
677	Kremil-S	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	130.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
678	KY Jelly	Hộp 1 Tuýp 50g	Hộp	88.000						
679	Lactacyd baby Extra Milky 250ml	Lọ 250ml	Lọ	90.000						
680	Lactacyd oder fresh 150ml	Lọ 150ml	Hộp	51.000						
681	Lactacyd odor Fresh 250ml	Lọ 250ml	Lọ	75.000						
682	Lactacyd Soft & Silky 250ml	Lọ 250ml	Lọ	75.000						
683	Lactate Ringer 500ml Mekophar	Kiện 20 chai	Chai	15.000						
684	Lăn Antimuoi Nhứt nhứt 10ml	hộp 1 lọ x 10 ml	Hộp	30.000						
685	Levigatus	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	21.000						
686	Levothyrox 100mg H/2 vi x 15 viên	Hộp 2 vi x 15 viên	Hộp	60.000						
687	Lidocain 2ml Vĩnh Phúc	Hộp 100 Ống x 2ml	Hộp	100.000						
688	Lidrop lọ 15ml Novopharm	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	65.000						
689	LIFEDOVATE cream 10gam	Hộp 1 tuýp 10gam	Tuýp	35.000						
690	Lincomycin 500mg Vidiphar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
691	Lipanthyl 200M	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	285.000						
692	Lipice Sheer Color Q Choco Mint 2,4g	Tuýp 2,4g	Tuýp	70.000						
693	Lipice Sheer Color Q Thò Bảy Màu 2,4g	Tuýp 2,4g	Vi	70.000						
694	Liquid Calcium 160v Polvita	Hộp 1 Lọ x 160 Viên	Hộp	240.000						
695	Liquid Calcium Nano Omega3	Hộp 30 viên	Hộp	52.000						
696	Live cool bột sủi chanh	Hộp 10gói	Hộp	45.000						
697	Live cool bột sủi chanh dây	Hộp 10gói	Hộp	45.000						
698	Live cool bột sủi KD hương dâu bắp	Hộp 10 gói	Hộp	45.000						
699	Live cool Viên sủi chanh	Hộp 10 Tuýp x 16 Viên	Tuýp	45.000						
700	Live cool Viên sủi chanh dây	Tuýp 16 Viên	Tuýp	45.000						
701	Live cool Viên sủi dưa gang	Hộp 10 Tuýp x 16 Viên	Tuýp	45.000						
702	Live Cool Viên sủi năng lượng cam	Hộp 10 Tuýp x 16 Viên	Tuýp	45.000						
703	Live cool Viên sủi TĐK cam	Hộp 10 Tuýp x 16 Viên	Tuýp	45.000						
704	Liver DMV hộp 60 viên	Hộp 60 viên	Hộp	126.000						
705	Lomac 20	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	290.000						
706	Lomac 20mg 60v/h	hộp 6 vi x 10 viên	Hộp	165.000						
707	Long huyết PH (H/2 vi x 12 viên)	Hộp 2 Vi x 12 Viên	Hộp	52.800						
708	Loperamide 2mg H10x10 Armephaco	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	30.000						
709	Lorastad Sp.60ml	Hộp 1 Chai 60ml	Hộp	15.000						
710	Lorastad Stella 10 mg H2O	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	21.000						
711	Loratadin 10mg hộp 10 vi x 10 viên TPC	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
712	Loratadin TPC	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	11.000						
713	Magne B6 Corbiere hộp 50 viên	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	115.000						
714	Magne-B6 Boston hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	72.000						
715	Magnesi-B6 Stella 100v/h	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	95.000						
716	Marvelon	Hộp 1 Vi x 21 Viên	Hộp	80.000						
717	Mát gan giải độc Đại uy ống nhựa	Hộp 20 Ống Nhựa	Hộp	35.000						
718	Mặt nạ Bảo Xuân Skin gói	Hộp 10 gói	Hộp	160.000						
719	Maxxvictoria	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	14.500						
720	Máy đo H/A bắp tay SP-339PRO (MediUSA)	Hộp 1 bộ	Hộp	1.099.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
721	MÁY ĐO HUYẾT ÁP TP-33 (MediUSA)	Hộp 1 bộ	Hộp	1.079.000						
722	Mây hồng lô hội 150ml Thái Minh	Hộp 1 lọ 150ml	Hộp	168.000						
723	Mây hồng trâu không 150ml Thái Minh	Hộp 1 lọ 150ml	Hộp	168.000						
724	Mebendazol 500mg quả núi Nam Hà	Hộp 1 Lọ x 1 Viên Nhai	Hộp	6.300						
725	Mebendazole 500mg	Hộp 1 Vi x 1 Viên Bao Phím	Hộp	2.600						
726	Mebilax 15 H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	25.000						
727	Mebilax 7,5 H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	19.000						
728	Mebiomín Ginseng	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	33.000						
729	MEDIUSA CALCIUM K2D3	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	259.000						
730	MEDIUSA COENZYME Q10 (sức khỏe tim mạch)	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	309.000						
731	MEDIUSA FLEX 7 JOINT-BONE	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	299.000						
732	MEDIUSA FOR MEN (tăng cường sinh lý)	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	329.000						
733	MEDIUSA GLUCOSAMIN MSM	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	259.000						
734	MEDIUSA KIDNEY SUPPORT	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	309.000						
735	MEDIUSA LIVER SUPPORT (bổ gan)	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	309.000						
736	MEDIUSA LUNG SUPPORT (bổ phổi)	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	309.000						
737	MEDIUSA PHYTO ESTROGEN	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	259.000						
738	MEDIUSA PRENATAL MULTI +DHA (sắt +DHA bà bầu)	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	209.000						
739	MediUSA PROBIOTIC ENZYME lọ 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	399.000						
740	MEDIUSA TRIPLE OMEGA 3-6-9	Hộp 1 lọ 30 viên	Lọ	199.000						
741	Medo α 21 Hộp 2 vi x10v	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	21.000						
742	Medrol 16mg	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	135.000						
743	Medrol 4mg	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	39.000						
744	Medskin clovir 400mg H/60v	Hộp 6 Vi x 10 Viên	Hộp	150.000						
745	Medsolu 16 mg H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	84.000						
746	Medsolu 4 mg H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	37.500						
747	Meeredi	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	5.500						
748	Mekotricin hộp 46 gói x 24v	Hộp 46 Gói x 24 Viên Ngậm	Gói	7.680						
749	Melankit	Hộp 7 Vi x 6 Viên	Hộp	294.000						
750	Meloxboston 7.5 H/100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
751	Men BIO Nhất Nhất (bột) H/10 gói	Hộp 10 gói	Hộp	37.000						
752	Men s Ginseng ALIPAS lọ 30v (eco)	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	750.000						
753	Mercilon	Hộp 1 Vi x 21 Viên	Hộp	97.000						
754	Meseca (60 liều/lọ)	Lọ	Hộp	105.000						
755	Methorphan lọ 60ml	Hộp 1 lọ 60ml	Lọ	32.000						
756	MethylBoston 4mg 100v/h	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	78.000						
757	Metronidazol 250mg H/100v Hậu Giang	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	30.000						
758	Mezapulgit Hộp 30 gói	hộp 30 gói	Hộp	60.000						
759	Micardis	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	384.000						
760	Micrilismi 3g 6 ống/h Italia	Hộp 6 ống 3g	Hộp	84.000						
761	Miếng dán giảm đau Pain Away 24 miếng/H	Hooph 24 miếng	Hộp	36.000						
762	Miếng dán mụn Acnes Clear Patch 24m/h	Hộp 24 miếng	Tuýp	55.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
763	Mifestad 10	Hộp 1 Vi x 1 Viên	Hộp	9.500						
764	Mimosa viên an thần	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	85.000						
765	Mỡ D.E.P	Hộp 8g	Hộp	5.000						
766	Mỡ máu Tâm Bình H/5 vi x 12 viên	Hộp 5 Vi x 12 Viên	Hộp	200.000						
767	Mobic H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	190.000						
768	Mộc hoa trắng -HT	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	79.000						
769	Mockba Vitamin E (hộp 30v)	Hộp 30 viên	Hộp	110.000						
770	MockBa Vitamin E đỏ Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	150.000						
771	Motilium-M	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	270.000						
772	Muối tinh tự pha SalineSea	Hộp 20 gói	Hộp	40.000						
773	Muối y tế Ích nhân gói	Hộp 20gói x 4,5g	Hộp	30.000						
774	Muối y tế Ích nhân lọ 50v	Lọ 50 Viên 4,5g	Lọ	45.000						
775	Mydocalm 150mg H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	99.000						
776	Mydocalm 50mg H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	69.000						
777	Myonal 50mg H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	111.000						
778	Nacurgo 12ml CVI	Hộp 1 Lọ 12 ml	Hộp	119.000						
779	Nacurgo 30ml CVI	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	220.000						
780	Nacurgo GelPro	Hộp 1 Tuýp	Hộp	220.000						
781	Nano Herb Gia Phát	Hộp 1 Tuýp 25g	Hộp	60.000						
782	Nanosamine Pro Gia Phát	Hộp 1 Lọ 50 Viên	Lọ	200.000						
783	Naphacogyl	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	24.000						
784	Naphacollyre 10ml	Hộp 1 Lọ 10 ml	Hộp	16.000						
785	Naphacollyre 8ml	Hộp 1 Lọ 8 ml	Hộp	15.000						
786	Naphar Multi Plus	Lốc 10 Tuýp x 20 Viên Sủi	Tuýp	20.000						
787	Naphar With Amino Acids New	Hộp 10 vi x 15 viên	Hộp	200.000						
788	Napharangan	Hộp 4 Vi x 4 Viên	Hộp	22.400						
789	Naphazolin 0,05%	Hộp 1 Lọ 5ml	Hộp	4.500						
790	Nasalcool Spray xanh 70ml	Hộp 1 chai 70ml	Hộp	35.000						
791	Natri clorid 0,9% 10ml (vận) Hải Dương	Hộp 1 lọ đầu vận	Hộp	4.000						
792	Natri clorid 0,9% Nam Hà 10ml	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	4.000						
793	Natri Clorid 0,9% Traphaco 10ml	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	4.200						
794	Natri clorid 0,9% Vidiphar 10ml	Hộp 1 Chai 10ml	Hộp	4.000						
795	Natto Ankung CVI	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	200.000						
796	Nattospes Combo combo	Hộp 2 Lọ x 180 Viên	Hộp	960.000						
797	Nattospes H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	160.000						
798	Natusleep H/60v Thái Minh	Hộp 1 Lọ 60 Viên	Hộp	258.000						
799	NBCA Hóa Dược	Gói 100g	Gói	6.000						
800	Neazi 500 mg	Hộp 1 Vi x 3 Viên	Hộp	30.000						
801	Neuromax Extra Hadiphar H/2 lọ x 30v	Hộp 2 Lọ x 30 Viên	Hộp	400.000						
802	Neutrivit 5000 hộp 4 lọ Bidiphar	Hộp 4 lọ +4	Hộp	76.000						
803	New Ameflu Day Time + C	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	150.000						
804	New Ameflu Day Time H/10X10	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	140.000						
805	New Ameflu H/10X10	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
806	New Ameflu Night Time 60ml	Hộp 1 Chai 60ml	Hộp	20.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
807	New Choice AD (H 1 vi x 21 viên)	hộp 1 vi x 21 viên	Hộp	21.000						
808	New Levo 28v/h	hộp 1 vi x 28 viên	Hộp	8.000						
809	New V.Rohto	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	57.000						
810	Nexipraz 40mg 35v/h	Hộp 35 viên	Hộp	225.000						
811	Nexium Mups 40mg	Hộp 2 Vi x 7 Viên	Hộp	427.000						
812	Nga phụ kháng lọ 60	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	220.000						
813	Nhất niệu kháng-GP Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	120.000						
814	Nhiệt kế 42độ LD	Hộp 12 Cái	Hộp	276.000						
815	Nhiệt miệng PV	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	87.500						
816	Niệu kháng Ích nhân	Hộp 1 Lọ x 40 Viên	Hộp	140.000						
817	Nifedipin T20 Retard Stella 100v/h	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	69.000						
818	Nizoral Shampoo 100ml	Hộp 1 chai 100ml	Hộp	92.000						
819	No-spa 40mg	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	60.000						
820	No-spa Forte 80mg H/2vi x10viên	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	33.000						
821	Novocai 10ml 20 ống/H	hộp 20 ống x 10ml	Hộp	130.000						
822	Novocough H/20ống Novopharm	Hộp 20 Ống 5ml	Hộp	100.000						
823	Novolax H/20 ống Novopharm	Hộp 20 Ống 10ml	Hộp	160.000						
824	Novolinda 30ml	hộp 1 lọ x 30ml	Hộp	85.000						
825	Novosmart Drop 20ml Novopharm	Hộp 1 Lọ 20ml	Hộp	180.000						
826	Novothyin 10ml 10 ống/H	hộp 10 ống x 10ml	Hộp	90.000						
827	NovoZinc plus 30ml	Hộp 1 lọ 30ml	Hộp	132.000						
828	Nước bù điện giải Zozo cam	Kiện 24 Chai 250ml	Chai	10.000						
829	Nước bù điện giải Zozo chanh	Kiện 24 Chai 250ml	Chai	10.000						
830	Nước bù điện giải Zozo chanh leo	Kiện 24 Chai 250ml	Chai	10.000						
831	Nước bù điện giải Zozo dâu tây	Kiện 24 Chai 250ml	Chai	10.000						
832	Nước bù điện giải Zozo việt quất	Kiện 24 Chai 250ml	Chai	10.000						
833	Nước cất tiêm HD	Ống	Ống	1.000						
834	Nước mắt nhân tạo Micsocare 15ml	Hộp 1 lọ 15ml	Hộp	46.000						
835	Nước muối sinh lý Natriclorid Nanostar	Chai 520ml	Chai	5.000						
836	Nước Oxy già 3% 50ml	Lọ 50 ml	Lọ	3.000						
837	Nước SM DentisV Chlorhexidine 0,2% 250ml	Hộp 1 chai 250ml	Chai	45.000						
838	Nước SM VNP nhiệt miệng kids 350ml	Chai 350ml	Hộp	85.000						
839	Nước súc miệng An thảo 250ml	Hộp 1 Chai 250ml	Hộp	65.000						
840	Nước súc miệng Catherines	Chai 350ml	Chai	30.000						
841	Nước súc miệng T-B 500ml	Chai 500 ml	Chai	22.000						
842	Nước súc miệng T-B fresh 500ml	Chai 500 ml	Chai	27.000						
843	Nước súc miệng T-B kid	Chai 250 ml	Chai	21.500						
844	Nước súc miệng Thái Dương 500ml	Chai 500ml	Chai	30.000						
845	Nước súc miệng Valentine Thái Dương	Chai 500ml	Chai	40.000						
846	Nước uống đông trùng Bcordy H/15 gói x25ml	Hộp 15 gói x 25ml	Hộp	120.000						
847	Nước uống hồng sâm chai 100ml HQ	Hộp 10 Chai 100ml	Chai	17.000						
848	Nước uống hồng sâm lon 175ml HQ	Lon 175ml	Lon	17.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bản lẻ)	Giá kê khai kỳ liên kế trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liên kế trước	Ghi chú
849	Nước uống nhân sâm Bginseng	Hộp 15 gói x 25ml	Hộp	120.000						
850	Nystatin 500.000UI Vidphar	Hộp 2 Vi x 8 Viên	Hộp	16.000						
851	Nystatin viên đặt Phúc Vinh	Hộp 1 Vi x 12 Viên	Hộp	12.600						
852	Ofcin	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	20.000						
853	Ofloxacin 0,3% lọ 5ml	Hộp 1 Lọ x 5 ml	Hộp	10.500						
854	Omega 3 KID lọ 60v Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	100.000						
855	Omega 3,6,9 Ultra	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	122.000						
856	Omega 3-1g- Alaska	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	135.000						
857	Omega 3-6-9 Polvita Mỹ	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	230.000						
858	Omega Alaska 3.6.9 Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Hộp	180.000						
859	Omega Macca 3679 Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	120.000						
860	Omeprazol Lọ 14v Mediplantex	Hộp 1 Lọ 14 Viên	Hộp	18.000						
861	Omeraz 20 H/100 Boston	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	120.000						
862	Omeraz 20 H/20 viên Boston	Hộp 5 Vi x 4 Viên	Hộp	32.000						
863	One Spray 10ml Gia Phát	Hộp 1 lọ 10ml	Hộp	120.000						
864	ống hít Hà Thành VN	Vi 6 Ống	Vi	24.000						
865	Ống uống Ginzhaplus	Hộp 20 ống	Hộp	66.000						
866	Ống uống Thymocalci MK7	Hộp 20 ống	Hộp	58.000						
867	Onsite Influenza A/B Rapid Test	Hộp 25 Test	Test	55.000						
868	Oracortia gói 1g	Hộp 50 gói Nhôm 1g	Hộp	600.000						
869	Oracortia tuýp 5g	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	36.000						
870	Oralegic H/10ống Novopharm	Hộp 10 Ống 5ml	Hộp	90.000						
871	ORA-ORAPLUS 1,5gam bôi nhiệt miệng	Hộp x 30 gói x 1,5g	Hộp	300.000						
872	Oresol 245 Hậu Giang H/20g	Hộp 20 gói x 4,1g	Hộp	30.000						
873	Oresol 27,9g	Gói 27,9g	Gói	2.600						
874	Ospexin 500 mg	Hộp 100 Vi x 10 Viên	Vi	35.000						
875	Otilin 8ml	Hộp 1 Lọ 8ml	Hộp	5.500						
876	Otiv 30v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	330.000						
877	Otrivin 0,05% nhỏ giọt 10ml	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	50.000						
878	Otrivin 0,05% xịt 10ml	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	48.000						
879	Otrivin 0,1% xịt T.Sỹ	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	60.000						
880	Ovalax 5mg H/10v Traphaco	Hộp 1 vi x 10 viên	Hộp	8.000						
881	Pacemin hạt cải H/10x10v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	40.000						
882	Panadol 500mg	Hộp 10 Vi x 12 Viên	Hộp	120.000						
883	Panadol Cầm cúm	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	225.000						
884	Panadol extra	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	235.000						
885	Panadol viên sủi 24v/h	Hộp 6 vi x 4 viên	Hộp	84.000						
886	Panthenol	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	22.000						
887	Panthenol xịt Ba Lan 150ml (136gam)	Chai 150ml (136g)	Chai	165.000						
888	Paracetamol 500 mg Quảng Bình	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	45.000						
889	Paracetamol TW3 500mg H/100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	30.000						
890	Paralmax 500 caps.H/120	Hộp 10 Vi x 12 Viên	Hộp	72.000						
891	Paralmax 500 H/20v	Hộp 5 Vi x 4 Viên	Hộp	39.000						
892	Paralmax 500mg H/180	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	108.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
893	Paralmax cảm cúm H180	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	180.000						
894	Paralmax Extra H/180	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	180.000						
895	Paralmax pain H/120	Hộp 10 Vi x 12 Viên	Hộp	96.000						
896	Paralmax pain H/180v	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	144.000						
897	Pectovan Ivy 100ml CVI	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	80.000						
898	Pedia Baby ăn ngon	Hộp 20 Ống	Hộp	86.000						
899	Pedia Baby Calcium Nano	Hộp 20 Ống	Hộp	86.000						
900	Penicilin V Kali 1.000.000IU Vidiphar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
901	Penicillin G 1 000 000 IU Mekophar	Hộp 50 Lọ	Hộp	250.000						
902	PENSTAL - Biseptol gói trẻ em	Hộp 24 gói	Hộp	72.000						
903	Phalintop H/20 ống	Hộp 20 Ống x 10ml	Hộp	94.000						
904	Pharmaceraton PV	Hộp 60 Viên	Hộp	64.000						
905	Pharmaton Energy	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	250.000						
906	Pharmaton Kiddi Syrup 100ml	Hộp 1 lọ 100ml	Lọ	135.000						
907	Phazandol cảm cúm 180v/h	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	108.000						
908	Phazandol Extra H180	Hộp 15 Vi x 12 Viên	Hộp	108.000						
909	Phazandol H/120	Hộp 10 Vi x 12 Viên	Hộp	50.000						
910	Philatop 10ml ống thủy tinh	Hộp 20 Ống	Hộp	15.000						
911	Philatop ống nhựa Đại Uy	Hộp 20 Ống	Hộp	23.000						
912	Philife L-cystine 60v/h	Hộp 60 viên	Hộp	90.000						
913	Phong tê thấp PV	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Hộp	80.000						
914	Phosphalugel	Hộp 26 Gói 20g	Hộp	143.000						
915	Phụ huyết kang	Hộp 5 Vi x 10 Viên	Hộp	95.000						
916	PHYTOBEBE 100ml	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	33.000						
917	PHYTOBEBE 250ml	Hộp 1 Lọ 250ml	Hộp	66.000						
918	PHYTOGYNO 250ml	Hộp 1 Lọ 250ml	Hộp	60.000						
919	Piracetam 400 mg PV H/100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	50.000						
920	Piracetam 400mg TPC H/60v	Hộp 6 Vi x 10 Viên	Hộp	39.000						
921	Piratab 800mg hộp 3 vi x 15 viên MEDI	Hộp 3 Vi x 15 Viên	Hộp	66.000						
922	Plussssz Max Multivitamin Ba Lan	Kiện 50 Tuýp x 20 Viên Sủi	Tuýp	35.000						
923	Plussssz C1000 (10v/tub)	Tuýp	Tuýp	52.000						
924	Plussssz max vitamin C xanh Ba lan	Kiện 50 Tuýp x 20 Viên Sủi	Tuýp	40.000						
925	Plussssz Performance 10v/tub	Tuýp	Tuýp	70.000						
926	PM NextG Cal hộp 60v	Hộp 5 Vi x 12 Viên	Hộp	370.000						
927	PN KIDS Multivitamin Minerals Girls 30v/h	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	170.000						
928	PN Natural E 400ui Complex 120v/H	Hộp 1 lọ 120 viên	Hộp	450.000						
929	Pokari CVI H/20 gói	Hộp 20gói	Hộp	60.000						
930	Polydeson	Hộp 1 Lọ 5ml	Hộp	6.000						
931	Polygynax	Hộp 2 Vi x 6 Viên	Hộp	150.000						
932	Pomoli Microenemas 3g Hộp 6 ống	Hộp 6 ống 3g	Hộp	84.000						
933	Pomoli Microenemas 9g hộp 6 ống	Hộp 6 ống 9g	Hộp	90.000						
934	Posinight 1(hộp 1v)	Hộp 1 vi 1 viên	Hộp	8.000						
935	Povidon iodine 500ml Đà Nẵng	Chai 500ml	Chai	60.000						
936	Povidone iodine 10% 100ml Dapharco	Hộp 1 lọ 100ml	Lọ	15.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bản lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
937	Povidon-Iod Hải Dương 20ml	Hộp 1 Lọ 20ml	Hộp	7.000						
938	Povidon-Iodin 10% 90ml Hải Dương	Hộp 1 Lọ 90ml	Lọ	18.000						
939	Pracetam 400mg hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
940	Pracetam 800mg Hộp 90v	hộp 6 vi x 15 viên	Hộp	126.000						
941	Pre IQ Việt Đức	Hộp 1lọ x 30 viên	Lọ	200.000						
942	Prednisolon 5mg Nam Hà	Hộp 2 Vi x 20 Viên	Hộp	16.000						
943	Prednisolon 5mg Vĩnh Phúc	Hộp 50 Vi x 20 Viên	Hộp	300.000						
944	PreIQ gold Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	250.000						
945	ProAvalo	Hộp 1 Vi x 28 Viên	Hộp	25.000						
946	Profen 100mg/10ml	Hộp 2 vi x 5 ống	Hộp	60.000						
947	Pro-forpatec Hàn Quốc	Hộp 60 Viên	Hộp	249.000						
948	Promethazin 10gam Huế	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	7.500						
949	Prospan Cough Liquid	Hộp 21 Túi 5ml	Hộp	151.200						
950	Prospan Cough Lozenges 20v/h	hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	75.000						
951	Prospan Cough Syrup	Hộp 1 chai 100ml	Hộp	80.000						
952	Prossaw (Hộp 1lọ30v) Việt Đức	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	250.000						
953	Prozalic 15gam Việt Đức	Hộp 1 tuýp 15 gam	Hộp	30.000						
954	Pulmicort Respules 500mcg/2ml H/20ổ	Hộp 20 ống	Hộp	310.000						
955	PURE BẠC 20gam	Hộp 1 tuýp x 20g	Hộp	50.000						
956	PVP Iodine 10% 20ml Danapha	Hộp 1 Lọ 20ml	Hộp	12.000						
957	Quick Tana bút thử thai	Hộp 1 Cái	Hộp	21.000						
958	Qik (for men) 30v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	275.000						
959	Q-mumasa baby	Hộp 10 Vi x 5 Ống 10ml	Hộp	290.000						
960	Que thử đường huyết Test strip TS-3300 H/50que	Hộp 50 que	Hộp	298.000						
961	Que thử ma túy	Túi 1 Test	Test	8.500						
962	Que thử rụng trứng Ovutana H/1c	Hộp 1 cái	Hộp	7.000						
963	Que thử thai Chip Chip	Hộp 1 Cái	Cái	10.000						
964	Que thử thai Love Stick	Hộp 1 Cái	Hộp	5.000						
965	Que thử thai Quick 3	Hộp 1 que test	Cái	10.000						
966	Que thử thai Violet Test 3,5mm	Hộp 1 que test	Hộp	5.000						
967	Que thử thai Violet Test 5mm	Hộp 1 Cái	Cái	6.000						
968	Quý phi đỏ	Chai 120ml	Hộp	30.000						
969	Quý phi xanh	Chai 120ml	Hộp	30.000						
970	Refresh Tears	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	85.000						
971	Rifamycin 300mg H/10x10 Mekophar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	280.000						
972	Rơ lưỡi Tana	Hộp 50 Cái	Hộp	17.000						
973	Rocket 1h hộp 6v Thái Dương	Hộp 1 vi x 6 viên	Hộp	300.000						
974	Rohto antibacterial	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	56.000						
975	Rosuvastatin Stada 10 mg	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	144.000						
976	Rotunda	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	80.000						
977	Rovas 0.75M hộp 24 gói	Hộp 24 gói 3g Thuốc Bột	Hộp	60.000						
978	Rovas 1.5M H16v	Hộp 2 Vi x 8 Viên	Hộp	48.000						
979	Rovas 3M H/10v	Hộp 2 Vi x 5 Viên	Hộp	53.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
930	Ruton trà túi lọc (H/50túi) OPC	Hộp 50 túi	Hộp	50.000						
981	Sắc phụ hương 200ml	Hộp 1 chai 200ml	Hộp	52.000						
982	Sắc phụ hương gel 100ml	hộp 1 lọ 100ml	Hộp	35.000						
983	Sakura hộp 3 gói x 2 miếng	Hộp 3 Gói x 2 Miếng	Hộp	40.000						
984	Salonpas gel 30gam	Hộp 1 tuýp 30gam	Tuýp	42.000						
985	Salonpas H/10hx2 túi x10 miếng	Hộp 10 hộp bé x 2 túi x10 miếng	Hộp	280.000						
986	Salonpas H/24x10	Hộp 24 Gói x 10 Miếng	Hộp	312.000						
987	Salonpas H/5x4x10miếng	Hộp 20 gói x 10 miếng	Hộp	280.000						
988	Salonpas Jet spray	Hộp 1 Lọ 118ml	Hộp	200.000						
989	Salonpas Liniment 50ml	Hộp 1 lọ 50ml	Hộp	32.000						
990	Salonpas pain relief patch 5m	Hộp 1 Gói x 5 Miếng	Hộp	45.000						
991	Salonsip gel-patch H/8x3 miếng	Hộp 8 Gói x 3 Miếng	Hộp	240.000						
992	Sâm nhung bổ thận HT Hộp/lọ 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	200.000						
993	Sâm nhung bổ thận TW3	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	156.000						
994	Sancoba 5ml	Hộp 1 Lọ	Hộp	55.000						
995	Sáng mắt TPC hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	77.000						
996	Sáng mắt Traphaco H 30 viên	Hộp 3 x 10 Viên	Hộp	69.000						
997	Sáp dưỡng ẩm, chống nẻ DR.Silk	Hộp 1 Lọ 28g	Hộp	42.000						
998	SatiFer Việt Đức	Hộp 20 Ống	Hộp	150.000						
999	Say xe nước thảo mộc Travel 30ml	hộp 10 lọ	Chai	19.000						
1000	Scanneuron hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	140.000						
1001	Sebonetab Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	170.000						
1002	Sedachor	Hộp 50 Vi x 10 Viên	Hộp	150.000						
1003	Sensa Cool 6 gói/h	hộp 6 gói	Hộp	23.000						
1004	Sevenrone 10g	hộp 1 tuýp 10g	Hộp	6.000						
1005	Shark Cartilge Mỹ (Nu-health) lọ 100v	Hộp 1 lọ 100v	Hộp	310.000						
1006	Shinpoong Gentri-sone 10	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	16.500						
1007	Shinpoong Gentri-sone 20	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	25.500						
1008	Silkeron Phil inter pharma 10gr	hộp 1tube 10g	Hộp	18.000						
1009	Silvirin 20gam	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	20.000						
1010	Silymarin Liver detox H/60v	Hộp 60 viên	Hộp	210.000						
1011	Simethicone Stella15ml	Hộp 1 Chai 15ml	Hộp	25.000						
1012	Siro ăn ngon BO BO H/20ống CVI	Hộp 20 Ống	Hộp	150.000						
1013	Siro ăn ngon ích nhi Plus hộp 20 ống x 10ml (Nam dược)	Hộp 20 Ống 10ml	Hộp	130.000						
1014	Siro B Complex C vàng	Hộp 1 chai 90ml	Lọ	28.000						
1015	Siro Bổ phế Đại Uy 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	11.000						
1016	Siro Bổ phế ích hoa sinh	Hộp 1 Lọ 100ml	Lọ	32.000						
1017	Siro cảm xuyên hương 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	31.000						
1018	Siro Ho cảm ích nhi 90ml	Hộp 1 Lọ 90ml	Hộp	60.000						
1019	Siro ho Methorphan Bee Traphaco	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	45.000						
1020	Siro ho TW3 60ml	Hộp 1 Chai 60ml	Hộp	25.000						
1021	Siro ích nhi ăn ngon Plus 100ml	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	70.000						
1022	Siro ích nhi ho cảm 3+ 90ml	Hộp 1 Lọ 90ml	Hộp	60.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bản lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1023	Siro Ích nhi ho cảm H/30 gói	Hộp 30 gói 5ml	Hộp	105.000						
1024	Siro Ivylix Booster Việt Đức	Hộp 1 Lọ 100ml	Hộp	60.000						
1025	Siro Nasaki Gia Phát	Hộp 1 Lọ 120ml	Hộp	55.000						
1026	Siro PH Phúc Hưng 120ml	Hộp 1 Lọ 120ml	Hộp	36.000						
1027	Siro tăng sức đề kháng ImucanC hộp 20 ống	Hộp 20 ống	Hộp	121.000						
1028	Siro tăng sức đề kháng ImucanC lọ 120ml	Hộp 1 lọ 120ml	Hộp	99.000						
1029	Siro thuốc Eugica 100ml	Hộp 1 Lọ x 100ml Siro Thuốc	Hộp	38.000						
1030	Siro Vihodan Kids 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	52.000						
1031	Siro Vihodan NL 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	52.000						
1032	SkinBaby Gold 10 gam	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	36.000						
1033	Skincare Medupharm hộp 50 viên bôi da	Hộp 50 viên	Hộp	280.000						
1034	SKV xoang Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	120.000						
1035	Slaska New 100 ml TPC	hộp 1 lọ 100ml	Lọ	45.000						
1036	Smecta (orange & Vanilla) 10 gói/h	Hộp 10 gói	Hộp	45.000						
1037	Smooovy 150ml	Lọ 150ml	Hộp	77.000						
1038	Smooovy cool lọ 150ml VSPN (Việt Đức)	Hộp 1 lọ 150ml	Hộp	89.000						
1039	Snowclear 5ml/gói	Hộp 50 Gói 5 ml	Hộp	250.000						
1040	Snowclear lọ 50ml	Hộp 1 Tuýp 50 ml	Hộp	54.000						
1041	Sodemix Combo 2+1	Combo 2 tuýp	Combo	640.000						
1042	Sodium Chloride 0,9% 500ml Mekophar	Kiện 20 chai	Chai	15.000						
1043	Soha care Xịt họng keo ong 30ml	Hộp 1 lọ 30ml	Lọ	85.000						
1044	Son dưỡng (Medi Lip Stick) 4,3g	Tuýp 4,3g	Vi	59.000						
1045	Son dưỡng môi (Lipice Sheer Color Red) 2,4g	Tuýp 2,4g	Tuýp	70.000						
1046	Son dưỡng môi hương táo (Lipice Apple) 4,3g	Tuýp 4,3g	Tuýp	57.000						
1047	Son dưỡng môi(Lipice Sheer Color Brick Red đỏ gạch)2,4g	Tuýp 2,4g	Vi	70.000						
1048	Sorbitol 5g Hộp 20 gói Hậu Giang	Hộp 20 gói x 5g	Hộp	26.000						
1049	SOSLac G3 tuýp 15gam	Hộp 1 tuýp x 15 gam	Hộp	25.000						
1050	Soy Isoflavones Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	360.000						
1051	Spectimed 2g	Hộp 1 Lọ Thuốc Bột Pha Tiêm + 01 Ống Dung Môi	Hộp	95.000						
1052	Sporal 100mg H/4v	Hộp 1 Vi x 4 Viên	Hộp	80.000						
1053	Star Benko H/2 vi x 12 viên	Hộp 2 vi x 12 viên	Hộp	48.000						
1054	Star cough relict	Hộp 2 Vi x 12 Viên	Hộp	50.000						
1055	Star sore throat	Hộp 2 Vi x 12 Viên	Hộp	53.000						
1056	Stiprol 3gam H/6	Hộp 6 ống 3g	Tuýp	33.000						
1057	Stiprol 9gam H/6	Hộp 6 ống 9g	Hộp	42.000						
1058	Strepsils H24	Hộp 2 Vi x 12 Viên	Hộp	38.000						
1059	Stugeron	Hộp 25 Vi x 10 Viên	Hộp	232.500						
1060	Su bạc côm	Hộp 15 gói	Hộp	160.000						
1061	Su bạc tuýp 25gam	Hộp 1 Tuýp 25g	Hộp	150.000						
1062	Sữa rửa mặt Bảo Xuân Skin	Tuýp 100g	Hộp	100.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bản lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1063	Sulfadiazin bạc 20gam	hộp 1 tuýp 20g	Hộp	26.000						
1064	Suncumin 100ml Thái Dương	Hộp 1 chai 100ml	Hộp	58.000						
1065	Suncurmin Hộp 12 viên	Hộp 2 Vi x 6 Viên	Hộp	58.000						
1066	Sundovit 30v/h	hộp 2 vi x 15 viên	Hộp	120.000						
1067	Susung Porginal hộp 12v Việt Đức	Hộp 2 Vi x 6 Viên	Hộp	110.000						
1068	Systane Ultra 5ml	Hộp 1 Lọ 5ml	Hộp	82.000						
1069	Tăm chỉ nha khoa OralTana	Túi 50 Cái	Túi	17.000						
1070	Tam sâm đan Thái Minh	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	470.000						
1071	Tanakan	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	150.000						
1072	Telfast BD 60mg H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	138.000						
1073	Telfast HD 180mg H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	297.000						
1074	Telfast Kids	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	32.000						
1075	Terpin Cophan hộp 100v Mekophar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	50.000						
1076	Test thử ma túy 4 chân Abon	Hộp 1 Test	Test	50.000						
1077	Tetracyclin 1% Huế H/100	Hộp 100 Tuýp 5g	Tuýp	4.000						
1078	Tetracyclin 1% Quảng Bình H/1	Hộp 1 Tuýp 5g	Hộp	5.000						
1079	Tetracyclin 1% Quảng Bình H/100	Hộp 100 Tuýp 5g	Tuýp	4.400						
1080	Tetracyclin 250mg lọ 400 TW2	Lọ 400 Viên	Lọ	140.000						
1081	Tetracyclin 500mg Thanh Hóa	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	80.000						
1082	Tetracyclin 500mg Vidiphar	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	75.000						
1083	Tezkin kem bôi ngoài da 10gam Việt Đức*	Hộp 1 tuýp 10 gam	Hộp	25.000						
1084	Tezkin lọ xịt 15ml Việt Đức	hộp 1 lọ 15ml	Hộp	30.000						
1085	Thạch chất xơ Bio-acimin Fiber H/20g	Hộp 20 gói x 15g	Hộp	150.000						
1086	Thăng áp Nam Dược	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	65.000						
1087	Thăng trí Nam Dược	Hộp 50 Viên	Hộp	125.000						
1088	Thông phế Phúc hưng	Hộp 1 Lọ 250ml	Hộp	105.000						
1089	Thông táo Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	110.000						
1090	Thông xoang Nam Dược xịt	Hộp 1 Lọ 15 ml	Hộp	55.000						
1091	Thông xoang tán Nam Dược	Lọ 50 Viên	Hộp	120.000						
1092	Thuốc dạ dày Trimafort 20g/h	Hộp 20 gói x 10ml	Hộp	108.000						
1093	Thuốc ho Bảo Thanh 125ml	Hộp 1 Lọ 125ml	Hộp	61.000						
1094	Thuốc ho bổ phế Nam Hà viên ngậm	Hộp 24 viên	Hộp	28.000						
1095	Thuốc ho CARSAKID hộp 20 ống * 5ml	Hộp 20 ống * 5ml	Hộp	100.000						
1096	Thuốc ho Methorphan H/100	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	105.000						
1097	Thuốc ho Methorphan H/20	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	21.200						
1098	Thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi natri clorid 0,9% Việt Đức	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	4.000						
1099	Thuốc nước D.E.P Hóa Dược	Lọ 17 ml	Lọ	5.000						
1100	Thuốc rơ miệng Nyst OPC	Hộp 10 gói 1g	Hộp	19.000						
1101	Thuốc trị Nhắt Nhắt	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	175.000						
1102	Thuốc trị tiêu chảy Grafort 20g/h	Hộp 20 gói x 20ml	Hộp	170.000						
1103	Thuốc trị viêm đại tràng Tradin extra	hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	32.000						
1104	Thuốc xịt mũi Nozeytin lọ 15ml Việt Đức*	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	68.000						
1105	Thuốc xịt mũi Nozeytin-F lọ 15ml Việt Đức*	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	110.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1106	Thuốc ZINKAST (Montelukast 5mg)	Hộp 28 gói * 1g	Hộp	196.000						
1107	Ticol dex	hộp 1 lọ 5ml	Lọ	5.000						
1108	Tiền đình kháng H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	65.000						
1109	Tiền liệt tuyến Gia Phát Lọ 60V	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	170.000						
1110	Tiền liệt tuyến Gia Phát H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	100.000						
1111	Tiêu độc PV	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	86.000						
1112	Tiêu độc TW3	Hộp 01 Chai x 60 Viên	Lọ	54.000						
1113	Tiêu khiết thanh cốm	Hộp 15 gói	Hộp	160.000						
1114	Tiêu khiết thanh combo	Hộp 2 Lọ x 90 Viên	Hộp	900.000						
1115	Tiêu khiết thanh hộp 3 vi/10v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	160.000						
1116	Tiffy dey	Hộp 25 Vi x 4 Viên	Hộp	125.000						
1117	Tiffy syrup 30ML	Bịch 12 Lọ 30ml	Chai	18.000						
1118	Tiffy syrup 60ML	Bịch 12 Lọ 60ml	Chai	23.000						
1119	Tinh dầu bạch đàn chanh Kutieskin 5ml	Hộp 1 lọ 5ml	Lọ	60.000						
1120	Tổ nữ Nhất Nhất H/30	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	192.000						
1121	Tob ginseng Tonic H/2	Hộp 2 Chai x 200g	Hộp	450.000						
1122	Tobicom hộp 18 vi x 10 viên	Hộp 3 Gói x 6 Vi x 10 Viên	Hộp	360.000						
1123	Tobradex 5ml	Hộp 1 Lọ 5 ml	Hộp	59.000						
1124	Tobramycin 0,3% 6ml	Hộp 1 Lọ x 6 ml	Hộp	14.000						
1125	Tocomax sủi hộp 5 vi x 4 viên Boston	Hộp 5 vi x 4 viên	Hộp	40.000						
1126	Tomax Genta	Hộp 1 Tuýp 6g	Hộp	9.400						
1127	Tomikan	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	115.000						
1128	Torexvis	Hộp 1 Lọ 5ml	Hộp	18.000						
1129	Torexvis D 5ml lọ Việt Đức	Hộp 1 Lọ	Hộp	25.000						
1130	Tottimak Gold hộp 30v Gia Phát	Hộp 30 viên	Hộp	120.000						
1131	Tottri H/15 gói	Hộp 15 Gói 5g	Hộp	160.000						
1132	Tottri Traphaco H/30 viên	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	180.000						
1133	Tovidex 6ml Traphaco	Hộp 1 lọ 6ml	Hộp	30.000						
1134	TPBVSK Glutathione Beauty Plus	hộp 1 lọ 60 viên	Hộp	315.000						
1135	TPBVSK LAOCAI Sleepy	Hộp 2 Vi x 15 Viên	Hộp	75.000						
1136	TPBVSK SIRO BỔ PHÉ NHUẬN PHÉ LỘ (Hộp 1 chai 125ml)	Hộp 1 Chai 125 ml	Hộp	43.000						
1137	TPBVSK SIRO BỔ PHÉ NHUẬN PHÉ LỘ KĐ (Hộp 1 chai 125ml)	Hộp 1 Chai 125 ml	Hộp	47.000						
1138	TPBVSK Thượng kháng vị (hộp 2 vi x 10 viên)	hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	115.000						
1139	TPBVSK Trạng vị vương SP (Hộp 3vi x10viên)	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	83.000						
1140	TPBVSK Viên Bổ phé Nhuận Phé LỘ (Hộp/24 viên)	Hộp 2 Vi x 12 Viên	Hộp	48.000						
1141	Tra - Desloratadin 60ml	hộp 1 lọ 60ml	Hộp	35.000						
1142	Trà giải độc gan Nam Dược hộp 20 gói	Hộp 20 gói	Hộp	50.000						
1143	Trà gừng H/10 gói TPC	Hộp 10 Túi 3g	Hộp	13.500						
1144	Trà gừng Ningica hộp 20 gói	Hộp 20 gói x 3 g	Hộp	47.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1145	Trà râu ngô Đại Uy	Lọ	Lọ	14.000						
1146	Trà sâm 1700 Thái Minh 20 gói/H	Hộp 20 gói x 1,5g	Hộp	150.000						
1147	Trà tam thất xạ đen Đông trùng hạ thảo 18g/h	hộp 18 gói	Hộp	145.000						
1148	Trà thảo dược Boganic 290ml	Chai 290ml	Chai	9.500						
1149	Trà Traly Plu hộp 20 gói	Hộp 20 gói	Hộp	60.000						
1150	Traly Omega 369	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Hộp	93.000						
1151	Tràng phục linh H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	105.000						
1152	Tràng phục linh Plus H/20v	Hộp 2 Vi x 10.Viên	Hộp	185.000						
1153	Tràng phục linh plus lọ 80v	Hộp 1 Lọ x 80 Viên	Lọ	670.000						
1154	Trangala QM 8gam	Hộp 1 lọ 8 gam	Hộp	10.000						
1155	Transamin 500mg H/10x10 viên	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	450.000						
1156	Trapha 30g Traphaco	Hộp 1 Lọ 30g	Hộp	12.000						
1157	Traphaton 30v/h	Hộp	Hộp	105.000						
1158	Tratrison	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	13.500						
1159	Triamgol 4mg H10 vix10viên	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	65.000						
1160	TRIMACKIT - Biseptol siro	Hộp 1Lọ 50ml	Hộp	40.000						
1161	Trimeseptol lọ 200 viên	Lọ 200 Viên	Lọ	60.000						
1162	Trimeseptol vi 20 viên	Hộp 25 Vi x 20 Viên	Hộp	175.000						
1163	Tuần hoàn não Thái Dương 250ml	Hộp 1 Chai 250ml	Hộp	45.000						
1164	UniE đỏ Việt Đức H/30v	Hộp 3 vi x10 viên	Hộp	150.000						
1165	Unieva 60v Việt Đức	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	180.000						
1166	Unikids kẽm 50gam Hậu Giang	Lọ 50g	Lọ	20.000						
1167	Unikids Zinc 70	Hộp 24 gói	Hộp	55.200						
1168	V.Rohto cool	Hộp 1 Lọ 12 ml	Hộp	57.000						
1169	V.Rohto dryeye	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	58.000						
1170	V.Rohto for kids	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	55.000						
1171	V.Rohto Lycée	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	54.000						
1172	V.Rohto vitamin	Hộp 1 Lọ 13 ml	Hộp	54.000						
1173	Valygyno H/10v	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	72.000						
1174	Vantelin Back Support XL Size	Hộp 1 cái	Cái	700.000						
1175	Vantelin Back Supptor L Size	Hộp 1 cái	Cái	700.000						
1176	Vantelin Knee Suppor M Size	Hộp 1 cái	Cái	195.000						
1177	Vastarel MR	Hộp 2 Vi x 30 Viên	Hộp	222.000						
1178	Ventolin Inhaler	Hộp 1 Lọ xịt 200 Liều	Hộp	119.000						
1179	Videtrol 5ml	Hộp 1 Lọ 5ml	Hộp	22.000						
1180	Viên ăn ngủ ngon Tiên Đan (12 vi x 5 viên)	hộp 60 viên	Hộp	90.000						
1181	Viên ăn ngủ ngon VitaHealTH	Hộp 60 Viên	Hộp	148.000						
1182	Viên bổ mắt Sight Eye Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	110.000						
1183	Viên cảm cúm Traflu ngày - đêm H 5x12	Hộp 5 Vi x 12 Viên	Hộp	60.000						
1184	Viên đặt phụ khoa Lady charm H/12v	Hộp 12 viên	Hộp	98.000						
1185	Viên đặt trị TRI-EXTRA GOLD H/14v	Hộp 2 vi * 7 viên	Hộp	210.000						
1186	Viên dầu gấc PV	Hộp 1 Lọ x 100 Viên	Lọ	50.000						
1187	Viên giải rượu Byesay Nam Dược H/1 vi	Hộp 1 vi x 6 viên	Hộp	25.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1188	Viên khớp Tâm Bình	Hộp 60 Viên	Hộp	96.000						
1189	Viên ngậm an phế Nam Dược H/20 vỉ x5 viên	Hộp 20 Vỉ x 5 Viên	Hộp	200.000						
1190	Viên ngậm Bảo Thanh NS H/100	Hộp 20 Vỉ x 5 Viên	Hộp	280.000						
1191	Viên ngậm Bảo Thanh NS H/20	Hộp 4 Vỉ x 5 Viên	Hộp	56.000						
1192	Viên ngậm bổ phế Nam Hà Candy (H10vix8v)	Hộp 10 vỉ x 8 viên	Vi	16.000						
1193	Viên ngậm đau họng ANZ hộp 25 vỉ x 8v	Hộp 25 vỉ * 8 viên	Hộp	300.000						
1194	Viên ngậm Heviho KĐ 120v/H	Hộp 120 viên	Hộp	35.000						
1195	Viên ngậm Heviho KĐ H/18v	Hộp 18 viên	Hộp	36.000						
1196	Viên ngậm ho Nam Dược	Hộp 10 vỉ x 4 viên	Hộp	90.000						
1197	Viên ngậm HoProssparment Nasaki Gia Phát	Hộp 24 Viên	Hộp	48.000						
1198	Viên ngậm Ích nhi H 5 x 6	Hộp 5 Vỉ x 6 Viên	Hộp	60.000						
1199	Viên ngậm La hán quả H/24v	Hộp 3 Vỉ x 8 Viên	Hộp	38.000						
1200	Viên ngậm Smartlife vỉ ô mai H/20v	Hộp 20 Viên	Hộp	35.000						
1201	Viên ngậm trị ho Cagu	Hộp 2 Vỉ x 10 Viên	Hộp	20.000						
1202	Viên ngủ ngon đông trùng vương Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 50 Viên	Hộp	150.000						
1203	Viên sáng mắt Kawa lọ 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	140.000						
1204	Viên sùi Actiso, râu ngô, rau má T/20v	Tuýp 20 viên sùi	Tuýp	38.000						
1205	Viên thanh đường Kawa	Hộp 4 vỉ x 10 viên	Hộp	160.000						
1206	Viên tiền đình Six day Gia Phát	Hộp 20 Viên	Hộp	140.000						
1207	Viên tiểu đêm GP H/3 vỉ x 10v	Hộp 3 Vỉ x 10 Viên	Hộp	5.333						
1208	Viên tiểu đêm hộp cứng 1 lọ 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	200.000						
1209	Viên uống đen tóc Hán Phương 60v	hộp 1 lọ 60 viên	Lọ	100.000						
1210	Viên vai gáy Hadiphar hộp /lọ30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	200.000						
1211	Viên vai gáy Thái Dương hộp 30v	Hộp 2 Vỉ x 15 Viên	Hộp	108.000						
1212	Viên xương khớp Vệ cốt đan	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	196.000						
1213	Vigimazol 200mg 3v/h	Hộp 3 Viên	Hộp	63.000						
1214	Vigisup Susp. Soft Capsule	Hộp 2 Vỉ x 6 Viên	Hộp	95.000						
1215	Vinphacetam 2g	Hộp 1 Vỉ x 10 Ống x 10ml	Hộp	69.000						
1216	Vinphaton	Hộp 50 Vỉ x 25 Viên	Hộp	600.000						
1217	Vinsolon 40mg VP	Hộp 10 lọ bột tiêm đông khô và 10 ống dung môi pha tiêm	Lọ	22.500						
1218	Vinsolon 4mg 20v/h Vĩnh Phúc	Hộp 2 vỉ x 10 viên	Hộp	65.000						
1219	Visganin hộp 20 ống Việt Đức	Hộp 20 ống	Hộp	100.000						
1220	Vis-La Sport Việt Đức H/10 gói	Hộp 10 gói	Hộp	65.000						
1221	Vis-La Việt Đức H/10 gói	Hộp 10gói	Hộp	65.000						
1222	Vismaton H/50v	Hộp 50 Viên	Hộp	60.000						
1223	Vismaton H/90v	Hộp 90 Viên	Hộp	90.000						
1224	Vistamin B1 Đại uy 1800v	Lọ 1800 Viên	Lọ	30.000						
1225	Vita C Glucose hộp 46 túi x 24 viên	Hộp 46 Túi Nhôm x 24 Viên	Gói	5.400						
1226	Vitamin 3B 100v/h Mediusa	Hộp 10 Vỉ x 10 Viên	Hộp	70.000						
1227	Vitamin 3B Gold Phúc Vinh	Hộp 10 Vỉ x 10 Viên	Hộp	50.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1228	Vitamin 3B Pluss Việt Đức	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	60.000						
1229	Vitamin 9B with Ginseng	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	90.000						
1230	Vitamin A-D hộp 100 viên	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	50.000						
1231	Vitamin B1 0,1g Vinh Phúc	Hộp 100 Ống 1ml	Hộp	100.000						
1232	Vitamin B1 100 mg Quảng Bình	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	40.000						
1233	Vitamin B1 lọ 100v Vinh Phúc	Lọ 100 Viên	Lọ	7.800						
1234	Vitamin B12 1000mcg VP	Hộp 100 Ống 1ml	Hộp	100.000						
1235	Vitamin B2 2 mg TPC	Hộp 6 Vi x 30 Viên	Hộp	27.000						
1236	Vitamin B6 0,1g Vinh Phúc	Hộp 100 Ống 1ml	Hộp	100.000						
1237	Vitamin C 500 mg Thanh Hóa	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	30.000						
1238	Vitamin C Gold hộp 20 ống x 10ml Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	90.000						
1239	Vitamin E 400ui TN Mỹ	Hộp 1 Lọ 100 Viên	Hộp	270.000						
1240	Vitamin E đỏ Kawa lọ 30v	Hộp 1 lọ 30 viên	Hộp	175.000						
1241	Vitamin E Phúc Vinh	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	32.000						
1242	Vitamin Ginseng CVI	Hộp 2 vi x 10 viên	Hộp	60.000						
1243	Vitamin PP 500mg hộp 100v	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	50.000						
1244	Vitamin PP 50mg hộp 6 vi x 30v	Hộp 6 Vi x 30 Viên	Hộp	45.000						
1245	Vitaplex injection	Chai 500ml	Chai	60.000						
1246	VNP Lida 10g	Hộp 1 tuýp	Hộp	37.000						
1247	VNP Trị sẹo	Hộp 1 Tuýp 10g	Hộp	37.000						
1248	VNP Trị sẹo(10%)	Hộp 1 tuýp	Tuýp	40.000						
1249	Voltaren 100mg Supp	Hộp 1 Vi x 5 Viên	Hộp	97.500						
1250	Voltaren 50mg	Hộp 10 vi x 10 viên	Viên	3.700						
1251	Voltaren 75mg/3ml	Hộp 1 Vi x 5 Ống 3ml	Hộp	100.000						
1252	Voltaren Emulgel	Hộp 1 Tuýp 20g	Hộp	85.000						
1253	Vũ hoàng tâm an (H10 lọ x 15v)	Hộp 10 lọ x 15 viên	Hộp	1.100.000						
1254	Vương Bảo H/20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	140.000						
1255	Vương bảo lọ 80v	Hộp 1 Lọ x 80 Viên	Lọ	485.000						
1256	Vương niệu đan 20v	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	163.000						
1257	Vương niệu đan 80v	Hộp 1 Lọ x 80 Viên	Lọ	578.000						
1258	Vương trầm hương xịt 60ml	Hộp 1 Lọ 60ml	Hộp	59.000						
1259	White Zone Gia Phát	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Hộp	96.000						
1260	Wit 30v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 30 Viên	Lọ	330.000						
1261	Wit 60v/lọ (eco)	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Lọ	590.000						
1262	Women s Ginseng Angela gold lọ 60v	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	720.000						
1263	Xicox 90mg 30v/h	Hộp 30 viên	Hộp	180.000						
1264	Xisat 75ml NL	Lọ 75ml	Hộp	33.000						
1265	Xisat 75ml TE	Lọ 75ml	Hộp	35.000						
1266	Xịt antimuoi Nhất nhất 60ml	hộp 1 lọ x 60 ml	Hộp	31.000						
1267	Xịt hồi nách Nano Ag+ Vega	Hộp 1 chai 50ml	Lọ	40.000						
1268	Xịt hộng bổ phế Nam Hà người lớn	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	60.000						
1269	Xịt hộng keo ong Gia Phát	Hộp 1 Lọ	Hộp	60.000						
1270	Xịt hộng Nhất Nhất 20ml	Hộp 1 Lọ 20ml	Hộp	98.000						
1271	Xịt hộng nhất nhất Kid 20ml	hộp 1lọ	Hộp	98.000						

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, quy cách	Đơn vị tính	Loại giá (bán lẻ)	Giá kê khai kỳ liền kề trước (kèm số văn bản kê khai)	Giá kê khai kỳ này	Thời điểm định giá, điều chỉnh giá	Mức tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Tỷ lệ tăng/ giảm so với kỳ liền kề trước	Ghi chú
1272	Xịt mũi Codi - Trivine 0,05% lọ 15ml	Hộp 1 lọ xịt * 15ml	Hộp	40.000						
1273	Xịt mũi họng khiết thanh	Hộp 1 Lọ 30ml	Hộp	120.000						
1274	Xịt mũi họng khiết thanh 30ml	hộp 1 lọ 30 ml	Hộp	115.000						
1275	Xịt mũi xoang Thái dương 20ml	hộp 1 lọ x 20ml	Hộp	50.000						
1276	Xịt răng con chim Vega	Hộp 1 lọ	Hộp	35.000						
1277	Xịt Stertoren xanh	Hộp 1 lọ 70ml	Hộp	20.000						
1278	Xịt tắm khô Dr Eazy Dry Shower Spray 100ml	Chai 100ml	Hộp	158.000						
1279	Xịt thơm miệng GreeLux Extra cool	Lọ 12ml	Lọ	46.000						
1280	Xịt thơm miệng GreeLux Fresh Mint Cool	Lọ 12ml	Lọ	46.000						
1281	Xịt thông xoang Gia Phát	Hộp 1 Lọ 15ml	Hộp	50.000						
1282	Xịt VS chống hăm Nipcare 80ml	Hộp 80ml	Hộp	135.000						
1283	Xitmos Vega	Hộp 1 chai 100ml	Hộp	30.000						
1284	Xoa bóp giảm đau DARATEX 20gam	Hộp 1tuýp 20g	Hộp	45.000						
1285	Xoang bách phục H20	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	130.000						
1286	X-Tri Nam Hà	Tuýp 20g	Hộp	90.000						
1287	Xương khớp nhất nhất	Hộp 2 Vi x 10 Viên	Hộp	118.000						
1288	Xương khớp PV	Hộp 1 Lọ x 60 Viên	Hộp	120.000						
1289	Xylometazolin 0,05% Danaphar	Hộp 1 Lọ 10ml	Hộp	5.300						
1290	Xylometazolin 0,05% Pharbaco	Lọ 8ml	Lọ	17.000						
1291	Yến sào ăn ngon Gia Phát	Hộp 20 Ống	Hộp	110.000						
1292	Yến sào chưng đường phèn 70ml	Lọ 70ml	Lọ	48.000						
1293	Yến sào chưng đường phèn H/6 lọ	Hộp 6 Lọ 70ml	Hộp	290.000						
1294	Yến sào hồng sâm & collagen H/1 lọ ND	Hộp 1 lọ	Lọ	58.000						
1295	Yến sào hồng sâm đông trùng	Lọ 70ml	Lọ	58.000						
1296	Yến sào hồng sâm đông trùng hộp 6 lọ	Hộp 6 Lọ 70ml	Hộp	370.000						
1297	Yến sào Nam dược KID	Lọ 70ml	Lọ	50.000						
1298	Yến sào ND không đường (set 6 hũ)	Hộp 6 hũ	Hộp	290.000						
1299	Yoosun Acnes	Hộp 1 Tuýp 15g	Hộp	40.000						
1300	Yoosun nghệ 25gam	Hộp 1 Tuýp 25g	Hộp	24.000						
1301	Yoosun rau má 25g	Tuýp 25g	Hộp	30.000						
1302	Yumangel	Hộp 20 Gói x 15ml	Hộp	103.000						
1303	Yumangel F 1,5g/15ml Hộp 20 gói	Hộp 20 gói	Hộp	140.000						
1304	Zenko 75ml NL	Lọ 75ml	Hộp	31.000						
1305	Zenko 75ml trẻ em	Lọ 75ml	Hộp	34.000						
1306	ZinC Gluconat Nhất Nhất 7,5mg Kẽm	Hộp 3 vi x 20 viên	Hộp	56.000						
1307	Zinga	Hộp 10 Vi x 10 Viên	Hộp	60.000						
1308	Zinnat tablets 125mg H/10v	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	67.000						
1309	Zinnat tablets 500mg	Hộp 1 Vi x 10 Viên	Hộp	260.000						
1310	Zitromax 200mg/5ml	Hộp 1 Lọ	Hộp	128.000						
1311	Zuchi Family	Hộp 1 Lọ 50ml	Hộp	29.000						
1312	Zuchi xịt	Hộp 1 Lọ xịt 20ml	Hộp	23.000						
1313	α - Chymotrypsin Bidiphar H/30v	Hộp 3 Vi x 10 Viên	Hộp	30.000						